

Văn nghệ

Thái Nguyên

SỐ
24

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT THÁI NGUYÊN
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
Website: vaanghe.thaionguyen.vn

RA NGÀY 25 THÁNG 12
NĂM 2021

Màu xanh miền mận
Ảnh: Trần Khải

MỸ THUẬT



Đồng đội
Tranh: Nguyễn Gia Bảy

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THÉP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

Văn nghe

Thái Nguyên

Trong số này

Hỗ trợ chi phí hỏa táng -
quyết sách hợp lòng dân
(Sa Mộc)

Nhớ lại những ngày
cách ly tập trung
(Trần Hải Hưng)

Trang Thơ
(Nhiều tác giả)

Nông nổi theo gió bay
(Nguyễn Thị Thu Hà)

Quen với điều thiết yếu
(Thái Văn)

Quê tôi
(Ngọc Thị Lan Thái)

Cây đa Đồn
(Đào Sỹ Quang)

Thái Nguyên -
nơi chấp cánh ước mơ
(Hoàng Thị Hiền)

Làng nghề
bún bánh Gò Chè
(Phan Thái)

Hít hà cà xóc Tây Nguyên
(Văn Công Hùng)

Chè sắn nóng
ấm nồng mùa đông
(Thùy Linh)

Cách để Cirera chụp vùng đất
mà thời gian đã quên
(Minh Quang)

Mẹ của rừng
(Kim Khoa)

Điện ảnh Việt Nam
nhọc nhằn ra "biển lớn"
(Minh Châu)

Hồn bướm
(Quyên Gavoy)

Thì thầm với dòng sông
(Nguyễn Phú)

Những ngày cuối năm
(Lư Thị Phụng)

Cuộc chuyển động "phổ hóa
làng Bàu" và những mặt
khuyết chìm bị "lộ diện"
(Ma Trường Nguyên)

Những lần ranh đen - trắng
giữa lòng nước Mỹ
(Hoài Nam)

Kẻ trốn học
(Phạm Đức Hùng dịch)

Chùm truyện ngắn của
Hoshi Shinichi
(Hoàng Long dịch)



QUỐC HỘI CHUẨN BỊ NHỮNG GÌ CHO KỲ HỌP BẤT THƯỜNG?

(Vĩnh An)
(Xem trang 4)



CHUYỆN TÌNH CHỊ LÝ

(Dương Mạnh Việt)
(Xem trang 18)



TRẬN ĐÁNH ĐƯỜNG TĂNG Ở NAM CHA

(Đỗ Dũng)
(Xem trang 20)

Quốc hội chuẩn bị những gì cho kỳ họp bất thường ?

Vĩnh An



Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về việc chuẩn bị kỳ họp bất thường của Quốc hội khóa XV

Năm 2021 sắp đi qua, như thường lệ thì đây cũng là khoảng thời gian các vị đại biểu Quốc hội có thể cho phép mình được "thả lỏng" đôi chút sau kỳ họp thứ hai vừa kết thúc vào tháng 11.

Nhưng, năm nay thì khác. Đất nước đã qua nhiều tháng dang dở chống chọi với COVID-19 khiến cho cả cơ quan lập pháp và hành pháp đều phải linh hoạt hơn trong ban hành và thực thi chính sách. Bởi vậy, dù đã có đến ba kỳ họp (một kỳ cuối của Quốc hội khóa XIV và hai kỳ thứ nhất, thứ hai của Quốc hội khóa XV) thì việc chuẩn bị cho một kỳ họp bất thường đã được tính đến từ khi Quốc hội chưa bế mạc kỳ họp thứ hai và được gấp rút chuẩn bị ở cuối tháng 11 và trong tháng 12 này. Bởi những vấn đề dự kiến được đặt lên bàn nghị sự đều cấp thiết, nhưng lại rất khó, đòi hỏi phải được chuẩn bị thật kỹ lưỡng.

Tối đa bốn nội dung

Cho đến đợt 1 của phiên họp thứ sáu (tháng 12/2021) vừa qua, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

vẫn chưa thể yên tâm với toàn bộ các vấn đề dự kiến trình Quốc hội tại kỳ họp bất thường, mà chỉ có thể "chốt" là tối đa bốn nội dung.

Gồm, một là Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của một số luật (gồm: Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thị trường an dân sự). Hai là Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Ba là tờ trình của Chính phủ về cơ chế, chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ kịp thời triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Và bốn là Dự thảo Nghị quyết Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Cần Thơ.

Cả bốn nội dung nói trên đều đã được đặt lên bàn nghị sự của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, song mới chỉ có nội dung thứ nhất và thứ hai cơ bản đáp ứng được yêu cầu.

Với một luật sửa 8 luật, lý do Chính phủ trình Quốc hội thông qua ngay tại kỳ họp bất thường là

xuất phát từ yêu cầu thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, nhất là trong điều kiện vừa phòng, chống dịch Covid, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Việc dùng một luật sửa 8 luật cũng đồng thời để đáp ứng yêu cầu phát sinh từ thực tiễn liên quan tới hoạt động đầu tư, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, thi hành án dân sự, thực hiện chính sách xã hội hóa đầu tư vào hệ thống truyền tải điện quốc gia; khuyến khích đầu tư sản xuất và sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.

Với quan điểm phân cấp mạnh, một trong những điểm đáng chú ý của lần sửa đổi này là, liên quan đến Luật Đầu tư, Chính phủ đề xuất sửa đổi, bổ sung để thực hiện phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 4
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

VẤN ĐỀ CÙNG QUAN TÂM

quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị.

Theo đề xuất, Thủ tướng Chính phủ chỉ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị trong các trường hợp: dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất từ 300ha trở lên hoặc quy mô dân số từ 50.000 người trở lên; dự án đầu tư không phân biệt quy mô diện tích đất, dân số thuộc phạm vi khu vực bảo vệ I của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt.

Theo Chủ tịch Quốc hội thì đây là dự án luật đặc biệt quan trọng và hồ sơ đã đủ điều kiện để trình được Quốc hội tại kỳ họp bất thường.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng thống nhất trình Quốc hội nội dung thứ hai - chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025.

Dự án này có tổng chiều dài 729km, đầu tư công toàn bộ 12 dự án thành phần, tiến độ đặt ra là sẽ cơ bản hoàn thành trong năm 2025.

Theo tính toán sơ bộ, tổng mức đầu tư 12 dự án thành phần theo quy mô phân kỳ khoảng 146.990 tỷ đồng. Nhu cầu vốn và giải ngân trong giai đoạn 2021 - 2025 cần bố trí 119.666 tỷ đồng, trong đó Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 dự kiến bố trí cho Dự án khoảng 47.169 tỷ đồng, cần bổ sung 72.497 tỷ đồng. Chính phủ kiến nghị cần đổi từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội.

"Gian nan" gói chính sách tài khóa, tiền tệ

Vi cần bổ sung 72.497 tỷ đồng từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh



Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Văn Thể báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025

tế - xã hội nền dự án đường cao tốc mới nói trên gắn chặt với chương trình này. Song, dù đã qua nhiều vòng chuẩn bị, cơ chế, chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ kịp thời triển khai Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội vẫn chưa thể qua được "cửa" của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tại đợt 1 của kỳ họp tháng 12, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ khẳng định gói này chưa đạt yêu cầu, phải chuẩn bị tiếp. Bởi thế, tất cả các con số của cả chính sách tài khóa, tiền tệ vẫn chỉ là dự kiến, có điều khá chắc chắn là gói này sẽ đủ lớn, như khuyến nghị của nhiều chuyên gia cũng như cơ quan thẩm tra của Quốc hội.

Tại Diễn đàn Kinh tế Việt Nam 2021, Chủ tịch Quốc hội cũng nêu rõ yêu cầu thiết kế gói chính sách hỗ trợ với quy mô và liều lượng phù hợp, mục tiêu đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, vừa đáp ứng nhiệm vụ trước mắt, vừa đáp ứng yêu cầu dài hạn về phát triển bền vững. Ông Vương Đình Huệ cũng đặc biệt lưu ý, đây là những

chính sách tài khóa và tiền tệ bổ sung, ngoài khung khổ chính sách đã được Quốc hội quyết định.

Trước khi tiếp tục được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại đợt hai của kỳ họp thứ sáu (ngày 21 - 22/12/2021), gói chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được Ủy ban Kinh tế tiến hành tái thẩm tra sơ bộ vào ngày 20/12.

Bên cạnh nội dung thứ ba, Dự thảo Nghị quyết Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Cần Thơ cũng sẽ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến lần thứ hai về hai nội dung được Chính phủ đề xuất. Đó là dự án nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm luồng hàng hải Định An - Sông Hậu và Khu liên kết, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại Cần Thơ.

Các cơ chế đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý có nhiều điểm tương đồng với các thành phố lớn khác. Như, thành phố Cần Thơ được vay với tổng mức dư nợ vay không quá 60% số thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp; được thí điểm thực hiện chính sách phí, lệ phí trên địa bàn theo hướng: HĐND thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn thành phố các loại phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí, ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; được quyết định chuyển đổi đất trồng lúa nước 2 vụ thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. HĐND thành phố Cần Thơ được quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của thành phố. Chính sách này chỉ được thực hiện khi thành phố tự cân đối được ngân sách...*

CẦN CÓ GÓI HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Nêu quan điểm về gói chính sách tài khóa và tiền tệ, Chủ tịch Vương Đình Huệ nhấn mạnh, cần có gói hỗ trợ về lãi suất tập trung vào một số ngành có khả năng phục hồi. Về khuyến nghị của một số chuyên gia về hạ lãi suất điều hành, theo Chủ tịch Quốc hội, nếu không hạ lãi suất điều hành thì vẫn có công cụ khác để chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp. Một trong những giải pháp là tăng vốn điều lệ cho ngân hàng thương mại nhà nước, mà theo tính toán của Ngân hàng Nhà nước thì 1 đồng tăng vốn tạo ra 8 đồng vốn tín dụng. Được biết, tại thời điểm này, Bộ Tài chính đang tham mưu Chính phủ gói hỗ trợ cấp bù lãi suất 40.000 tỷ đồng, mức cấp bù lãi suất 2 - 3%/năm. Quy mô gói cấp bù, cơ chế giải ngân, đối tượng vay... đang được Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính tính toán cụ thể hơn.



Một phiên họp toàn thể của Quốc hội khóa XV

HỖ TRỢ CHI PHÍ HỎA TÁNG QUYẾT SÁCH HỢP LÒNG DÂN

Sa Mộc

Kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 vừa kết thúc với 38 nghị quyết được thông qua. Một trong số những nội dung nghị quyết được nhiều người chú ý, đó là quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh. Lý do không nằm ở chỗ nghị quyết nào quan trọng hơn nghị quyết nào, mà bởi đây là nghị quyết mang đầy tính nhân văn.



An Lạc Viên INDEVCO Thái Nguyên



Khu nhà đón tiếp và nhà chờ khi thân nhân của các gia đình đến làm dịch vụ hỏa táng

Thực tế cần có sự thay đổi

Có lẽ chưa khi nào nhu cầu về nơi yên nghỉ khi qua đời của người dân lại được chú trọng như hiện nay. "Phú quý sinh lễ nghĩa" cũng là điều dễ hiểu. Kéo theo đó là dịch vụ cung ứng đất dành cho "ngôi nhà" của người khuất núi. Nếu có thể mua được những vị trí tại các nghĩa trang được quy hoạch, xây dựng với cảnh quan đẹp đẽ như An Lạc Viên, Ngân Hà Viên (T.P Thái Nguyên) thì không có gì đáng nói. Tuy nhiên, những gia đình có thể gửi người thân yên nghỉ ở những nghĩa trang kể trên vẫn chỉ là số ít. Bởi, giá thành dành cho diện tích đặt mỗi mộ phần là không hề nhỏ.

Trong khi đó, diện tích đất ở các nghĩa địa, nghĩa trang nhân dân do thôn, xóm, tổ dân phố quản lý ngày càng chật hẹp vì người mất thì cứ nhiều lên qua từng năm mà đất thì hữu hạn. Bên cạnh đó là các phong tục tập quán và quan niệm của từng người, từng vùng miền. Thế nên, nhiều năm trở lại đây, các nghĩa trang quy mô gia đình, dòng họ ngày càng phổ biến. Việc chôn cất người qua đời một cách tự phát không theo quy hoạch đã gây nhiều hệ lụy cho xã hội và cũng khiến không ít người rơi vào

tình cảnh "khóc dở mếu dở".

Chị Phạm Song Hà, có hộ khẩu tại xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương cho biết: Do làm việc dưới thành phố Thái Nguyên nên tôi phải đi lại khá xa. Dành dụm mãi mới mua được mảnh đất trong xã Quyết Thắng với ý định làm nhà và chuyển về đó ở. Thế nhưng tôi không thể ngờ, đang chuẩn bị tiến hành đào móng thì có một người ở nơi khác đến mua ngay mảnh đất đối diện đất của tôi làm nghĩa trang gia đình. Ban đầu họ nói là chỉ đặt phần mộ sau khi đã cải táng hoặc hỏa táng tại đó, nhưng mới đây họ để cả "mộ tươi" (chôn người mới mất mà không hỏa táng). Tôi như chết điếng. Đất của họ, họ làm gì mình đâu cấm được. Vậy là tôi sợ, không thể làm nhà ở đây được nữa. Mà giờ việc chuyển nhà hay mua mảnh đất khác để ở với tôi khó hơn "lên trời". Còn bảo bán mảnh này đi thì ai dám mua khi mà chính mình còn không dám ở.

Còn với gia đình anh Nguyễn Văn Nam, sống cách khu nghĩa trang xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên chỉ một mảnh vườn và bức tường xây cao ngang tầm mắt chia sẻ: Mặc dù gia đình tôi đã ở đây mấy chục năm, nhưng không thể

chuyển nhà đi nơi khác thì đành phải chịu chứ bảo quen thì không thể quen được. Với các đám hiếu người mất được hỏa táng trước khi mai táng còn đỡ. Nhưng phần lớn người dân ở xóm khi qua đời vẫn được gia đình đưa đi chôn trực tiếp, vài năm sau thì bốc mộ. Thế nên, nỗi khổ của người sống gần nghĩa trang có nói người khác cũng khó mà hiểu được. Ngoài cảm giác không ai mong muốn có ra, còn là nỗi lo môi trường bị ô nhiễm khi có người mới mất hay cải táng. Nói thì bảo khó tin chứ những giếng nước nào gần khu vực "mộ tươi" còn nổi cả váng mỡ... Giờ nghĩa trang thì cũng ở đây rồi, nhà tôi cũng không chuyển đi đâu được nữa nên chỉ mong sao các trường hợp người mất đều được hỏa táng trước khi chôn cho môi trường, nhất là nguồn nước đỡ bị ô nhiễm.

Nhưng đó vẫn chưa phải là tất cả những điều bất cập nhất trong việc mai táng người khuất núi. Hiện nay, đến bất cứ địa phương nào cũng không khó để bắt gặp

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 6

SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

VẤN ĐỀ CÙNG QUAN TÂM

cảnh tượng những khu mộ ngay sát nhà dân đang sinh sống. Bên cạnh các trường hợp bất đắc dĩ vì không có sự lựa chọn khác thì vẫn còn không ít trường hợp vì phong tục, tập quán, quan niệm mà người sống an táng người thân khi qua đời ngay trong vườn nhà, dưới ruộng hay trên quả đồi trước cửa của ngôi nhà gia đình đang ở. Và tất nhiên, cũng theo tập tục nên những trường hợp này đều không thực hiện hỏa táng trước khi chôn.

Khí được hỏi về suy nghĩ của mình trong việc sử dụng hình thức an táng người đã khuất, bà Hứa Thị Liên, 77 tuổi, xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ cho biết: Dân tộc Nùng chúng tôi sống ở đây hầu hết vẫn chọn hình thức hungr táng. Chẳng biết đúng hay không nhưng cũng có cụ rí tai nhau là đi thiếu (hỏa táng) sẽ bị nóng, chết rồi cũng không yên. Tôi thì vẫn băn khoăn, thực lòng nghĩ hỏa táng sẽ tốt hơn, vừa sạch sẽ, vừa đỡ khổ con cháu sau này khi không phải bốc mộ, sang cát gì nữa, nhưng nửa lại tin vào tâm linh như các cụ nôi.

Nghị quyết sẽ đẩy nhanh quá trình thay đổi

Bên cạnh những người có quan niệm cũ, cũng có không ít người đã đánh giá đúng sự cần thiết của việc hỏa táng. Nhất là từ khi dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh chính thức đi vào hoạt động từ cuối 2017. Thế nhưng, nhiều người trong số họ lại chưa thể sử dụng hình thức này vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Ví như gia đình chị Trần Thị Hoi, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ. Chị Hoi cho biết: Họ nhà tôi có nghĩa trang riêng nhưng theo quy định phải sau khi sang cát mới được đặt mộ vào đó để không còn phải đào lên nữa, vì các cụ quan niệm, mồ má bị động chạm là không tốt. Nếu hỏa táng được thì chúng tôi xây mộ cho bố được luôn. Nhưng không lo được tiền nên chúng tôi đành đặt ông trên quả đồi trồng cây của gia đình chờ vài năm sau cải táng.

Theo bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, ngày 26/02/2020, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản chấp nhận giá dịch vụ hỏa táng tại nghĩa trang An Lạc Viên INDEVCO Thái Nguyên với mức giá 6.000.000 đồng/ca hỏa táng. Mức thu dịch vụ này so với mặt bằng thu nhập của người dân còn cao nên nhiều hộ gia đình khi có người thân qua đời muốn sử dụng hình thức hỏa táng nhưng không đủ phí để thực hiện. Đây cũng là một trong những căn cứ để cơ quan tham mưu xây dựng mức hỗ trợ hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

Bà Hương phân tích thêm: Căn cứ kết quả khảo sát về tỷ lệ người dân sử dụng hình thức hỏa táng trong 3 năm từ 2018 - 2020 cho thấy: Một số địa phương vùng

trung tâm như thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công có tỷ lệ hỏa táng cao hơn hẳn là 63% và 44%. Tiếp đến là thị xã Phố Yên, tỷ lệ hỏa táng chiếm 24%. Các huyện còn lại như Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phú Lương có tỷ lệ hỏa táng thấp hơn, chỉ dao động từ khoảng 10 - 20%. Đặc biệt, 2 huyện miền núi là Võ Nhai và Định Hóa, tỷ lệ hỏa táng chỉ đạt 4,5%. Tỷ lệ trung bình toàn tỉnh là 28,7%.

Thêm một căn cứ nữa để xây dựng mức hỗ trợ là chúng tôi dựa trên vị trí địa lý, điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập bình quân đầu người/tháng và quy định về mức lương tối thiểu vùng. Do đó đối với vùng khó khăn được hỗ trợ cao hơn. Thứ nữa là chúng tôi căn cứ trên quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, cần ưu tiên nhóm đối tượng là người có công với cách mạng và người yếu thế trong xã hội.

Từ những căn cứ trên, mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua với 4 mức khác nhau.

Đối với người chết là người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cô đơn (người cao tuổi cô đơn, trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng, người sống đơn thân không có người

thành phố Sông Công, thị xã Phố Yên, mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/01 ca hỏa táng.

Thời gian hỗ trợ được tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2025. Nguồn kinh phí thực hiện đối với các cơ sở trợ giúp xã hội sẽ do ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 100%. Đối với các huyện Định Hóa, Võ Nhai, Phú Lương, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 50%, còn lại ngân sách địa phương bảo đảm. Đối với thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, thị xã Phố Yên: Ngân sách địa phương bảo đảm.

Hỏa táng là một hình thức văn minh, hiện đại. Việc tỉnh có chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng không chỉ khuyến khích, tạo điều kiện để người dân trên địa bàn chuyển đổi từ hungr táng sang hình thức hỏa táng mà còn làm giảm sức ép cho các nghĩa trang, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, dịch bệnh. Và, quan trọng hơn cả, đây chắc chắn sẽ là Nghị quyết đúng, trúng với mong muốn và nguyện vọng của đông đảo các bậc cử tri.

Ông Nguyễn Văn Thành, xã Tân Thái, huyện Đại Từ bày tỏ: Chúng tôi rất đồng tình với Nghị quyết hỗ trợ chi phí hỏa táng cho người dân mới được các đại biểu HĐND tỉnh thông qua. Hỏa táng sau khi



An Lạc Viên chú trọng bố trí cảnh quan và trồng nhiều cây xanh.

nuôi dưỡng), người được nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội của tỉnh Thái Nguyên; người vô gia cư, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người không quốc tịch mà không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng vì lý do bất khả kháng mà chết trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, mức hỗ trợ 6.000.000 đồng/01 ca hỏa táng.

Đối với người chết không thuộc đối tượng trên có đăng ký thường trú trên địa bàn huyện Định Hóa, Võ Nhai, mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/01 ca hỏa táng; Có đăng ký thường trú trên địa bàn huyện Phú Lương, Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình, mức hỗ trợ 4.500.000 đồng/01 ca hỏa táng; Có đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Thái Nguyên,

nằm xuống, con cháu chỉ phải lo hậu sự cho mình một lần, không phải đào lên lấp xuống vất vả và tốn kém nữa. Hơn nữa, hỏa táng rồi mới chôn sẽ tiết kiệm được đất nghĩa trang. "Tắc đất tắc vàng", đất ở đâu cũng chỉ có giới hạn, chôn mãi cũng phải hết nên tiết kiệm được vẫn tốt hơn.

Còn khi được hỏi về quan niệm hình thức táng sẽ ảnh hưởng như thế nào sau khi khuất núi, bà Nguyễn Kim Lan, phường Hoàng Văn Thụ cho rằng: Nếu coi sau khi chết đi là tiếp tục đi đến một thế giới khác hay có luân hồi tái sinh đi chăng nữa thì cũng không phụ thuộc vào việc được táng thế nào. Thân xác này chết là hết, phúc phận là do chính bản thân ta tạo sự lành ác khi còn sống mà thôi...■



Bên ngoài Khu cách ly



Khi mới nhận phòng

Nhớ lại những ngày cách ly tập trung

Trần Hải Hưng

Tôi từng là một F1. Sau 14 ngày cách ly tập trung trở về, tôi muốn chia sẻ với mọi người về cuộc sống của một F1 trong khu cách ly tập trung như một cách "trang bị" cho nhau những kỹ năng mềm trong công cuộc phòng chống dịch vẫn chưa có hồi kết này...

Thái Nguyên được đánh giá là một trong những điểm sáng trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 của cả nước trong giai đoạn đầu. Từ ngày 19/10, Thái Nguyên dừng hoạt động tại các chốt liên ngành phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời bỏ quy định cách ly y tế và xét nghiệm đối với người từ vùng cấp độ 1, 2, 3 khi đến tỉnh. Tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh trở lại hoạt động trong trạng thái "bình thường mới".

Là tỉnh trung tâm của vùng trung du miền núi phía Bắc và cũng là trung tâm giáo dục lớn của cả nước; trên địa bàn có nhiều khu công nghiệp thu hút đông đảo đội ngũ chuyên gia nước ngoài, người lao động từ các tỉnh, thành đến ở và làm việc; là đầu mối giao thương, dịch vụ nên nguy cơ dịch COVID-19 lây lan trên địa bàn là rất cao. Việc có các ca lây nhiễm xâm nhập từ bên ngoài vào tỉnh làm lây lan trong cộng đồng là điều không thể tránh. Cuộc sống của người dân từ đó có khá nhiều thay đổi, rất nhiều người dân đã trở thành F2, F1 và F0.

Hoang mang, lo lắng

Khi nhận được thông tin mình là F1 trong diện phải đi cách ly tập trung quả thật là rất hoang mang và lo lắng cho gia đình mặc dù họ chỉ là F2 của tôi. Trong thời gian rất ngắn phải chuẩn bị mang những đồ gì cần thiết đi, theo chia sẻ kinh nghiệm của một số người tôi với tạm mấy bộ quần áo, máy tính, tư trang cá nhân và ấm siêu tốc (cái này quan trọng vì trong đó có nước nóng tắm với thời tiết mùa đông).

Chúng tôi được thông báo khai báo y tế và tập trung tại y tế phường để có xe đón đi khu cách ly tập trung. Vì biết xe đón rất nhiều người là F1 từ các nguồn F0 khác nhau nên tôi cũng khá cẩn thận



Đội ngũ phục vụ sẵn sàng tiếp tế



Trong xe chờ F1

thực hiện 5K để tránh cho mình và cho cả những người đi cùng. Một điều tôi thấy hơi bất cập với việc đón các F1 này là vì lượng F1 đông, xe chờ nhiều người nên ko đảm bảo giãn cách, nhất là đối với những người có nguy cơ cao.

Nhận phòng tại khu cách ly tập trung, thông thường mỗi xe chở các F1 tới, nhân viên y tế sẽ đưa vào 1 đến 2 phòng (mỗi phòng khoảng 6 đến 8 người), những người cùng một gia đình sẽ được ưu tiên vào cùng một phòng. Tôi đi theo tuyến phường, một số anh em công ty cùng yếu tố dịch tễ đi theo nhiều tuyến khác nhau nên thời gian đến khu cách ly tập trung khác nhau, do vậy khó có thể được xếp phòng cùng nhau. May mắn, bên đơn vị tôi được tạo điều kiện cho đợi và ở cùng phòng với 5 anh em cùng trong công ty, sẽ hạn chế được việc lây chéo với các nguồn F0 khác. (Kinh nghiệm cho việc này là nếu muốn ở cùng một phòng trong khu cách ly tập trung với những cơ quan, công ty có nhiều F1 thì khi lên tập trung tại công ty hoặc địa bàn khu vực công ty phải đi cùng nhau để cùng được đón và cùng được xếp một phòng).

Chúng tôi được bố trí ở một phòng tại Trung tâm cách ly ở Ký túc xá Trường Trung cấp Nghề Thái Nguyên. Phòng được trang bị khép kín gồm phòng ở, phòng vệ sinh, phòng tắm, không gian phía sau giặt phơi khá đầy đủ và thoải mái. Phòng ngủ có 4 giường tầng đáp ứng được tối đa 8 người.

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 8

SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021



Suất ăn các bữa thay đổi đa dạng

Chuẩn bị về với gia đình

Tại Trung tâm chúng tôi được phát chăn, chiếu, đệm, ga giường, gối, màn chống muỗi.

Cuộc sống thường ngày

Tất cả F1 tại phòng chỉ được di chuyển trong phòng không được ra bên ngoài trong toàn bộ thời gian cách ly 14 ngày. Sáng được cấp một suất ăn sáng và thay đổi món theo từng ngày, hôm bánh cuốn, xôi đỗ, bánh mỳ ba tề, bánh bao... Trưa và tối được suất cơm hộp khá ngon và đầy đủ, cũng được thay đổi các món theo ngày hôm thì gà, thịt, tôm, cá, trứng, lạc và các món rau, canh...

chiến tại Trung tâm cách ly! Ngồi nhiều thỉnh thoảng lại phải thể dục, chống đẩy, chạy vài vòng trong phòng cho đỡ mỏi người. Mọi người đều xác định sức khỏe của mình trong này càng phải tốt, thậm chí cần phải tốt hơn cả khi ở bên ngoài. Có chút máu chụp ảnh tôi đi loanh quanh phòng tìm "góc chill" đẹp, chụp cũng là tự tìm thấy sự thư giãn làm cuộc sống nhẹ nhàng hơn và chia sẻ cho những người thương yêu thấy mình đang ổn để mọi người yên tâm.

Những F1 vào khu cách ly tập trung được test PCR COVID-19 vào ngày đầu, sau 4 ngày và ngày cuối trước khi ra nếu PCR âm tính toàn bộ. Mỗi lần test là mỗi lần chúng tôi hồi hộp đến nghẹt

cũng là động viên mình (vì trong phòng mà có người mắc thì tỷ lệ lây nhiễm chéo sẽ là rất cao)...

- Chắc ko sao đâu! ... Đây là mẫu gấp hy vọng không sao đâu!...

Rồi lại im lặng trong sự lo lắng. 11h30 đêm, nhân viên y tế gọi hai em trong mẫu gấp đương tỉnh phòng tôi đi test PCR lại mẫu riêng cho chuẩn. Mọi người trong phòng bắt đầu suy nghĩ và tự an ủi: yên tâm đi, mẫu anh em còn lại không bị thì hai em kia cũng không bị đâu vì anh em mình cùng yếu tố dịch tễ. Rồi mọi người chìm trong giấc ngủ đợi kết quả vào sáng ngày mai, mặc dù tôi biết là có những người không thể ngủ được.

Sáng hôm sau không thấy thông báo lại mọi người thêm chút yên tâm nhưng vẫn có sự hồi hộp vì chưa chắc chắn 100%. Mãi đến 10h sáng mới hỏi được một anh cán bộ y tế về kết quả hai mẫu test lại đêm qua của hai em trong phòng và may quá là âm tính, cả phòng mới thở phào nhẹ nhõm!

Rồi cũng đến ngày 14 chúng tôi được test PCR lần cuối. Nhìn anh em ai cũng phấn khởi, khỏe mạnh, tôi tin chắc chúng tôi sẽ được về và điều đó đúng như những gì mong mỏi. Cả phòng được thông báo âm tính. Vào 8h tối chúng tôi được nhận quyết định hết thời hạn cách ly tập trung 14 ngày tại Trung tâm và chuẩn bị đồ đạc về với gia đình. Toàn bộ kinh phí trong khu cách ly tập trung của chúng tôi được tỉnh hỗ trợ với những trường hợp người trong tỉnh. Điều đó cho thấy sự quan tâm của tỉnh đối với mọi người dân và đang cố gắng hết mình trong chống dịch.

Qua 14 ngày trong khu cách ly tập trung mới thấy cuộc sống giản đơn thường ngày bên gia đình vẫn là thứ quý giá nhất mà đôi khi chúng ta không nhận ra.

Tuy dịch COVID-19 chưa kết thúc nhưng tôi tin tưởng với sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đặc biệt là sự quyết liệt của lãnh đạo tỉnh trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan chức năng cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên sẽ được kiểm soát tốt. Và hơn hết với mỗi cá nhân hãy tự chủ động bảo vệ mình, gia đình mình và cộng đồng bằng cách đơn giản nhất nhưng hiệu quả nhất là triệt để biện pháp chống dịch 5K.



Trà, các vật liệu để chế trà gừng uống hàng ngày

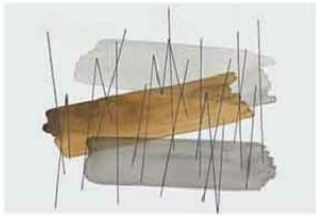
Mỗi ngày chúng tôi được kiểm tra nhiệt độ vào khoảng 3h chiều, tối 9h30 được loa nhắc tắt đèn đi ngủ. Cuộc sống này đối với tôi (có 5 năm ký túc xá thời sinh viên đại học) thì vẫn còn tốt chán, cái khó chịu nhất là việc không được đi lại ra ngoài nên hơi căng thẳng mà thôi.

Ngày qua ngày, mọi thứ tưởng như là sự nhàm chán vì chỉ được loanh quanh trong căn phòng tầm 24 mét vuông và cái giường. Tôi sau khi ổn định phòng cũng đã bắt đầu quay lại với công việc hàng ngày vì còn nhiều công trình vẫn đang dang dở. Thời buổi công nghệ cũng đã thu ngắn được khoảng cách công việc với bên ngoài. Mấy anh em cơ quan trong cùng phòng còn trêu nhau là: Công ty mở văn phòng đã

thời vì sau mỗi người đều là gia đình và bạn bè là F2 sau đó...

Lần đầu test PCR cả phòng âm tính đã là động lực và sự tin tưởng chúng tôi sẽ chỉ là F1 mà thôi. Lần hai sau 4 ngày test PCR, đây cũng là lần test quan trọng vì với loại virus Covid mới phát bệnh, lần test này mà âm tính thì gần như 80 - 90% là sẽ không bị nhiễm. Phòng tôi có 6 người được chia làm hai mẫu gấp một mẫu 4 và một mẫu 2 người ghép với 3 người phòng khác (mỗi mẫu gấp tối đa 5 người). Nếu có kết quả dương họ mới báo còn âm mặc định họ không báo, tối đó chúng tôi hồi hộp đợi đến giờ ngồi nghe ngóng trên loa thông báo và điều không mong muốn lại đến trên tiếng loa thông báo có gọi tên hai em cùng phòng tôi, mọi người nghe xong im phăng phắc...

Anh em một hai tiếng động viên nhau và



Trần Kế Hoàn

Hương áo tân binh

Ngày nhập ngũ
trong màu áo mới
tôi thành tôi thực
cả đại đội lên xe rú ga nhậm hướng mùa xuân
thẳng tiến.
Cây đa cổ thụ dầu phố bỗng thấp xuống,
Nhà cửa, phố phường, cánh đồng... cùng đoàn
người đưa tiễn... tất cả bị rịn đều lùi lại.
Chỉ có những bộ quân phục là lao lên phía
trước vươn vai đo sức vóc của gió
Hương vải mới nồng nàn thơm lên trong nắng
sống Hồng.
Ngồi giữa bao đồng đội,
nhắm mắt lại, dòng đưa trong hương thơm ấy,
tôi đang cánh lướt trong hào quang bảy sắc
cầu vồng...
Con mơ ngày chín dần sau từng ngụm nắng.

...bỗng thấy dáng mẹ lom khom
dáng cha tất bật
từ thuở nào đã trồng dâu chăn tằm dệt vải
trong rừng Lam Sơn, bên gò Đống Đa, bên ai
Chi Lăng, tươi bằng mồ hôi trộn sông Bạch
Đằng, Chương Dương, Hàm Tử

Cây dâu, con tằm lớn lên bằng linh khí đất trời
Vạn Xuân, Đại Việt...
sợ tơi ổng á cùng câu Kiều lời ru à ối con ngủ,
lớn với nghìn năm

Mẹ dệt ngày dệt đêm dệt năm dệt tháng, dệt tào
tàn dài theo trường kỳ lịch sử
Mẹ thao thức từng đêm nuôi hy vọng trong
đường kim mũi chỉ cho tấm áo vươn vai từ
thuở Thánh Gióng về trời, vắt qua lịch sử, đến
Điện Biên Phủ chiến dịch Hồ Chí Minh

Bộ quân phục thơm lên từ vương vải quê
hương nhuộm trong huyết quân núi rừng thuở
hồng hoang Lạc Long Quân cùng dân chìm Lạc
đã nhảy múa hát ca,

Bộ quân phục thơm lên từ nước mắt châu thổ,
nơi Âu Cơ đẩy các con cây lúa, trồng khoai, bắt
cá, dựng làng, lập ấp, "đạp sóng dữ,
chém cá kình"

Bộ quân phục thơm lên trên vòng ngực biển dạt
dào nơi dải cúc hồng Hoàng Sa, Trường Sa ...
đã cài khuy vấn đỏ máu Mỹ Nương hòa sóng.

Xe rú ga ào ào xé gió trong
tiếng gươm khua, ngựa hí, tiếng bom gầm, đạn
xé vàng rền...

Xuân bỗng bình thản trong bóng cờ đỏ sao
vàng phấp phồng nhịp thở.
Sắc áo lính ngời lên ngàn dặm bốn biển năm
châu hồn dân tộc nồng nàn dâng hương từng
sợi vải.
Ngày thêm thiếp chín dần...

Lưu Thị Bạch Liễu

La Bàng

Đến gió cũng xanh
Những ngọn gió ngẩn ngơ không biết
đang lẩn vào tầng xanh nào của La Bàng
Bầu trời xanh trong
Những cánh rừng đại ngàn thăm thẳm
Mênh mông chè biếc
Sôi bóng trên dòng nước xanh

Gió ngát hương
Suối cũng ngát hương
Những con chim bay về La Bàng
Tiếng hát cũng xanh và thơm
Người già kể rằng từ đời xa xưa
ở những cánh rừng
Có những cây chè
Gốc vôi người ôm
Mùa hoa nở thơm đến tận trời
Mấy tháng trước
Có đám trai bán
Trèo núi luồn cây
Khi trở về đã đem theo những lá chè hái từ
rừng chè cổ thụ
Ai nhấp thử cũng ngất ngây

Người già kể đất La Bàng
Là nơi thần tiên trên trời hạ phàm
Những dòng suối đêm ngày róc rách
Như mái tóc xanh thả từ trời

Đến La Bàng
Như lạc vào cổ tích
Hái một búp chè biếc biếc
Đã thấy hương hoa chè nhuộm ngát cả
không gian



Bùi Việt Phương

Lều nương

Ài bỏ không một cái lều nương
Người khát nước tìm vào đây trốn gió,
Cơn gió Lào săn mặt người khắc khổ

SÁNG TÁC VĂN HỌC

Thối mắt buồn vào khô hạn trăm năm.

Cái lều nương như vùng nước trâu đầm
Độc sánh mùi những sinh linh ghé tạm,
Mồ hôi với mồ hôi không động chạm
Dưới một mái lều đầu đó thuộc về ai.

Nắng mớm chiều và đêm chớm sương
Ngày cuối giống và rong rêu bản mệnh
Lều nương ở một con đường lờ đờ
Ta ghé một lần rồi vu vơ trong ta...

Nguyễn Ngọc Hưng

Chim di về mau nhé

Biết mùa đông chẳng mấy khi tạnh ráo
Bữa chim di bỗng mưa dừ mưa dần
Như thời tiết cảm thông người áo nâu
Ngày che mặt trời đêm giấu mặt trăng.

Biết mùa đông chẳng mấy khi tạnh ráo
Vắng một người rét mướt bỗng nhân đôi
Nhà trống hoặc quay phía nào cũng lạnh
Bắc bó sung vôi dệt thấu tìm rồi.

Biết mùa đông chẳng mấy khi tạnh ráo
Không tưởng ngày đêm lại lảng
nhạt nhòa
Người tôi tả đến hoang tàn dung mạo
Sức đầu hồn lên bệ chữ thẳng hoa.

Biết mùa đông chẳng mấy khi tạnh ráo
Trang bị đủ đầy áo gió áo mưa
Vô ích thôi, thiếu tay hiền tay thảo
Y phục mấy kho có cũng bằng thừa...

Mau về nhé, ai ơi mau về nhé
Môi mắt kia sười ăm mắt môi này
Đầu mùa đông không một ngày ráo tạnh
Cánh kết liền chấp chới én xuân bay!

Cuộn mình trong tiếng mưa đông

Đó là một biển biếc xứ đồng lọt thỏm
giữa lòng thung lũng trung du
Đêm cộng hưởng tiếng ếch ương kêu
váng đầu vầng óc
Ngân ngặt mưa như trẻ sơ sinh vừa
vỡ bọc
Tôi oe oe trong nước mắt mẹ tôi cười

Lấn lắt bò lê lết chậm lớn lên cùng bụi
đất nặng trĩu
Túc tắc nhật thừa với tím hồng mưa xoan
mưa gạo
Những loài hoa dân dã thân thương như
tấm lòng thơm thảo
Cùng mẹ giăng gió dỗi mưa rì tấc trâu
cày tôi bắt ếch xỏ râu



Từ ra khỏi cổng làng xa ruộng cạn
đồng sâu
Tôi thành kẻ vong phụ nghĩa tình
không cố ý
Thăm thăm cõi người hút cạn khô đến tận
cùng ruột gan xương tủy
Mỗi độ khát mưa thêm một ray rứt đến
đau mình biết xứ mưa rồi

Ơi giếng nước bờ ao con sông quê đây
cạn lờ bời
Ổ chó ổ gà những lối dọc đường ngang
mưa bùn nắn bụi
Mẹ tôi vẫn nhen bếp che đèn sớm hôm
lầm lũi
Chép miệng trông trời trông đất
trông mây

Mưa vạn đời vẫn tình nghịch đối hờn
chớp mắt thơ ngây
Bất chấp tháng ngày lưu dấu vết bể dâu
trên mặt người loang lổ
Cho dấu âm vang làng không dữ dội bằng
âm vang phố
Mỗi ào ạt vài rơi nghìn dư ba tí tách
vọng về

Không lạnh lẽo tình duyên không bóng rất
hẹn thề
Sao thấm niềm viễn xứ tha hương lặng lẽ
đi về lắt lờ miền xa nhớ
Cuộn mình trong những cơn mưa mùa
đông lắng nghe phập phồng
bong bóng vỡ
Rụng xuống đáy lòng muôn hạt lửa
hạt bằng!

Hà Thành

Dưới bến sông Ngân

Chút lạnh cuối cùng còn sót lại
ngò cái đơm hoa hấp háy vàng
dư vị đồng quê.
ai còn nhớ
táo tần dẫu mẹ mỗi xuân sang

Lo toan méo mặt cho kịp tết
quên những đầy vui bếp nhà nghèo.
Tiền lẻ gột thành manh áo mới
nâng giấc hồn con tiếng lửa reo!

Mẹ dắt cha về nơi cực lạc
Nghĩa, Nhân mừng tuổi
vẫn còn đây
Diu con qua vũng đời đen bạc
giống đồ mẹ gieo đã xanh cây

Chứa chan nắng ấm tàn đêm lạnh
ngào ngào hương xuân trĩu quất vàng
Vô vô sông Ngân
con khản tiếng
Thiếu mẹ - đời con đã xoay ngang...

Nguyễn Thánh Ngã

Gọi tên mùa đông

đông đã về
chiếc lá nâu đeo đẳng
phong phanh chầm chậm lạnh hơn cây

mẹ như bếp tro tàn
em như lửa dở dang
đủ chưa tắt nhưng không cháy nữa

ta chờ nắng ngập đường xưa
soi vũng nước cho ta tìm thấy
dấu chân em ngày nào
như chiếc lá nâu
rơi...

con thuyền lá nâu,
con thuyền mất em bơi qua mặt trời
lạnh lạnh vô vọng xa rồi
thuyền đưa em đi
xa rồi...

ta chờ mùa để gọi tên
ta chờ người để vào đông
ôi mùa đông rong rêu bờ mi cong
em về như nước mắt mừng vui
ấm tro tàn

em về như làn khói
ta đốt lên để sưởi lòng mình...

Phùng Hiếu

Đêm ta và phố

Một đêm ta với phố
Nơi con sông ngủ nhờ
Sáng mai rồi sông chảy
Phía hạ nguồn lỏ nhỏ

Một đêm ta với phố
Hiếu nhau không cần lời
Phố vội hay ta vội?
Bàn chân khua phố rơi

Dòng người như mắc cửi

Lướt qua nhau chẳng nhìn
Sông nằm nghiêng mắt phố
Quên cả lời sông xò

Một đêm ta với phố
Đầu đang chẳng muốn rời
Nghe thì thảo phố thờ
Sáng trời tóc bạc phơ.

Phan Thức

Tiếng khóc trẻ thơ

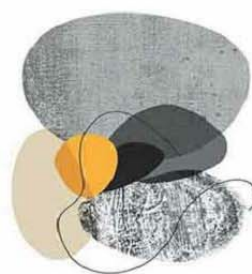
(Gửi các con mồ côi
trong mùa đại dịch COVID-19)

Đêm vào sâu giấc ngủ vẫn chưa về
Bao đêm rồi lòng bồn chồn như thế
Cứ chớp mắt lại ọc ọc tiếng trẻ
Trong bản tin tối vọng về
Tiếng khóc những em bé sinh ra không còn
cha, mẹ
Dịch già bủa vây từng góc phố, xóm làng...
Bao cảnh chết oan, bao gia đình tan nát
Mấy ngàn con thơ sinh ra phận đời cô cút

Nỗi đau này đâu chỉ một vài năm
Không phải một vài thập kỷ
Thân phận mồ côi ám ảnh suốt cuộc đời
Mỗi người sinh ra - một vì sao trên trời
Bao vì sao tắt rồi, còn những vì sao cô đơn giữa
bầu trời giống gió

Có thể mai sau các con mới cảm nhận hết
nỗi đau
Số phận các con làm triệu người xa xót
Cả đất nước quay cuồng trong đại dịch
Vẫn dành phần nuôi dưỡng các con
Những vòng tay dẫu phải người thân
Ôm ấp các con sẽ chia ngọt bùi, cay đắng
Giữa ranh giới mỏng manh sinh tử
Ấm áp tình Người, dùm bọc, chở che

Sắp tàn đêm giấc ngủ sao chưa về
Cất xé lòng tôi tiếng trẻ thơ đang khóc
Giá đổi được đời mình thành lời ru, tiếng hát
Làm dịu phần nào tiếng nức nở của các con.



Nhìn à cúi đầu trước cốc nước trắng tinh sau khi xem những hình ảnh và tin nhắn là chứng cứ ngoại tình của à với chồng Mùi. Mùi có một giây đắc thắng. Ngồi ở phía xa góc bàn bên ngoài kia là hai thằng em Mùi thuê chung đi cùng để phòng xa. Bờn bây giờ Mùi đã đủ khôn ngoan để đối đầu với kẻ trong bóng tối mà bấy lâu nay nó làm cho không khí gia đình Mùi ô nhiễm. Cái nguồn ô nhiễm đó từ đâu mà Mùi không hay biết. Tất cả đều có nguyên nhân của nó. Sau cái tin nhắn khuấy động với à, cô ta quá non khi khẳng định là mình oan ức. Cô ta tự tin đến nỗi chủ động hẹn gặp Mùi để bày tỏ sự oan ức ấy, để tránh hiểu lầm không đáng có. Đúng là câu chuyện của họ đã kết thúc. Nhưng cuộc đời oái ăm lắm. Nói buông đầu có là dễ dàng. Nói xong nhưng vẫn còn dư âm và hậu quả. Tìm lại lịch sử, lưu trữ lịch sử ầu cũng là cái bản năng thói tò mò của loài người cả thôi. Cho nên sự hận thù đã phải trả giá bằng chiến tranh truyền kiếp. Mùi muốn biết vì sao cuộc hôn nhân này đáng ra rất tốt đẹp thì lại có kẻ chọc gậy bánh xe. Người bạn thân thiết của Mùi làm bác sĩ tâm lý đã khuyên Mùi không nên khơi lại chuyện cũ, chỉ là tự mình đắm vào mình hiện tại. Mùi càng tò mò muốn biết. Chỉ bạn nói cũng đúng, chồng Mùi làm giám đốc một công ty xây dựng đang làm ăn tốt thì việc có gái theo là đương nhiên. Cao trên mét bảy, lại phóng khoáng, uống rượu như kết, lúc say thì chuyện gì xảy ra ai mà biết được. Đã có lần Mùi xem xong tin nhắn, lao đến phòng Karaoke, lối cổ chồng ra ngoài trước mặt nhân viên và vài vị khách không có gì đặc biệt. Hình ảnh cô kể toán mới toe đang vừa hát vừa ôm eo chồng Mùi được gửi đến điện thoại. Mùi nổi điên và lao đến cho chúng một trận. Sau vụ tai tiếng không lấy gì làm khôn ngoan ấy, người ta đã nói đến tại Mùi rằng: Cư xử không có văn hóa! Ôm nổi đau của người có học thức, địa vị mà lại vô văn hóa trước trò chơi văn hóa, Mùi đã học cách để xúng với vị trí của mình. Mùi bắt đầu làm quen, mua chuộc tất cả đám đàn bà hay lắm chuyện của công ty. Quả thực với cách này Mùi đã trở thành một nữ hoàng của họ. Quần áo thời trang có gắn mác thương hiệu nổi tiếng, Mùi chỉ mặc vài lần là thái cho cái đám ấy. Nhìn bọn họ sung sướng cảm thấy vui vẻ được thưởng sự ân tình của vợ lãnh đạo mới thấy rằng, thống trị thiên hạ không khó, nhất là đàn bà.

Điện thoại có tin nhắn: Nó mang theo 4 thằng ngồi ở góc kia chị nhé! Mùi hơi giật mình. Mùi mang theo có 2 thằng choai choai. Sự khôn ngoan luôn đến đúng lúc. Mùi hạ giọng. Chuyện đã qua rồi, bây giờ chị muốn biết vì sao em cặp với chồng chị. Vì sao chồng chị lại yêu em nhiều đến thế? À trơ tráo: Tôi chả có gì để mất nên tôi chả sợ đêch gì, chị muốn làm gì tôi. Giờ chị biết sự thật rồi đấy, về mà giữ chồng. Cái bọn đàn ông như lũ... thấy gái là tự đến tôi không cầu kéo gì cả. Chính chồng chị cầu kéo tôi... Mùi bóp chặt tay để bình tĩnh. Nghĩ đến tình huống ấu đã ở nơi này thì không được lợi gì. Mặt Mùi bắt đầu nóng và lại lạnh toát. À lại tiếp tục: Chị đã có đủ thứ. Giờ thì chị muốn gì? Tự dưng Mùi cười nhạt: Chị muốn giữ chồng! Mùi đã thua một đòn đau. Trái tim Mùi tan nát trước một à trơ tráo. Cảm xúc cảm giận kéo Mùi chìm xuống như người ta đau quá không có thể tràn được nước mắt. Mùi không thể một lần nữa mang tiếng là vô văn hóa

NÔNG NỔ THEO GIÓ BAY

Truyện ngắn. Nguyễn Thị Thu Hà



được. Mùi vừa học xong bằng thạc sĩ văn hóa mà. Hình như à thương hại Mùi: Vậy thì hãy học cách làm tình cho tốt vào. Đừng có cứng đơ như manocanh trên giường. Đàn ông là thế đấy! À quăng câu đó vào mặt Mùi với sự đắc thắng mà không gì có thể thay thế được. Ánh mắt Mùi bắt đầu có tia đỏ. Mùi đứng dậy như kẻ thua trận. Đơn ly dị Mùi đã in ra và để sẵn trong túi. Toàn bộ cuộc nói chuyện Mùi đã ghi âm xong. Điện thoại của Mùi reo lên: Mẹ ơi con học xong rồi, đón con đi! Lòng Mùi dịu xuống bao nhiêu khi tiếng cậu con trai vui vẻ trong máy.

Mùi loay hoay tìm chỗ đỗ xe, cổng trường học quá đông, phải đi bộ vào đón con. Một đám trẻ đang có vẻ tùm tùm ở một góc. Thằng em Mùi thuê đi cùng chưa có việc gì bảo thằng bên cạnh: Có vụ hay rồi, xem đi, quay clip tung mạng cho rôm rả, dạo này chả chuyện gì vui cả. Chuyện gì đó? Mùi hỏi nhưng hai thằng không ai trả lời chăm chăm nhìn về phía đánh nhau và chờ Mùi đổ xe để nhảy xuống. Xe vừa dừng lại. Chúng mở cửa phi xuống đường luôn. Em lấy tiền sau ghế, đi "gõ mõ" một tí đã. Mùi dừng xe và cảm giác người làm mẹ nếu có đứa con bị một đám trẻ khác lao vào đánh thì đau đớn biết chừng nào. Mùi khóa xe và lao về phía đó. Con bé đầu tóc đã rối bời, nằm im dưới chân hai đứa con gái khác mặt mũi phồng phồng, miệng liên tục chửi rủa: Đồ mất dạy, mày còn dám tranh giành nữa

không? Con mẹ mày cũng là loại như thế! Dám cặp với bố tao à? Mùi cảm giác kính hãi trước lời những đứa trẻ chưa hết cấp hai. Mùi quát to, các cháu dừng lại ngay, các chú công an đến rồi! Tất cả giật mình ngơ ngác, rồi bắt đầu vờ cặp chạy. Xung quanh chúng, mấy đứa bạn vẫn điềm nhiên như vô tội tiếp tục lia máy điện thoại để quay. Con bé ngẩng mặt lên, mặt mũi mầu me đầy miệng, mắt nhắm nghiền, kêu ừ ừ: Cứu con, cứu con với! Mùi sững sờ. Con bé là con của cô ta vừa làm Mùi cảm muốn xổ máu mũi. Mùi đã rửa à rằng: Số phận là do tính cách. Em sống như thế không sợ đời con em nó giống em à? Mùi kéo con bé dậy, hai thằng choai đi cùng Mùi lại gần hỏi han. Nhìn vẻ bặm trợn của hai thằng, mấy đứa nhỏ giãn hết ra và bắt đầu chạy đi. Vài đứa lên tiếng: Có bảo kẻ oai ghê, sợ quá! Cậu con trai Mùi chạy ra gọi: Mẹ! Con chờ mẹ mãi. Nó nhận ra em gái lúc nhỏ sống gần nhà trong khu tập thể. Ở sao Chích Bông lại bị chúng nó đánh thế này? Trên đỉnh đầu con bé, đã bị cắt trụi một đám tóc. Con bé bấu lấy người Mùi như một cái phao cứu sinh. Mùi dẫn con bé vào trường và đưa lên Ban giám hiệu. Các thầy cô ai cũng xuýt xoa và quan tâm con bé hết mình. Đưa nó đi rửa chân tay, rồi đưa vào phòng y tế để bôi

SÁNG TÁC VĂN HỌC

thuốc sát khuẩn vào những chỗ sứt sứt. Cô Hiệu phó cảm ơn Mùi và dặn rằng: Mong chị đừng chia sẻ với báo chí. Nhà trường sẽ xử lý nghiêm vụ này. Mùi cũng nhanh chóng rời khỏi trường để tránh gặp mặt mẹ nó.

Cảm xúc trong Mùi rồi lên. Tự dưng thấy ăn hận sao mình lại độc mồm độc miệng đến thế. Tai họa đã trút lên đầu đứa trẻ vô tội.

Hai mẹ con vừa bước chân đến cửa nhà, tiếng cô em nói oang oang: Chị ấy giờ sướng như bà hoàng ấy còn lên nước. Tại anh chiều chị ấy quá đấy. Em chơi với con H lâu rồi, ngày xưa không lấy nó giờ thì tình cũ không rù cũng đến. Thời ở với nhau được thì ở, không thì giải tán. Nếu ở chung một nhà mà cứ dằn vặt nhau, không chịu đựng được thì ở thế quái nào được... Mùi bước vào nhìn xéo vào mặt cô em. Nó nhìn đi nơi khác. Chồng Mùi được thế tỏ vẻ bực bội bước ra ngoài đi đến đêm chưa về.

Đơn ly hôn vẫn thấp thò trong túi Mùi. Chỉ bạn cùng cơ quan kéo Mùi đi ăn một bữa bún chả no nê và bắt đầu giảng đạo lý về gia đình. Đàn ông là lửa, đàn bà là nước. Lửa có thể là ngọn đuốc soi đường trong đêm tối, lửa có thể là ngọn lửa thiếu cháy một căn nhà... Nước có thể hiền hòa êm đềm, nguồn sống nuôi dưỡng mọi sinh vật, nước lúc hiền hòa cho người ta thư giãn, thỏa thích vùng vẫy bơi lội. Nước cũng có thể là bão lũ nhấn chìm cuốn phăng cuộc sống yên bình... Nghĩ đi, thiếu lửa và nước không tồn tại một cuộc sống bình thường.

Chuyện con bé bị bạn đánh trước cổng trường có muốn kín cũng không được vì chỉ vài phút sau trên mạng xã hội đã tràn lên hình ảnh âm ỉ đó. Mùi được công an phường mời lên làm chứng về vụ việc. Mùi xin được ghi vào bản tường trình vì không muốn đối mặt với người mẹ đó. Mùi nhìn cậu con trai như chú chim non đang hồn nhiên chơi đá bóng ngoài sân bóng thấy nó quý giá hơn bất cứ thứ gì Mùi đang có. Bản năng của người mẹ là bảo vệ những đứa con. Cuộc sống của con sẽ ra sao nếu Mùi đưa cho chồng tờ đơn ly hôn này. Có thể anh ta sẽ ký ngay hoặc sẽ suy nghĩ thêm. Chiều qua, chồng vẫn lăm lăm và tỏ ra lo âu một điều gì đó. Mùi biết, sự việc gặp gỡ đối mặt của mình ngày hôm đó với á, chồng đã biết. Thêm nữa, á đang mệt mỏi vì phải lo việc của con gái chắc cũng đã chia sẻ với chồng năng tìm cách giải quyết. Mùi biết, chồng nàng là người sống tình nghĩa, trách nhiệm chắc chắn sẽ ra tay giúp bằng những mối quan hệ của mình.

Mùi quyết định chủ động nói chuyện với chồng. Có vẻ anh ta giãn nét mặt ra khi biết chính Mùi đã giúp đứa bé. Câu chuyện cởi mở hơn giữa hai vợ chồng khi chồng Mùi chia sẻ một cách thoải mái với Mùi rằng, đứa bé ấy sẽ chuyển về quê sống với ông bà ngoại cho yên lành, chứ không giao cho bố nuôi dưỡng vì bố nó đã đi lấy vợ khác và chưa bao giờ gửi một đồng nào về nuôi

dưỡng con. Phái chăng một người đàn bà yếu đuối luôn lấy lòng được người đàn ông mạnh mẽ. Vì hoàn cảnh thế chẳng mà á biết dựa vào người đàn ông khác để có một sự thoải mái trong vật chất và cũng ngăn mặt lên với chồng cũ rằng, thiếu anh sẽ có người đàn ông khác. Thiên hạ không thiếu người tốt. Với đồng lương nhân viên mà á có xe, có nhà, có quần áo đẹp, điện thoại xịn để vênh vang rằng vẫn còn duyên lắm! Mùi cảm thấy cay đắng cho phận đàn bà. Cứ đi tranh giành một ngọn đuốc thấp sáng ở nhà khác. Gọi một cách hài hước là đi xin lửa nhà khác là thế.

Mùi xé tờ giấy có chữ Đơn ly hôn đi. Mùi đồng đặc nói với chồng: Anh tưởng ly hôn mà dễ à. Lấy tôi không dễ thì ly hôn cũng không dễ... Chồng Mùi bắt đầu thổ lộ, những ngày qua vô cùng mệt mỏi và căng thẳng với chuyện này. Sản sàng dành dụm những đồng lương còi của viên chức để mua những bó hoa đẹp và vài thứ linh tinh mà người yêu thích. Thời gian chinh phục người để anh lấy làm vợ như một cuộc chinh phục đỉnh cao trong đời người. Một đám cưới bằng tình yêu đã đến. Cuộc sống màu hồng nhạt dần thay vào đó là sắc màu khác ám áp hơn khi những đứa con ra đời. Căn nhà nhỏ lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười, mùi xào nấu, lửa reo trong bếp khi chiều về...

Rồi những ngày tháng anh bắt đầu bận rộn với những công trình mới nhận thầu. Mùi cũng nhiều công việc hơn với những đề án được tham gia thực hiện nghiên cứu. Con cái bắt đầu lớn hơn. Mọi thứ thay đổi đến chóng mặt. Nhiều khi trời tối một, Mùi mới rời khỏi văn phòng về nhà, chạy qua chợ mua quáng quáng ít thức ăn nấu sẵn. Mấy đứa trẻ sau giờ học về nhà ông bà nội gần trường chỉ chờ tối để được bố mẹ đón về. Những buổi trở về của anh là một con người khác, khuya khoắt, nồng nặc mùi rượu, lão đạo ngã xuống giường như một con gấu. Nào chầu, nào khấn ầm, Mùi loay hoay giúp chồng. Những đêm ngồi canh chồng như thế nhiều lên. Có hôm Mùi cảm thấy mệt mỏi và ngủ ngay trên ghế sofa đến sáng. Chồng Mùi bảo, sắp cần người biết uống rượu, chuyên môn vửa phải nhưng phải biết tiếp khách. Nếu không vì một căn nhà to hơn, vì một cái ô tô cho oách với thiên hạ, vì tương lai của những đứa con muốn học trường quốc tế thì anh đâu phải hạ mình nâng chén để rồi lại phải uống những viên thuốc giải rượu... Cũng có vài người anh biết đã ra đi ở tuổi 50, 60 vì rượu tạo đà cho bệnh gan, hay huyết áp dẫn đường đi chết. Anh bảo, không đi uống rượu thì chết vì nghèo, đi uống rượu thì chết vì sướng... rồi cười ha hả. Tiệc chiều dài, khách khứa mãi rồi cũng quen. Quen thành ra nghiện. Nghiện rồi thành ra không sợ một lời đe dọa nào từ hệ lụy của rượu. Mùi từ xót ruột chồng rồi quen dần, cảm thấy dễ chịu hơn khi con đường thẳng tiến, tiền tài của anh nâng lên theo những chén rượu. Mùi đặt mua những loại thuốc bổ gan, giải rượu từ nước ngoài về cho chồng và cảm thấy yên tâm hơn. Anh từng tự tìm lấy ngực áo mình mà

bảo rằng: Chỉ có những người hùng như thế mới đi chinh chiến được thiên hạ. Người hùng mới đủ sức khỏe để đi uống rượu. Vợ ơi, ghé giám đốc chỉ có một cái, mà chỉ người hùng mới ngồi lên được thôi nhé!

Và điều gì đến cũng đã đến. Những hình ảnh, tin nhắn trong máy điện thoại của chồng làm Mùi sững sờ, không tin được đó có một chuyện sự thật là thế. Ngoại tình là chuyện không thể tha thứ. Anh quý xuống xin Mùi đừng làm lớn chuyện. Cô ta chỉ là thủ quỹ mà thôi. Giờ mất việc ở công ty thì cô ta biết làm gì để nuôi con. Anh và cô ta chỉ là chuyện khách quan và trong cơn say không làm chủ được. Cô ta đủ điều kiện về nhan sắc, và tự do khi đi tiếp đối tác cùng anh trong công việc. Một số đối tác lại thích cách cô ta uống rượu, đưa đẩy rất được việc cho công ty. Có những cuộc đi đánh golf vài ngày ở một nơi xa xôi, có cô ta đi cùng rất vui và lợi thế. Mùi im lặng. Lòng đau dớn, hỏi chồng: Anh có thích cô ta thật không? Cũng có một chút, nhưng đã kết thúc rồi. Gia đình có nhiều thứ ràng buộc lắm. Mùi cảm thấy nhọc lòng khi anh trả lời như thế...

Mùi rút ra khỏi dự án tiếp theo để có thời gian về nhà với chồng con nhiều hơn. Hóa ra những chuyến đi công tác vài ngày để khảo sát thực địa của Mùi cũng chính là tạo ra khoảng trống cô đơn cho chồng. Thế là cô ta tranh thủ trở thành người chăm sóc, an ủi động viên hàng ngày tại văn phòng và cả ở những nơi mà họ hẹn nhau.

Mùi bắt đầu điều tra và tìm hiểu về cô á này. Đúng là cô ta đã có người khác. Người khác ấy chính là tay công an huyện đã từng suýt lừa cô em họ bên ngoại nhà Mùi đưa tiền cho đi xin việc vì nhiều mối quan hệ. Với một số tiền khoảng hai trăm triệu đưa trước cho gã, cô em họ ấy không phải dạng vừa đã đến tận nhà thăm hỏi. Những người hàng xóm ở đó cho biết vợ gã vừa xách vali ra khỏi nhà cách đó một tuần vì cãi nhau rất to. Thế mà gã bảo rằng, vợ đã chết được mấy năm và muốn đi tìm người mới. Cô em họ đã lặng lẽ rút êm. Cuộc đời cứ rối rắm thế nhí. Thế mới biết, dù là vài tí người trên thế giới tưởng chừng không liên quan, nhưng cứ có biến là đều thấy những sợi dây chẳng chặt đâu đó.

Mùi đi qua chợ và mua một bó hồng đỏ thật to về nhà cắm ngày Chủ nhật. Lòng nhẹ nhõm vì những ngày tháng như mây đen trĩu nặng đã thành mưa hết rồi!

Thỉnh thoảng Mùi cũng tỏ mồm về cuộc sống của cô ta vì dù sao cô ta vẫn tiếp tục làm trong công ty của chồng Mùi. Nghe nói cô ta hàng ngày lái ô tô đi làm, ra dáng sang chảnh lắm, được người yêu rất chiều chuộng. Mùi cảm thấy có một chút gì chưa thỏa đáng lắm cho kẻ con giáp thứ 13 này. Đúng là cao tay, hết du cảnh này lại sang cảnh khác!

Một ngày, anh về rất muộn. Mùi lo lắng và cảm thấy có điều gì đó bất an. Mùi phóng xe đến công ty chồng. Một số căn phòng làm việc vẫn sáng đèn. Mùi vào phòng trực. Bác bảo vệ già mời Mùi ngồi uống nước và đứng lên văn phòng với vì công ty đang có công an đến làm việc. Họ đến làm việc từ chiều đến giờ chưa xong. Có thủ quỹ là đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tiền của một số người nhờ xin việc họ. Cô ta cũng đã vét sạch tiền quỹ cơ quan và biến mất từ hai ngày nay...

(Xem tiếp trang 41)

Lựa chọn yếu tố thiết yếu trong công việc, sinh hoạt và các mối quan hệ xã hội là quy tắc cộng đồng, cũng là phương hướng ứng xử tự nhiên, tự giác của mọi người trong hoàn cảnh dịch bệnh nhiều phức tạp. Hai năm qua, "thiết yếu" trở thành một trong những từ ngữ quen thuộc nhất, được nhắc đến nhiều nhất bởi ý nghĩa đặc biệt của nó.

Xác định được thực phẩm thiết yếu, mỗi gia đình có thể yên tâm ở

hướng nhất thời, tư duy gọn lọc sự dư thừa đã trở thành thói quen thông thường. Bằng trải nghiệm thực tế, người viết nhận ra rằng, có những điều tưởng như tất yếu, nhưng hoàn toàn vẫn có thể giản lược, đem đến hiệu quả về kinh tế, giảm bớt áp lực dư thừa và tạo ra sự tự do trong tâm trí.

Cuối năm là thời điểm của các cuộc họp hành để tổng kết, kiểm đếm, đánh giá, nghiệm thu... Ở đó, thao thức in ấn tài liệu vốn được xem là

gây lãng phí về tiền bạc, không gian chứa đựng, tạo sức ép môi trường một cách không cần thiết.

Từ xa xưa, người Việt đã ghép hai từ đơn "đồng" và "vui" thành một từ ghép "đồng vui". Nó thể hiện tâm lý đặc thù của cư dân nông nghiệp: thích giao lưu, tụ tập, thăm viếng. Trong nhà thì "ăn một mình đau tức, làm một mình cực thân"; trong xóm thì "tối lửa tắt đèn có nhau", "có chúng có bạn", "một miếng giữa làng hơn một sàng xó bếp"... Chính vì thế, người ta lấy sự đồng làm niềm vui, sự an tâm, nỗi hạnh phúc. Đám cưới to tính bằng số mâm; đám hiếu trọn vẹn đo bằng lượt người viếng; hội hè lễ tưởng ắt phải "ngựa xe như nước, áo quần như nêm". Sự năng đi lại, gặp gỡ được cho là điều kiện để tạo ra mối quan hệ bền chặt: "Nắng mưa thì giống nắng đây/ Anh nắng đi lại mẹ thầy nắng thương".

Hoàn cảnh dịch bệnh đã giới hạn những giá trị tinh thần ấy, bởi so với "nguy cơ mới" thì "niềm vui cũ" quả thực là điều không thiết yếu. Nếu như một năm trước, hình ảnh những đám cưới nhỏ nhắn, chỉ có gia đình, họ hàng "thiết yếu" được xem là hiện tượng của "thời Covid" thì đến nay, mô hình ấy đã không còn xa lạ, thậm chí, nhiều người bắt đầu nhận ra tính hợp lý của nó. Nếu như hàng trăm năm nay, lễ thăm viếng, biếu tặng là lệ tục hiển nhiên dịp lễ tết, khiến ngày vui đôi khi trở nên mệt mỏi thì nhờ nguyên tắc xã hội mới, không ít gia đình được giải thoát khỏi sự "kính chẳng bỏ phiền". Rõ ràng, việc bỏ đi những điều không thiết yếu đã mang đến vô số lợi ích, vượt qua ý nghĩa chống dịch.

Xã hội khó có thể đặt ra tiêu chuẩn chung để đo mức độ thiết yếu, giống như việc chiếc bánh mì là thiết yếu với người công nhân vừa tăng ca nhưng lại không thiết yếu trong những hoàn cảnh khác, khi nó chỉ có ý nghĩa như món ăn chơi, để gây gót hay trang trí cho bàn tiệc. Những ví dụ trên đây chỉ mang ý nghĩa tương đối, xuất phát từ góc nhìn cá nhân. Tuy nhiên, có thể khẳng định rằng, chuỗi ngày thay đổi phong cách sống để ứng phó với dịch bệnh, sẽ giúp chúng ta có tư duy phân biệt để lựa chọn giữa cái "cần" và "muốn", giữa việc "phải" và "có thể không". Tư duy ấy chắc chắn cần có trong cuộc sống hiện tại, đối với tất cả mọi người, trong thời đại vừa phải phục hồi kinh tế vừa đối diện với "khủng hoảng dư thừa"*

Chớm đông, trời se se lạnh, sau chuỗi ngày oi óc của mùa hè, những ngày thu như ngân lại. Theo các bậc cao niên, thời tiết mấy năm gần đây có khác xưa đôi chút, mùa hè như dài ra, mùa thu ngắn lại, thậm chí đã sang đông. Được một đêm, trời nhiều gió như đêm nay quả là điều mong đợi.

Tiếng sáo diều réo rất như khứa vào lòng tôi. Bao kỷ niệm vui buồn của 65 tuổi đời gom lại, cứ trôi dạt trong tôi. Chập chờn trong giấc ngủ và rồi tôi bỗng thức hẳn. Bây giờ mới là một giờ ba mươi tư phút đêm.

Tiếng diều ư? Gió đông ư? Cuộc đời như một trang sách mở ra trước mắt tôi. Làng tôi bám theo ven sông, từ trung tâm tỉnh Thái Nguyên xuôi về, bên trái là sông Cầu, bên phải là cánh đồng màu mỡ, một năm hai mùa lúa tốt bởi bờ. Hàng năm, con sông Cầu đã cung cấp biết bao phù sa cho cánh đồng, bù lại, cánh đồng như tấm lưới đủ sắc màu, trải rộng, hót những mẻ nước mưa trong vắt đổ xuống, làm mát cho dòng sông.

Những ngày chớm đông, lúa đang kỳ ngâm sữa, đi qua cánh đồng, hương lúa ngọt ngào, ngát ngậy. Ai chưa được thưởng thức mùi hương của lúa, chắc hẳn người đó sẽ thiếu đi một phần hương vị của cuộc đời. Ai đã được một lần bắt gặp mùi hương lúa, nhất là lúc lúa đang vào sữa như bây giờ, sẽ không thể nào quên được mùi thơm của lúa. Những năm còn cắp sách tới trường, mỗi khi đi học về trên đồng lúa, mùi thơm phả vào mặt, luồn sâu vào lồng ngực, tôi hít thật lâu mùi thơm của lúa, thấy lòng mình lâng lâng.

Đêm đêm tiếng sáo diều vi vu làm xao động một miền quê yên tĩnh. Trước kia điện không có, đêm đêm ngoài tiếng chó sủa, cả vùng quê im lìm sau những giờ làm việc mệt nhọc, một số người có tâm hồn bay bổng, đã nghĩ ra chuyện làm những con diều, gắn thêm sáo, mong thả những ưu tư của

Quen với điều thiết yếu

Thái Văn



Xác định được thực phẩm thiết yếu, mỗi gia đình sẽ không phải lo "khuân" cả siêu thị về nhà, dù lệnh giãn cách, phong tỏa có được phát ra đường đột. (Ảnh minh họa, nguồn: internet)

nguyên tại chỗ mà không phải lo "khuân" cả siêu thị về nhà, dù lệnh giãn cách, phong tỏa có được phát ra đường đột. Bình tĩnh lựa chọn đồ dùng thiết yếu một cách khôn ngoan, các F0, F1 bắt được "gánh nặng" theo nghĩa đen, nếu phải chuyển đến bệnh viện hay khu cách ly giữa lúc nửa đêm. Đặt ra nhu cầu mua sắm thiết yếu, kinh tế gia đình bớt áp lực trong hoàn cảnh việc làm bất ổn định. Hạn chế công việc không thiết yếu, mỗi người bớt đi lí do để ra ngoài với đầy sự bất an. Thanh lọc những mối quan hệ không thiết yếu, chúng ta vơi dần nguy cơ nhiễm bệnh... Chẳng có gì khó khăn để liệt kê lợi ích của xu hướng sống tối giản với những điều thiết yếu trong bối cảnh dịch bệnh chưa có dấu hiệu lắng lại. Điều đặc biệt là, từ sự lựa chọn bắt buộc nhằm đối phó với tình

tất yếu nhưng có thể khẳng định: một phần rất lớn những tư liệu giấy mực ấy không được xem xét kỹ lưỡng, thậm chí không bao giờ được mở ra. Chúng được gọi là những sản phẩm đi kèm, những minh chứng cho đủ thủ tục. Trải nghiệm làm việc online không chỉ tiết kiệm thời gian, tiền bạc cho nhiều nghĩ thức bên lề, mà còn giúp giảm thiểu lượng giấy tờ in ấn không thiết yếu. Văn biết, có những tài liệu không thể "mềm hóa", có những thứ phải nghiền cứu trên bản in; tuy nhiên, rất nhiều tài liệu chỉ cần gửi đến người xem dưới dạng bản file, bản scan là quá đủ. Thiết nghĩ, trong cái cách hành chính, trong quy định làm việc của các cơ quan, nên hướng tới sự tối giản trong các thủ tục liên quan đến in ấn, bởi đầu vào của mực in, giấy in là tài nguyên, còn đầu ra của nó là rác thải



Chùa Ủc Kỳ quê tôi – Di tích Lịch sử văn hóa Quốc gia

Quê tôi

Ngọc Thị Lan Thái (Thái Nguyên)

mình, bay đi đến miền xa thăm và lấy về những chộn rộn ước mơ, cho cuộc sống đỡ buồn.

Làng tôi có mấy gia đình luôn làm điều và thả điều như vậy. Thú vui thả điều cũng đến lạ. Điều không có men, nhưng đã làm say lòng người. Làng tôi có cụ Thoa Đường. Ngày ấy cụ Thoa Đường mới ở tuổi 60, cụ say thả điều đến mức, cụ khiến được cả nhà phải giúp cụ việc thả điều. Cụ thả suốt đêm này đến đêm khác. Cứ chiều muộn, cơm nước xong là cụ xách điều ra giữa đồng, vợ và con đi theo sau, người thì giúp cụ xách điều, người thì ôm cuộn dây. Ra đến vị trí ẩn định, cụ bảo con trai "đâm điều" tức là đẩy cho điều bay lên, cụ thì vừa dứ, vừa kéo cho dây thật căng, khiến con điều dần lên cao theo ý của mình, cụ bà vội gỡ dây ra khỏi cuộn. Cả ba người phải phối hợp nhịp nhàng thì điều mới bay lên được và dây điều không bị rối, cũng không bị hụt.

Khi điều đã lên đỉnh độ cao, tiếng sáo đã đều, là lúc điều no gió, cụ ghìim dây cho điều đứng vững và vít buộc thật chắc vào cọc,

tránh khi gió mạnh, điều lồi cả cọc mà bay đi. Cụ ngẩng nhìn con điều cho đã mắt rồi mới bảo vợ, con cùng ra về. Đến nhà, rửa chân tay sạch sẽ, chao vôi hớp nước vối, bần vài điều thuốc Lào rồi lên chống ngả lưng, giờ là lúc cả gia đình cụ và dân làng được thành thời nghe tiếng sáo điều. Mỗi người một cảm xúc, mỗi người một ước mơ, gửi gắm tâm tư của mình vào cánh điều và tiếng sáo vi vu.

Có đêm điều đứt dây, đang miên man trong giấc ngủ say nồng, cụ bật dậy và xới xáo cả nhà cùng dậy theo, tá hỏa đi cứu điều, nhà chỉ có một chiếc đèn pin mà pin phải mua phân phối nên không đủ dùng, đành phải thắp đèn bão, thậm chí đi mò trong đêm, nhờ vào ánh trăng non lơ mờ, mỗi người một hướng, bước thấp, bước cao đi tìm điều. Có lúc hụt chân ngã lăn tòm xuống chuôm. Mặc, cụ lại lóp ngóp bò dậy, leo lên bờ đi tiếp. Dân làng ái ngại bảo cụ, sáng ra đi tìm cũng được. Cụ dứt khoát không nghe. Vợ, con nói cụ cũng bỏ ngoài tai. Cụ bảo, bà bỏ tôi thì được, chứ bỏ con điều của tôi ngoài đồng là không được. Không có tiếng điều, đời buồn như rận cần. Vậy là cụ bà đành xách đèn, lợ mợ

theo cụ ông đi tìm điều.

Ở thập kỷ 70, dân làng tôi rất nghèo. Chín mươi chín phần trăm các gia đình sống trong căn nhà lợp rạ. Đến mùa gặt, các nhà luân phiên nhau nhận những sào rạ do HTX chia cho, mang về lợp nhà, chị em phụ nữ làm nhiệm vụ gánh rạ về, phơi khô rồi rũ rới cho những sợi rạ so le, kết thành mớ, đan vào nhau để khi lợp lên mái nhà, rạ vừa dài hơn lúc ban đầu, lại vừa kết vào nhau thật chặt. Khi rũ đủ số lượng cho một căn nhà thì các bác nam leo lên mái, dàn thành hàng ngang và bắt đầu lợp. Lợp từ dưới mái hiên lợp lên, lợp hai đầu hồi lợp vào, cho đến khi gặp nhau trên đỉnh nóc và cuối cùng là đánh cây nóc là kết thúc mọi công đoạn. Một ngôi nhà lợp rạ xinh xinh đã hoàn thành, rất chắc chắn, sức chịu đựng nắng mưa, tầm ba đến bốn năm mới phải lợp lại. Xong việc, mọi người rửa chân tay, ngồi vào mâm vui vẻ ăn với nhà chủ bữa cơm canh. Tiếng nói, tiếng cười hể hả, quện vào mùi rạ mới trên mái nhà phả xuống, thật ấm cúng tình làng, nghĩa xóm.

Quê tôi nghèo nhưng cuộc sống thật thanh bình. Những năm chiến tranh chống Mỹ, quê tôi là điểm an toàn để các nơi sơ tán về tập trung rất đông đúc. Có thời điểm vừa có bộ đội đóng quân, có công nhân khu Gang thép về sơ tán lại có học sinh, con em của công nhân nhà máy và một lớp học lái xe sơ tán về ở làng tôi. Dân làng vui như tết, tuy có khó khăn, về chỗ ăn, chỗ nghỉ, chỗ tắm giặt và phơi phóng, nhưng ai cũng vui và chia sẻ với nhau như chung một gia đình. Đời sống văn hóa được nâng lên rõ rệt. Bộ đội và công nhân giúp dân gặt mùa, thậm chí cả xay thóc, giã gạo. Đêm đêm bộ đội và công nhân dạy thanh thiếu niên múa hát, biểu diễn văn nghệ. Lời ca tiếng hát vang lên từ các sân đình, sân kho HTX. Ai cũng thấy mình vui và hạnh phúc hơn. Điều mà trước đây ở quê tôi chưa bao giờ có. Mỗi khi có đợt thuyền chuyển là cả làng, cả xóm lại xôn xao, bịn rịn. Những giọt nước mắt chia tay lại mặn chát trên môi, trên khóe mắt mỗi người, nhất là các cô gái.

Tôi sinh ra và lớn lên ở đất Thái Nguyên, niềm vui và những thăng trầm không kể xiết, tôi yêu mảnh đất quê tôi đến cháy lòng. Mảnh đất hiền hòa và anh dũng, biết bao sóng gió cuộc đời, ảnh hưởng qua bao cuộc chiến tranh, chống Pháp rồi chống Mỹ, nhưng đất vẫn thủy chung với người. Đất luôn ôm tôi vào lòng mỗi khi tôi trở về. Đất vẫn hôn lên mái tóc tôi, vẫn thì thầm tâm sự với tôi về bác lái đò, về cụ thả điều, về các bác lợp mái nhà bằng rạ, về con sông, bên lờ, bên bãi, luôn trải vàng những bông hoa cải*

Ở tuổi "bê gãy sừng trâu", tôi xung phong vào bộ đội theo bước chân những người anh hùng. "Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến đánh quân thù".

Ngôi làng Cát đã sinh ra tôi, nuôi cho tôi khôn lớn. Ngôi làng nhỏ với những người "chân lấm tay bùn" hân hoan mỗi khi được mùa; và thương đau khi "nhà ai đó" nhận được điều không mong muốn. Vâng, điều không mong muốn: Giấy báo tử! Người con ấy đã hi sinh anh dũng nơi chiến trường.

Tôi yêu ngôi làng quê tôi đầu nhỏ bé mà kiên cường trước phong ba bão táp và giặc già. Có đến "ngàn lẻ một" điều đáng nhớ, điều nào cũng hay cũng đẹp, cũng dễ lấy đi nước mắt con người, nhưng sao "Cây đa Đồn" luôn cháy bỏng trong trái tim tôi không hề phai nhạt?

Cây đa Đồn là điểm nhấn trong bức tranh làng Cát quê tôi. Bạn nói bạn là người làng Cát, Thái Nguyên? Vậy xin hỏi bạn, làng có bao nhiêu cây đa? Tên của chúng? Nếu trong câu trả lời của bạn thiếu đi hai từ "bồn" và "Đồn" thì bạn là người nói xạo.

Những người con làng Cát rời quê hương đi chiến đấu hay vì cuộc sống mưu sinh, dù ở tận phương trời nào thì họ vẫn luôn nhớ về bốn cây đa.

Thứ nhất là cây đa chợ Cát sát tuyến đường tỉnh lộ 261. Hồi ấy chim bồ câu, chim sáo về làm tổ nhiều lắm, trẻ con thích bắt chim mà treo không nổi. Nếu có treo, người lớn cũng cấm.

Thứ hai là cây đa Đình ở giữa trung tâm làng, nơi có cái hồ bom và xác chiếc máy bay khu trục của Pháp. Máy bay Pháp bị ta bắn cháy rơi ở Đầm Vang, Quân Chu được dân làng đưa về đây, các cụ kể thế. Bên cây đa Đình có cái giếng Đình nước trong vắt. Nơi cây đa Đình có lớp học vỡ lòng để cho tôi biết đọc, biết viết và hát *Chiếc đèn ông sao*.

Thứ ba là cây đa bà Hảo (vi gần nhà bà Hảo). Bà Hảo người tận làng Bưởi lấy chồng làng Cát. Bà bán hàng xén, nơi thu hút bọn con nít chúng tôi thích chơi bi (xanh đỏ tím vàng), thích chi câu, lưỡi câu để cha mẹ dợm mãi chẳng thấy về.

Cuối cùng là cây đa Đồn, vì gần cái đồn của quân Pháp. Đám trẻ trâu chúng tôi thường chơi bi,

chơi đáo, trận giả bên cây đa ấy. Cái đồn của giặc Pháp đã bị quân ta tiêu diệt, di tích còn lại là bức tường gạch, đá ong đổ nát. Đám nhóc từng há hốc mồm nghe mấy cụ già kể chuyện dân làng đánh Tây: "Cái đồn này là nỗi kinh hoàng cho dân làng Cát. Giặc Pháp đã đâm chết bao nhiêu người từ đầu đến, trong đó có vợ ông Thư Kí Chỉ ở làng. Nhưng dân nào có sợ Pháp. Dân lập Đội du kích đánh cho chúng tan tành, có tên bị thương kêu rống như bò...". Tụi trẻ ngứa ngáy chân tay, chỉ mơ có giặc về để được làm người anh hùng! Cụ Khánh Tuệ chửi cho một trận: "Cha bố chúng mày, mơ gì không mơ, mơ giặc về làng!". Đứa nào đứa nấy mặt xanh đít nhái, rồi vùng chân vùng tay khi cụ Khánh Tuệ hạ giọng: "Lo học cho giỏi nay mai lớn lên làm anh bộ đội vào miền Nam đánh Mỹ".

Cây đa Đồn không biết bao nhiêu lần chứng kiến "đôi tình yêu" tâm sự để "ngày mai anh lên đường". Và tôi, đã từng khóc nơi đây. Cây đa như người mẹ ôm ấp che chở cho tôi tránh đòn của cha vì ham chơi mà để trâu lạc trong rừng. Cây tỏa bóng mát để tôi học thuộc bài, kéo ngày mai thầy phạt, là nơi anh trai dạy tôi về cánh đồng. Lần đầu tiên trong đời tôi biết "đường chân trời". Anh trai bảo: "Không thể có một tác phẩm nghệ thuật đẹp từ một tâm hồn quê quật, bẩn thỉu".

Cây đa Đồn để lũ trẻ chúng tôi trèo lên thấy tổ chim cu gáy đơn, thấy cánh đồng trải rộng để nhớ về bài học: "Đứng bên ni đồng ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát/ Đứng bên tê đồng ngó bên ni đồng cũng bát ngát mênh mông". Khi vui tôi đến với cây đa, khi buồn cũng đến với cây đa. Cây đa Đồn là linh hồn của tôi và có lẽ của cả dân làng.

Thế rồi, đúng như cụ Khánh Tuệ nói, tôi lên đường làm anh bộ đội. Tôi đến bên cây đa, ngắm từng chiếc lá, ôm nó vào lòng: "Ờ lại nhé, đợi ngày chiến thắng trở về". "Nó biết cái gì mà nói với nó?" - chị Mùi bảo thế, rồi chị cười, rồi chị khóc: "Em cứ yên tâm lên đường đánh giặc". Thế là tôi có tên trong câu thơ Vũ Cao: "Anh đi bộ đội sao trên mũ".

Tôi đưa cây đa Đồn ra thao trường, vào trong đêm gác, trên đường hành quân, giữa bom đạn ùng oàng, trong hầm chốt để kể cho đồng đội nghe. Cây đa Đồn là



Tác giả (bên phải) dưới gốc đa Đồn trong một lần về thăm quê

Cây đa Đồn

Đào Sỹ Quang (Đồng Nai)

tấm áo cho tôi, là đôi giày cho tôi không chùn bước, là "bùa hộ mạng" cứu tôi thoát khỏi tử thần trong trận chiến ác liệt giữa ta và địch nơi chiến trường đô lửa. Tôi trở về mang theo thương tật rồi tiếp tục đi học để trở thành "thầy giáo thương binh". Tôi lại đưa cây đa Đồn lên bục giảng với biết bao ánh mắt nhật nhòa, tôi lại khẽ "Cảm ơn các em đã đồng cảm với thầy". Ở đâu tôi cũng mang theo cây đa Đồn, tuy không hiện hữu như vòng vàng đeo cổ, nhưng nó lại có một sức mạnh diệu kì trong tôi, khuyến tôi "cái gì nên làm, cái gì không nên".

Bốn cây đa ở làng tôi vẫn trường tồn, như một nhân chứng sống khẳng định lịch sử của làng từ trước cái thời "Thuở nô lệ, thân ta mất nước" cho đến ngày "Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng", và cho tới tận hôm nay - Đất nước trong thời kì đổi mới đi lên Chủ nghĩa xã hội.

Cuộc đời đưa đẩy tôi đi thật xa, mỗi lần trở về tôi lại đến bên cây đa Đồn để nói với cây rằng: "Ta đã về đa ơi". Cây đa vẫn xanh tươi đến độ lạ lùng, với nó chắc không có chuyện "sinh, lão, bệnh, tử"? Nó đã nói với tôi bằng thứ ngôn ngữ của loài cây: "Đi đâu thì nhớ trở về". Viết đến đây tôi đã khóc. Tôi tin những tâm hồn đồng điệu trong sáng sẽ nhìn thấy những giọt muối mặn lặn trên gò má.

Cây đa Đồn bên con chợ làng, nơi tôi đã gặp lại biết bao bạn bè từ thuở "thò lò mũi xanh". Những khuôn mặt già nua thế mà khi nhớ về cây đa

Đồn bỗng trẻ lại. "Còn gì cho ta?". Tất cả đều vô nghĩa, nếu như trong ta không có hai tiếng "Nhân - Tâm". Nếu "Quê hương là chùm khế ngọt" thì với tôi "Quê hương là cây đa Đồn". Cây đa đã in dấu biết bao kỉ niệm trong tôi, những kỉ niệm ấy đã thúc giục tâm hồn tôi yêu cuộc sống hơn, yêu con người hơn, làm những điều có ích hơn.

Một bạn về thăm quê tôi, chẳng phải chỉ có chuyện Trà ngon mà còn nhiều câu chuyện khác cuốn hút đến mê hoặc. Nơi mảnh đất đã in dấu chân biết bao nhà cách mạng, văn nghệ sĩ để tìm về Thủ đô Gió ngàn. Là nơi Bác Hồ xán quần lợi ruộng cùng bà con xã viên Hợp tác xã Cầu Thành. Rồi nghe chuyện phụ nữ ngày xưa vùng lên tranh đấu... Và bạn hãy theo tôi về thăm cây đa Đồn, xưa có thằng lính Pháp thua trận khóc hu hu...

Đi đâu tôi cũng tự hào mình là người Thái Nguyên. Tôi sẽ trở về quê nhà, còn giờ đang phải gồng mình chống dịch COVID-19. Xin lỗi cố nhạc sĩ Thuận Yến để cho con hát vài từ nhạc chế trong *Đi trong hương trầm* của ông nhé:

Dù đi đâu và xa cách bao lâu
Dù gió mây kia đổi hướng thay màu

Dù trái tim anh không trao em nữa

Một thoáng cây đa Đồn cho ta bên nhau...*

Thái Nguyên - nơi chấp cánh ước mơ

Hoàng Thị Hiền (Thái Nguyên)



Giáo viên Trường Giáo dục và Hỗ trợ trẻ em bị thiệt thòi tỉnh Thái Nguyên luôn tận tâm với các em học sinh. Ảnh: Đặng Thủy.

Tháng 9 năm 2009, tôi nhận được giấy báo trúng tuyển Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Được đi học, tôi vừa mừng vừa lo. Mừng vì bản thân sẽ được đến Thái Nguyên - nơi đã cứu mang ông bà ngoại trong và sau những năm tháng chiến tranh biên giới, nơi có rừng cọ đồi chè xanh mướt trang thơ. Lo vì nhà còn chạy ăn từng bữa, chị gái đang học Cao đẳng năm thứ ba, em trai học lớp mười một. Tôi phân vân không biết nên theo đuổi bốn năm trên ghế giảng đường hay lao vào đời đi làm thuê kiếm sống. Bố bảo: "Sớm mờ coi, học hết lớp bảy, bố phải nghỉ học giữa chừng, thiệt thòi lắm. Học được thì nên theo con ạ". Và tôi quyết định một mình bắt xe khách từ Cao Bằng xuống Thái Nguyên nhập học.

Lần thứ hai từ trên "rừng" đến một thành phố lớn, sau khi làm xong thủ tục nhập học, các chị ở xóm trọ tạm thời đã rủ tôi đi "loanh quanh cho biết" để sau này không bị lạc đường. Qua bến xe, thấy xe khách chạy ngược, tôi nhớ nhà ghê gớm. Chị Ngoan quê ở Lạng Sơn như đang thực hành bài hướng dẫn du lịch, chỉ cho tôi

biết chợ Đồng Quang, đường đi Hà Nội, đường Phan Đình Phùng....

Chị Bình rẽ sang đường Minh Cầu và dừng lại trước cổng Trường Giáo dục và Hỗ trợ trẻ em bị thiệt thòi tỉnh Thái Nguyên (nay đổi tên thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tỉnh Thái Nguyên). Sau khi xin phép bác bảo vệ, cất xe, mấy chị em tiến vào sân. Nơi đây chăm sóc và định hướng nghề nghiệp cho trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các vùng lân cận như Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Yên Bái,... Một bạn bị khiếm thính nắm lấy tay tôi làm quen. Chị Bình chia cho bạn một túi kẹo, bạn dùng ngôn ngữ cử chỉ đáp lại và chạy về cuối dãy kí túc. Khi vào một căn phòng, tôi thấy các bạn khiếm thị đang ôm đàn guitar say sưa hát: "Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng. Nếu là hoa, tôi sẽ là một đóa hướng dương. Nếu là mây, tôi sẽ là một vầng mây ấm. Là người, tôi sẽ chết cho quê hương..."

Dường như đã nghe được tiếng bước chân, các bạn vừa hát vừa cười gật đầu chào. Chẳng

mấy chốc, chúng tôi làm quen với nhau. Bạn Đại, bạn Chu quê ở Định Hóa, bạn Đức quê ở Đông Hỷ, bạn Thanh, bạn Hải nhà dưới Phố Yên và một số bạn khác nữa. Phòng kí túc gọn gàng, sạch sẽ, ai nấy đều vui vẻ. Tôi nghĩ tại sao mình lại buồn? Năm lên ba tuổi, nếu không được chữa trị kịp thời thì tôi cũng như các bạn bây giờ.

Vừa ăn kẹo, các bạn vừa kể câu chuyện lập nghiệp của vợ chồng anh Thiện và ước mơ của bản thân. Chị Ngoan nhanh nhẩu: "Nếu phát tờ rơi để mọi người biết đến Cơ sở tâm quất của người khiếm thị thì chúng mình làm cho. Chiều nay mấy chị có hứng thú dạo phố, nhân tiện cho cô bé sinh viên mới này biết đường đi lối lại, ít nữa quảng minh vào đời cây cuộc gia sự này nó không sợ lạc". Nói là làm, tôi ngồi sau xe các chị đến từng địa điểm để phát cho mọi người. Tôi biết thêm ở thành phố này có Bảo tàng Văn hóa các Dân tộc Việt Nam, đền thờ Đội Cấn, chợ Thái, nhà thờ Túc Duyên, cầu Gia Bảy, chùa Phú Liễn,... Khi phố đã lên đèn, chị Bình chở tôi về phòng trọ, ăn vội suất cơm bụi rồi đi dạy thêm.

Từ ngày đó, lúc nào có thời gian thì tôi lại vào Trường chơi với các bạn. Mỗi người một hoàn cảnh, các bạn khiếm thị học văn hóa bằng chữ nổi Braille, biết chơi hầu hết các loại nhạc cụ, học nghề... Tôi thân với Chu nhất. Bạn đa tài: thạo tiếng Anh, thạo điện thoại, tin học, hát và đánh cờ được giải cao toàn quốc... Bạn bảo: Nếu đã theo đuổi ước mơ thì kiên trì nhé, như chúng tớ đây không phải chỉ nhìn thấy một màu đen đâu. Chẳng có cái gì dễ dàng, những vắn tay nhỏ bé này cho mình phân biệt được mệnh giá tiền đấy. Nếu thấy chán cuộc sống này, hãy vào đây một ngày, mọi người sẽ lấy lại niềm vui.

Tôi biết, các thầy cô giáo ở Trường đã cho các bạn một "Mái ấm yêu thương". Nơi đây ấm áp tình người giữa lòng thành phố Thái Nguyên. Tôi còn theo các bạn bắt xe khách về nhà nhau chơi, đi cười đùa, làm sáo. Những chuyện đó giúp tôi biết được nhiều hơn về Thái Nguyên và hi vọng gắn bó với mảnh đất này. Thanh có người yêu. Đó là

một cô gái xinh xắn, lạnh lặn chủ động bày tỏ tình cảm của mình với chàng trai ít nói. Cả đội rất vui khi phát hiện ra mỗi lần cậu đánh đàn thì lên lên bật điện thoại cho người yêu nghe. Vượt qua mọi rào cản, khó khăn, cả hai về chung một nhà và mở cơ sở nhỏ nhỏ.

Khoảng năm 2010, một hôm, tôi đến thăm các bạn thì thấy trong phòng có hai bé gái đeo cổ đôi mắt mờ đục, hồn nhiên học hát bài "Bà ơi bà". Khi được chia kẹo, các em biết lễ phép nhận. Bạn Chu cho hay, hai chị em ruột này là Chô và Dí, dân tộc Mông, từng bị người thân có ý định bán sang bên kia biên giới vùng Tây Bắc lấy tiền mua thuốc phiện. Được đội sinh viên tình nguyện phát hiện và đưa về Trường mới được ít ngày. Cô chị tám tuổi, cô em mới lên sáu. Khi tôi đây chưa biết nói tiếng Kinh, cũng không biết làm vệ sinh cá nhân. Các cô giáo ở Trường thay nhau trông mỗi người một ngày đêm. Đặc biệt, cả hai chị em có giọng hát trong trẻo. Tôi đã khóc. Mừng vì các em không bị kẻ buồn người đem đi trót lọt. Yên tâm khi các em được chăm sóc chu đáo hơn ở nơi các em được sinh ra. Ở Thái Nguyên, các em cũng sẽ như tôi, có những người bạn, có ước mơ và lớn lên như những bông hoa.

Chu còn giúp đỡ tôi tìm việc làm thêm để vượt qua kỳ học cuối. Sau bốn năm, ra trường, mỗi người một ngả. Chúng tôi vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Chu, Đức, Đại, Đạt đã tốt nghiệp Đại học và đi làm. Các bạn còn lại đều mở cơ sở tâm quất dưới Hà Nội. Thỉnh thoảng về thăm nhà, mọi người lại gọi tôi ra cơ sở của vợ chồng anh Thiện ở cạnh chùa Phú Liễn ăn cơm như người trong gia đình. Tôi lấy chồng Thái Nguyên. Đây là nơi yên bình nhất mà tôi lựa chọn để gắn bó.

Ái cũng có một ước mơ. Thái Nguyên đã cho chúng tôi thực hiện ước mơ đó. Nhìn vào nhau vượt qua khó khăn và soi lại mình, thấy từng phút từng giây thật đáng sống.

Chuyện tình chị Lý

(Nhân 49 năm Ngày Bì Hùng của Đại đội TNXP 915,
Đội 91 Bắc Thái - 24/12/1972)

Dương Mạnh Việt

Tôi biết chị Lý vào giữa năm 1978, khi đó tôi là cán bộ giao nhận hàng hóa của Công ty Nông sản - Thực phẩm Bắc Thái.

Tôi phải đảm nhận chuyển 300 tấn chè búp khô của Trại Nông sản Đại Từ giao cho Nhà máy chè Vĩnh Long (nhà máy chè Ba Đình), thời kỳ đó nhà máy sơ tán về xã Vĩnh Long, thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phú (nay là Vĩnh Phúc).

Ngày ấy xe của nhà máy chỉ có vài chiếc, tôi phải đi thuê lúc thì Đoàn 10 lúc thì Công ty Vận tải ô tô Bắc Thái mà vẫn không đủ xe vận chuyển, đành phải đi tìm thuê thêm ở các đơn vị có xe tải. Hôm ấy tình cờ đi qua Công ty Xây dựng dân dụng Bắc Thái đang đóng ở Đán, thấy rất nhiều xe, tôi định bụng vào hỏi thử xem sao.

Đang đứng trước dàn xe định tìm hỏi người phụ trách thì bỗng có tiếng gọi giật: Việt! Tôi giật mình quay lại, thấy Thiết - người ở xã Kỳ Phú cách tôi một xã. Hai chúng tôi lao vào ôm lấy nhau.

Trời ơi! Mới thế mà đã xa nhau 7 năm rồi. Tôi và Thiết cùng nhập ngũ, cùng vào chiến trường, cùng chiến đấu ở một đơn vị suốt 4 năm trời. Tôi nào cũng ngủ với nhau nên "quen hơi bên tiếng". Tháng 6/1972, tôi về học Trường Lục quân rồi xa nhau từ đấy. Cuối năm 1976, Thiết chuyển ngành về Công ty Xây dựng dân dụng này.

Thiết kéo tôi vào nhà vốn và mời nước. Anh gọi: "Lý ơi, lên anh nhờ có khách". Một lúc sau tôi thấy một cô gái nhanh nhẹn chạy lên.

- Anh cần gì ạ?

- Đây là anh Việt người cùng quê anh và cùng ở đơn vị chiến đấu bên Lào lâu quá nay mới gặp được.

Thiết quay sang cô gái nói: Đây là Lý nhà ở Hoàng Nông, Đại Từ, đang làm quản lý ở đơn vị. Thiết dặn Lý chuẩn bị cho anh mâm cơm đãi khách. Lý "dạ" một tiếng nhỏ nhẹ rồi xuống bếp.

Hỏi han được một lúc, Thiết nói: "mày cứ ngồi đây tao ra giải quyết nốt một chút công việc rồi ta về ăn cơm".

Một lát sau Lý lên tiếp khách. Em bực bạch: Anh là Việt à, suốt ngày anh Thiết kể về anh. Nào là anh lười tắm giặt, quần áo thay xong treo lên cây xong lại đập đập vài cái mang xuống mặc, nên anh ấy toàn giặt hộ. Nào là đêm ngủ nó gác chân lên bụng anh nặng như thanh tạ vệt nhấc không nổi nên phải đánh hoặc béo cấu nó mới rút chân ra...

Ồi, bao nhiêu tật của mình nó đều kể hết với Lý! Tôi đoán chắc Lý và nó có tình ý với nhau đấy.

Tôi nhìn kỹ thấy Lý không xinh nhưng nhìn lâu thấy vừa mắt.



Crew TNXP Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái Hoàng Thị Lý

Tôi hỏi: Thế Lý công tác ở đây lâu chưa? Lý trả lời, em trước ở đơn vị TNXP, ngày 30/4/1975 em chuyển sang đây, cũng được vài năm rồi đấy. Tôi nói, anh cũng biết ở tỉnh ta có nhiều đơn vị Thanh niên xung phong lắm, em ở đội nào? Lý bảo: 915 - Đội 91 Bắc Thái anh ạ! Giọng Lý trầm xuống mắt đượm buồn bằng cái nhìn xa xăm.

Tôi rụt rè hỏi: Có phải cái đại đội bị bom B52 ở ga Lưu Xá tháng 12/1972 không? Lý ấp úng: đúng rồi anh ạ.

Hôm ấy gia đình biết tin người yêu của em hy sinh ở chiến trường, em vội về động viên gia đình thì nghe tin đơn vị bị trúng bom. Em quay lại đơn vị ngay trong đêm, đến hiện trường cùng mọi người. Nhưng cả Đại đội 915 hầu như không còn ai. Vừa tham gia đào bới, tìm kiếm, vừa gọi tên những người thân. Và đi nhặt từng mảnh thì thể của anh em đồng đội đưa đi mai táng. Hai nỗi đau cùng xảy ra một lúc ngày ấy sẽ mãi mãi đọng trong ký ức không thể nào quên... Thấy Lý xúc động, tôi lảng sang chuyện khác.

Tôi kể: Ngày ấy anh đang thực tập sinh ở Quảng Trị, nghe đài biết Mỹ đánh bom bằng B52 ở Thái Nguyên, Hải Phòng, Hà Nội cũng đoán rằng ta thiệt hại nhiều lắm vì dân chưa biết sức mạnh của B52 như thế nào để phòng tránh. Chứ còn bọn anh ngày nào cũng chịu tầm 2 chục trận B52, vui tai lắm. Ngày ấy ta rất bí mật về số thương vong nên chỉ nghe và đoán thôi.

Thiết về. Mâm cơm được dọn ra. Câu chuyện

giữa tôi và Lý ngắt quãng. Cơm xong Thiết bảo: Hôm nay mày phải ở đây ngủ với tao một đêm, tao có chuyện cần nói. Rồi nó bảo: Lý, tối em mua ít rượu về đây 3 anh em mình cùng uống. Anh vui lắm vì thằng này không biết bao lần tưởng chết, thế mà giờ nó lại ngon hơn anh.

Nhớ ngày ở đơn vị Đại đội 62, D 923, ba chúng tôi ở cùng 1 tổ C bộ. Ở C bộ có 2 thằng Thiết: Hồng Thiết ở Vĩnh Phú, Huy Thiết ở Thái Nguyên. Hai thằng ấy cao bằng nhau, mắt đều híp và đẹp trai như nhau. Huy Thiết có đôi lông mày rậm nó chữ đẹp nên được làm Quản lý kiểm Quân khí đơn vị. Hồng Thiết làm liên lạc cho Chính trị viên Nguyễn Quang Vinh. Còn tôi làm liên lạc cho Đại đội trưởng Phạm Mang. Đại đội trưởng là người xông xáo, cầm quân giỏi, đánh trận nào cũng làm chủ công và luôn chiến thắng.

Tuy nhiên ông chỉ biết ký chữ Mang, ông không biết xem bản đồ, không biết cộng trừ 3 con số nên mọi ghi chép đều ở tôi, bản đồ tài liệu tôi đều giữ, đi trình sát ông phải đem tôi đi theo để ghi theo ý ông, rồi về sơ đồ, tính toán cự ly tọa độ, hướng đánh, hướng rút, sử dụng lực lượng, lập bộ tiêu, lập nơi tập kết đáp sa bản... Ba chúng tôi thân nhau lắm.

Một lần vào tháng 1/1970, bọn địch phát hiện dấu vết quân ta. Chúng cho quân lùng sục, đơn vị tôi rút vào rừng chuối đào công sự cả nhân cách đường mòn chừng 50m. Xung quanh chỗ trú quân là các quả đồi lúp xúp nhấp nhô toàn địch. Hồ cá nhân của tôi và Huy Thiết cách nhau 20m. Bọn địch đã càn vào cách đơn vị chừng 50m, chúng vừa đi vừa bắn tiếng các bin, ga rằng: Các cùm! Các cùm cùm cùm... nghe sốt ruột.

Bỗng tôi phát hiện một tên lính rắn ri cách tôi chừng 15m, nó gờ khẩu các bin nhắm vào thằng Thiết. Thiết chưa biết gì, và chỉ vài tích tắc là thằng Thiết sẽ chết. Không kịp ngẫm, tôi kệp ngang người khẩu AK siết cò. 2 viên đạn lửa xuyên qua ngực tên lính. Trúng đạn ở cự ly gần, tên giặc nhảy dựng đứng lên 2 cái rồi ngã vật ra. Tôi hô: Thiết! Chạy! Vài phút sau từng chùm đạn M79 xé nát các bụi cây quanh đấy. Tôi và thằng Tâm người Hà Thượng, Đại Từ bị vài mảnh nhò như hạt thóc găm vào tay buột lên tận óc. Cũng từ đấy tôi

trở thành ân nhân của Huy Thiết.

Là đơn vị xây dựng nhưng chỗ ở tại công trường nền cũng sơ sài lắm. Làm quản lý nên Lý và Thiết ở cùng một nhà, phòng hai người cách nhau tầm liếp, cùng chung cửa đi. Quan sát qua tôi nghĩ ngay đến chuyện "lửa rơm" của hai người.

Đêm hôm ấy tôi và Thiết ôm nhau ngủ. Thiết bắt tôi kể chuyện công tác và hỏi thăm có gặp ai là anh em ở đơn vị cũ không. Tôi nói tôi chờ chère sang Vĩnh Phú có gặp thằng Đông (biệt hiệu "Đông mê gái"). Tôi còn mang chère Thái Nguyên, thuốc lá đi cưới vợ cho thằng Gấm rồi lên nhà máy Liên hợp dệt Vĩnh Phú thăm Đại đội phó cũ Trần Trọng Ấng.

Ấng hơn tôi 3 tuổi, anh quý và thương tôi như đứa em ruột. Tôi cũng quý anh, Ấng chọn được người vợ như các cụ ví "khô chân, gân mặt, đất tiền cũng mua". Anh làm bảo vệ nhà máy, chị Sản vợ anh làm ở xưởng dệt, cái nhà máy này có 2 vạn công nhân toàn là nữ.

Nhà anh chị Ấng ở Đồi Sắt. Khu tập thể nữ công nhân tuyệt nhiên không có nam giới.

Cứ mỗi lần lên chơi anh chị quý tôi lắm, phòng chật nhưng rất vui. Chị Sản vợ anh nói: Tôi thích chú Việt lắm, tính nết nó tôi cứ thương nó như đứa em trai, không trách lúc nào anh Ấng cũng nhắc đến chú.

Có lần tôi lên, anh đi làm ca chưa về, chị mới sinh con nhỏ, nhìn thùng không còn nước nấu cơm, tôi gánh đôi thùng đi lấy nước. Gắn ra đến nơi, tôi thấy hàng



Khu Di tích lịch sử Quốc gia Địa điểm các TNXP Đại đội 915 hy sinh (phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên).
Ảnh: Khắc Thiện

chục cô gái tổng ngồng vừa tắm vừa trêu đùa nhau. Họ chỉ quây vài cái quây cao ngang ngực để thay quần áo. Đặc biệt khu này không có nam nên chị em chủ quan lắm.

Tôi quay về lấy bộ quần áo bảo hộ của chị mặc vào, may là chị cao gần bằng tôi nên cũng hơi vừa. Tôi lấy chiếc khăn trùm kín mặt, đội thêm chiếc nón, quây đôi quang thùng ra với nước. Tôi cúi xuống kéo sụp chiếc nón rồi hứng nước. Có lẽ mùi sữa từ chiếc khăn quàng tỏa ra nên các chị em không phát hiện ra tôi, tôi thấy họ chẳng thêm để ý đến tôi nên tôi thoát nạn, gánh nước về nhà mà rôm sẩy cần đây lưng.

Ồi thế giới đàn bà, ở đâu ra lắm đàn bà thế, những 2 vạn cơ mà, và chỉ tập trung ở Đồi Sắt.



Các cựu TNXP Đại đội 915 thắp hương cho đồng đội tại Nghĩa trang liệt sĩ Đốc Lím, TP. Thái Nguyên (2007). Ảnh tư liệu.

Thấy tôi gánh nước về, chị thốt lên: ôi chú thông minh thật? Tôi đắc ý: em là lính trinh sát mà!

Nghe tôi kể, Thiết ước ao: may sướng thật. Tao thì khổ lắm. Trải qua một mối tình nhưng vì "cơm không lành, canh chẳng ngọt" nên chia tay. Người ấy đã mang theo đứa con vào Nam sinh sống.

Tôi nghe mà xót xa cho thằng bạn. Chuyện hạnh phúc rắc rối lắm, chỉ sai lầm một bước thôi, vội vàng một chút thôi là ân hận cả đời. Sống với nhau mà không yêu thương chia sẻ với nhau thì có ý nghĩa gì, chỉ làm khổ nhau thôi.

Tôi nghe rõ tiếng Lý thở dài ở phòng bên, câu chuyện chúng tôi chắc em nghe rõ.

Chuyện tình của Lý và Thiết xảy ra do hoàn cảnh, điều kiện hai người ở gần nhau làm việc cùng nhau, hiểu rất rõ về nhau và mỗi người lại có nỗi khổ riêng.

Tuổi xuân phụ nữ cứ trôi đi một cách nhanh chóng. Ngày ấy lứa tuổi như chúng tôi thật hiếm anh không vợ, phần đông là đang ở mặt trận Tây Nam, mặt trận phía Bắc. Thiết lại có lệnh tái ngũ, cả tôi nữa. Bao ước mơ dự định xây dựng một gia đình hạnh phúc đành gác lại. Cũng may cho Thiết là được vào học trường Quân chính Quân khu I cách đơn vị cũ một hàng rào, một mặt đường nên thứ Bảy, Chủ nhật họ lại có điều kiện gặp nhau.

Năm 1982 Lý xin về một cục. Cô mang theo đứa con trai kháu khỉnh về quê, kết quả của mối tình tự nguyện và hết lòng vì nhau.

Chỉ những người thân thiết như tôi mới hiểu được câu chuyện của họ khi mọi định kiến đã trở nên bình thường. Lý còn sinh thêm một cháu trai nữa, giờ các cháu đã trưởng thành. Tình yêu của hai người vẫn còn ở lại, tuy hai người không về ở cùng nhau. Song họ luôn nghĩ tốt về nhau.

Đã nhiều năm qua Lý được anh chị em bầu làm Chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong của xã Hoàng Nông. Lý tâm sự với tôi: Đôi lúc em cũng muốn xin nghỉ công tác Hội để có thời gian chăm lo các cháu nhưng anh chị em nhất quyết không cho, họ cứ bắt em làm, tuy vất vả nhưng cũng thấy vui anh ạ.

Chia tay với Lý tôi bỗng thấy nhẹ nhõm như gỡ được mối dây đứt bấy lâu trong lòng.

Tháng 12/2021

1. Sau trận đánh ở "Đồi Con Lợn" - Khu sân bay Xiêng Khoảng (Lào) tôi được anh em trong Đại đội Trinh sát (C20, E165, F312) mang về cứu chữa lành lặn, tôi lại đi phục vụ dẫn các Tiểu đoàn 4, 5, 6 đánh trận Phu Tăng (Pu Theng Leng) ở Cảnh Đồng Chum ngày 17, 18, 19 tháng 12 năm 1971.

Trung đoàn 165, Sư đoàn 312 của chúng tôi được mặt trận Bắc Lào chỉ viện 500 quả "cối" 120 li đạn đường "lâm cỏi" 3 điểm 1, 2, 3 (Phu Tăng) do BC 609 - Quân đội Hoàng Gia Thái Lan án ngữ giữa trung tâm Cảnh Đồng Chum. Hồi đó tôi hay theo Trung đoàn trưởng Nguyễn Chuông (nay đã mất) người làng Thượng Nung, Tam Nông, Phú Thọ bây giờ, nên hay gặp cụ Đại tướng Lê Trọng Tấn (hồi ấy cụ là Thiếu tướng), Tư lệnh Mặt trận Bắc Lào, còn Chính ủy Mặt trận là cụ Huỳnh Đức Hương. Anh em trinh sát ở Sư đoàn 316 và 866 tôi quen nhiều (kể cả anh em nước bạn là Pa Thét Lào nữa). Một người bạn thân bây giờ là nhà văn Dương Mạnh Việt, anh cũng là "dân trinh sát 316" nên dễ thông cảm, đồng điệu tâm hồn lắm.

Giải phóng xong Cảnh Đồng Chum, chúng tôi đánh thọc qua bản Mèo vào khu cứ điểm Nam Cha - Long Cheng, hang ổ Phi Vàng Pao và quân Coong Le. Từ Mường Păng, Mường Pốt (hang đá) tôi tìm đường theo dòng núi chạy 17km (trên bản đồ UTM tỷ lệ 1/50) thọc vào trận địa 1300 của quân Thái Lan và Phi Vàng Pao. Mất 7 ngày phát đường, ngày đi đêm ngủ trên các chốt vừa được "nhổ". Chúng tôi gồm có anh Dương Nhứ (sau này là Đại tá - Lữ đoàn trưởng Bảo vệ Thủ đô, quê Sóc Sơn - Hà Nội); anh Trần Thanh Tuấn (đã mất) ở 115 Hàng Bột - Giờ là đường Tôn Đức Thắng, Hà Nội; anh Trần Thanh Văn - ở 288 ngõ Chợ Khâm Thiên Hà Nội; anh Nụ - người Tây - quê Kỳ Sơn Hòa Bình; anh Nguyễn Đức Tộ (Đại úy chuyển ngành về Nhà máy Điện Thái Nguyên) và 2 "ông tướng" thông tin C18.

Đêm nghe tiếng gió, tiếng chim, nhớ nhà quá. Tiếng C130 "gõ"... "thùng thùng" báo hiệu là sắp tới tập đoàn cứ điểm Nam Cha của địch. Là lính trận, người miền núi nên chỉ cần ngửi mùi gió tôi đã đoán mình sắp gặp địch.

Đêm ấy, nhớ nhà, nhớ các đồng đội hy sinh không sao mà chợp mắt được. Phần nữa nghĩ mình có sống qua trận này hay không? Vì hôm nọ tôi đã phải vượt mất 2 đồng đội "đồng hương Lào Cai" tại cửa mở "Phu Tăng". Nằm nghĩ lan man, người qua tiếng gió tôi thấy mùi thuốc lá thơm Thái Lan. Tôi "bám" anh em đây, lính trinh sát phản xạ nhanh như mèo, "xốc" lên nằm phục lỏng địch. Hai tên lính Thái Lan quân phục đen xám đội mũ sắt bỏ lên chốt bản Mèo "sục sắn". Tôi nghĩ 2 tên này là lính thất trận Phu Tăng chạy về Nam Cha đây. Bốn thằng chúng tôi ra hiệu chia nhau túm chúng.

Tôi và anh Dương Nhứ bắt tên đi đầu. Tuấn, Văn tóm tên thứ hai đi sau. Khẩu AK băng gập của tôi có mũi lê dài 20cm (1 gang tay) tôi "tặng" tên địch một lê vào bấp chân trái, anh Dương Nhứ miệng hô khê "Nham bô tai" (Tiếng Thái Lan - Giơ tay lên). Hai tay anh như hai gong kim sắt quật ngã tên địch. Hắn bị thương kêu như bò rống. Tên địch thứ hai chạy ngược lại tụt dốc thì vướng chân anh Tuấn ngã xoài ra, bị ngay 2 "ông tướng" Nụ, Tộ tiếp ứng trời gô lại bằng dây dù mắc võng. Hai tên địch quỳ lạy như tể sao. May mà tiếng Thái chúng tôi biết nhiều nhờ phiên âm na ná tiếng Tây, Nùng (Lào Cai) nên tôi hiểu chúng xin tha mạng. Thế là chúng tôi lại thiếu đi 2 người (anh Nụ, anh Tộ giải 2 tù binh quay về Mường Păng để Trung đoàn khai thác).

Trời tờ mờ sáng, chúng tôi lại tiến vào Nam Cha -

1300 chuẩn bị phục vụ trận đánh lớn ở Đường Tăng cách Long Cheng một gang tay bản đồ (áng chừng 18km) các đơn vị bạn đã vào từ trước, họ đi theo hang Toa Tàu.

Ồi những cái tên thân yêu trên đất nước Triệu Voi... Cao điểm 1664 ta hy sinh 17 đồng chí. Hang Há Mồm - túi bom, tôi chôn Lê Văn Luận đồng hương Lào Cai "dính bom". Hang Nhà Bò chôn 1 đồng đội. Hang Toa Tàu chôn cao điểm 1507 tôi chôn 6 đồng đội. Vào Nam Cha chúng tôi "vết" đi 2 đại đội chủ lực của Tiểu đoàn 4, 5. Còn trận Đường Tăng tôi sắp kể sau đây thì thật là "máu lửa", chúng tôi "tiêu tốn" một Đại đội.

2. Sắp tết Nguyên đán 1972, rồi lệnh của cụ Lê Trọng Tấn: "Nhớ xong Đường Tăng ăn tết" (bức điện cụ Tấn gửi cho Sư đoàn trưởng Sư 312 Lê Thái Hòa). Cụ Hòa họp lãnh đạo Sư đoàn đi đến quyết định:

cử "sống chết vì đồng đội". Nhiều chuyện về anh Hoắc tôi chưa có dịp kể cho các bạn nghe.

Ba lính trinh sát (Tôi, Văn, Nhứ) Trung đoàn 165 đưa 2 anh Được, Hoắc bỏ vào trinh sát tấn hàng rào thứ 3 ở Đường Tăng, Nam Cha. Trời lạnh sương nhiều cộng thêm mồ hôi làm ướt đầm vai áo lính. Chúng tôi chia 2 mũi đi trinh sát. Mũi một có tôi, Văn và anh Hoắc. Mũi 2 có anh Nhứ và anh Được thêm một trinh sát của Trung đoàn 141 (lâu quá, 51 năm rồi tôi không rõ đồng chí ấy giờ còn sống hay đã chết, quê ở tỉnh nào nữa; nay điểm lại, tôi, Nhứ, Văn, Được, Hoắc vẫn khỏe mạnh tuy rằng tuổi đã 70 - 76 cả rồi).

Đường Tăng là chốt tiền tiêu của tập đoàn cứ điểm Long Cheng. Là cái gai "cuối

TRẬN ĐÁNH ĐƯỜNG

Đỗ Dũng



Một máy bay của không quân Mỹ cất cánh khỏi căn cứ đi ném bom miền Bắc Việt Nam trong chiến dịch Liner backer II (tháng 12/1972). Ảnh tư liệu quân sự.

"Trao trận này cho Đại đội chủ công Trung đoàn 141 đánh". Cầm quân trận này là 2 mãnh hổ của Sư đoàn. Đại đội trưởng người Quảng Nam - Đà Nẵng, anh Nguyễn Văn Được - sau này là Anh hùng LLVTND, Thượng tướng, Chủ tịch Hội CCB Việt Nam.

Còn Đại đội phó là anh Nguyễn Văn Hoắc - sau này chuyển sang Công an, Đại tá, Giám thị Trại giam Hỏa Lò, Hà Nội. Tôi theo anh Dương Nhứ và Trần Thanh Văn (sau này là giảng viên trường Đại học Kiểm sát ở Hà Đông) đi phục vụ anh Được, anh Hoắc. Xin kể rõ cho bạn đọc hiểu, anh Hoắc người Trục Ninh, Nam Định rất giỏi võ thuật. Trước kia anh ở Đại đội 19 Đặc công của Trung đoàn 165, Sư 312. Anh Hoắc tốt tính, ăn ở có trước có sau lắm (anh khó vì đồng đội). Anh tặng cụ Nguyễn Chuông gạch, xi măng để cụ Chuông xây miếu thờ lính 312 ở 25A, Khu tập thể Quân đội Mai Dịch, Bắc Từ Liêm. Bây giờ Hoắc bị "gút" đi lại khó khăn. Một con người kiên cường, gan dạ, nghĩa

cùng" đánh vào Long Cheng. Mấy hôm trước tôi vào Hang Cá (cách Đường Tăng chừng 1800m) chuẩn bị "lót ổ" cho cụ Lê Thái Hòa, cụ Nguyễn Chuông đặt sở chỉ huy tiền tiêu ở đây "nhắm vào bản Đồng Nhả", nên đoạn đường ở "Đường Tăng" tôi rõ như bàn tay mình. Chính cái Hang Cá ấy tôi đã lên rừng tìm thuốc nam chữa bệnh nấm đầu cho cụ Lê Thái Hà - cụ bị "Ếch xi ma - tổ địa" khổ lắm. Chiếc lược Đuay ra gãi tưa máu cũng không hết ngứa. Tôi rịt thuốc nam 3 liều cụ Hòa đỡ liền, ăn da non nữa cơ. Còn cụ Nguyễn Chuông bị đau dạ dày kinh niên từ thời Điện Biên Phủ 1954 tới giờ khổ lắm. Tôi và Văn cứ phải "ruồn" nước nóng vào bị đồng cho cụ chườm suốt đêm (sau này nhờ mặt ong, tam thất và tập yoga cụ Chuông khỏi đấy).

Đêm tháng Chạp, tôi kéo anh Hoắc vào

bãi chuối chân Đường Tăng ngủ tới 4 giờ sáng rồi rút sau cùng. Anh Nhú dẫn anh Được đi vòng phía Bắc trinh sát đường rút của địch. Vì chúng tôi đã mò vào bản Đồng Nhà nhiều lần nên tường tận khu này lắm. 7 hôm trước khi đánh "Đường Tăng", tôi và anh Hinh (Nguyễn Văn Hinh - quê ở TP. Nam Định bây giờ) đã tóm được một chú mèo to vật vờ. Lính làm lồng, luộc, chấm muối ớt uống với coca - chiến lợi phẩm trên chốt 1300. Tôi là anh lính lâu cá hay tích lũy, mì chính, muối, mỳ ăn liền, bánh bích quy Thái Lan, thuốc lá Thái, coca-cola Thái, (thậm chí cả ảnh con gái Thái nữa cơ). Tôi hay làm thơ, nên thuộc nhiều thơ, cả thơ của địch mà bọn "Tâm lý chiến" rải ra khắp chiến trường! Ví như "Rừng Trường Sơn những chiều hiu quạnh/ Mẹ hiền ơi con chợt nhớ quê nhà/

Thứ Bảy, Chủ nhật lại có "chị em" ở Viễn Chấn ra phục vụ. Còn lính Mèo (Phi) Coong Le, lương thấp, ăn mặc lôi thôi, súng dài hơn người (chúng vết cá trẻ con 12, 13, 14 tuổi đi lính). Nên khi đánh nhau với quân tình nguyện Việt Nam, chúng "tít" nhanh hơn mèo, mặc xác bọn Thái Lan để "Việt Nam làm thịt".

Nắm được yếu điểm đó nên cấp trên (Mặt trận Bắc Lào) chỉ dùng một Đại đội của anh Được, anh Hoắc đánh Đường Tăng là đủ. Các cụ lý luận: Dùng đông quân quá quân chân khó tác chiến - chỉ cần đánh cuốn chiếu, thằng Mèo chạy, thằng Thái bị cô lập phải thua, áp dụng cách đánh ở Phu Tăng hôm 18/12/1971 là sẽ toàn thắng.

3. Vốn có kinh nghiệm trinh sát và thận trọng, chúng tôi không hề chủ quan. Phải nhờ Sư đoàn chỉ viện pháo binh như cối 120 ly, ĐKZ, 14,5 ly và B40, B41 làm sức mạnh. Từ Đường Tăng cách một tá lý dài

lời "Văng a". Linh tinh lính già trận mạc các cụ nhà mình thấy trinh sát về không vui là đoán trận đánh ngày mai sẽ "gay" và "ác liệt" lắm. Cụ Chuông khê khốc (không biết bao sinh mạng lính sẽ nằm lại đất Triều Voi này nữa đây).

Trận đánh kéo dài 2 tiếng đồng hồ vào một ngày cuối đông 1971 sang 1972. Pháo ta nổ giòn, 200 quả 120 li. Như tôi đã kể, bọn lính Mèo chạy tan nát nhanh lắm. Bọn Coong Le nổi theo chạy xuống khu lồng của Đại đội 10 Tiểu đoàn 6 đã phục sẵn. Trung liên, AK của ta bắn chéo cánh sẽ làm cho lính Mèo lộn ngược trở lại Đường Tăng. Nhiều tên ty súng M79 và AR15, Cạc bin bắn trả lại chúng tôi rất hung hăng. Tiểu đoàn 4 tăng cường đại đội của anh Nguyễn Đức Sơn (bây giờ là Trung tướng ở Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam). Đơn vị anh Sơn thanh toán Đại đội Mèo và Coong Le phải hơn một giờ mới xong.

Trận đánh chính là chốt Đường Tăng - cao điểm 1300. Ta "bóc vỏ" xong đánh thọc lên cao điểm vào trung tâm Đường Tăng có Đại đội Thái Lan chốt giữ. Lính Thái Lan cuồng loạn bắn lại liên hồi kỳ trận. Ta mở được hàng rào cũi lợn nhờ mìn ĐH20 của Đại đội Công binh 17. Trung đoàn hỗ trợ mở toang 6 mét chiều ngang và 15m chiều dài. Hoắc dẫn Trung đội 1 của Nguyễn Như Kim xông lên. Địch chống trả, ta thiệt hại 2 tiểu đội. Hoắc bị thương vào bả vai nằm bất động, máu trào ra lênh láng. Anh Được đánh từ phía Nam. Anh gầm lên "Pháo đầu, B40, B41 đầu!".

Địch ở trong lô cốt (dúc bê tông) quết ra dữ dội. Anh Được bị một mảnh vào chân phải. Anh diên lên giường B40 phụt ra 2 quả vào lô cốt địch.

Lô cốt dày chỉ bị sụt một tí bề tông thôi. Anh Huân, Trung đội trưởng lắp pháo cối 14,5 li bắn ứng dụng... 2 khẩu ĐKZ của Trung đoàn bắn hỗ trợ đục vỡ lô cốt địch. Địch tẩu ra chống trả quyết liệt.

Tiểu đội 2 còn 4 người kết hợp với Tiểu đội 6 còn 6 người anh Được dẫn quân tập tễnh đánh thốc vào trung tâm.

Phía bắc, anh Nhú dẫn Trung đội của anh Thiêm người Hải Phòng (Sau này là Đại tá, Phó Tư lệnh Sư đoàn 312). Quân anh Thiêm gan dạ và nhanh nhẹn lắm. Đúng là quân đất Cảng có khác. Vừa mưa mèo, vừa thông minh tháo vát. Các anh tẩn ra 12 người làm 12 hướng dùng thủ pháo đánh lối đặc công tiêu diệt địch trong vòng 15 phút chiến đấu.

Đã chiến đấu nhiều trận, nhưng dùng cối 14,5 li đánh từ tá lý lên thì đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến. À thế ra tùy từng điều kiện, hoàn cảnh ta có thể nảy sinh cách đánh sáng tạo khác nhau, đỡ tốn xương máu bộ đội, thu hiệu quả cao. Gần 1 giờ đồng hồ mà chưa dứt điểm. Lệnh của cụ Chuông tung cả trinh sát C20 lên hỗ trợ. Tôi, Nhú khoác AK lên vai, xách B40 đánh thẳng vào mồm 2 Đường Tăng. Nhú lại tạo ra cách đánh mới chia thẳng B40 vào lô cốt bốp cò cách 15m. Tôi lia cả 1 băng AK trúng 2 tên lính Thái Lan, còn 1 tên chạy thục mạng đạp cả lên xác đồng đội tẩu thoát.

Chiều vàng ảm đạm sương giăng. Chúng tôi thu quân. Thiệt hại hơn 1 Đại đội. Anh Được chống AK khốc. Anh Hoắc mắt nhắm nghiền vì đau quá. Anh Nhú anh Sơn diu anh Hoắc và 3 đồng chí bị thương xuống Hang Cá. Tôi thấy cụ Chuông buồn lắm. Chả có chiến công nào không đổ máu của quân tình nguyện Việt Nam. Năm mươi năm, nửa đời người tôi không bao giờ quên trận đánh ác liệt ở Đường Tăng - 1300 - Nam Cha*

Thái Nguyên, 25/8/2021

TĂNG Ở NAM CHA



Duyệt đội ngũ chào mừng 70 năm Ngày Truyền thống (27/12/1950) của Sư đoàn 312. Ảnh minh họa, nguồn: qđnd.vn

Khối lam chiều giàn mướp đắng lên xanh/ Con bướm nhỏ mái đình xưa nhớ quá" - suýt bị kỷ luật. Tôi giải thích là lượm về để mặt trắng viết thơ. Bút thì xin các anh Nguyễn Đức Mậu, Nguyễn Âm, Hà Đình Cẩn ở trên Ban Chính trị. Lần ấy không có cụ Đỗ Trường Quân Chính ủy Trung đoàn 165 và anh Mậu, anh Gia Dũng đỡ đòn thì tôi toi đời. Năm giữa đêm lạnh ở cao điểm Đường Tăng tôi vẫn "nhấm thơ" - thật là tuổi 19 - 20 đánh giặc cũng vô tư chảnh nghĩ gì đến cái chết ngày mai cả. Hoa cúc vàng phả hương vào mặt tôi. Tôi nhìn rõ cách bố phòng của địch.

Chốt ở Đường Tăng là một Đại đội Thái Lan và một Đại đội Phi Vàng Pao. Chúng tôi thì thừa biết bọn lính Thái và Phi không ưa nhau. Lính Thái được Mỹ trả lương cao, đi đâu có xe pháo, máy bay hộ tống yểm trợ.

300m, cứ như một bức tường rào bùng nhùng và cũi lợn ken dày đặc. Mất một đêm nửa trinh sát chúng tôi mới ra được phương án tác chiến. Sau đó lập sa bàn tại Hang Cá, có sự chỉ đạo của cụ Lê Thái Hòa, cụ Nguyễn Chuông, cụ Đỗ Trường Quân và ban Tham mưu. Cụ Tham mưu trưởng Trung đoàn là Đỗ Phú Vàng, sau này là Thiếu tướng. Tư lệnh Quân đoàn 14 (cụ mất, an táng ở nghĩa trang Bình Dương 12 năm nay rồi).

Chúng tôi mệt mỏi lếch thếch, 6 thằng lính về tới hậu cứ thì đã 15 giờ chiều. Tôi thấy cụ Chuông đứng bần thần nhìn tôi như mẹ tôi ngày xưa ngóng con về tan học. Tay cụ dấm nhẹ vào cái bao từ khốn khổ. Khó thuốc lá Trường Sơn phụt tràn trên sương chiều. Hình như cụ Chuông khốc.

Tôi tiến gần cụ Chuông "Con chào bố". Cụ nắm tay tôi lắc lắc. Cụ Đỗ Trường Quân, cụ Đỗ Phú Vàng đỡ anh Được, anh Hoắc hỏi khê: "Ồn chứ?". Hai anh trả



LÀNG NGHỀ BÚN BÁNH GÒ CHÈ

QUA ỔNG KÍNH CỦA
PHAN THÁI

Xóm Gò Chè thuộc xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên. Xóm nằm ven sông Cầu, với 217 hộ dân và gần 900 nhân khẩu. Nghề làm bún bánh của bà con nơi đây có từ lâu đời.

Năm 2010, UBND tỉnh Thái Nguyên đã công nhận Gò Chè là làng nghề truyền thống cấp tỉnh. Sản phẩm làng nghề khá phong phú bao gồm: bún, bánh phở, bánh cuốn, bánh giò, bánh rơm, bánh gai, trong đó nổi tiếng nhất là sản phẩm bún, bánh cuốn. Trước đây, người Gò Chè làm bún, bánh theo phương thức truyền thống chủ yếu bằng thủ công. Những năm gần đây, nhiều gia đình trong xóm đã đầu tư máy sản xuất bún, bánh để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Các công đoạn từ: xay, nhào, ép bột đến ép sợi bún, tráng bánh đều được sản xuất bằng máy.

Bí quyết để sản phẩm làng nghề được người tiêu dùng tin nhiệm là cần thận trọng từng

khâu, từ lựa chọn gạo, nguyên liệu để làm bún bánh và sự tinh tế khéo léo của người dân.

Việc sản xuất của làng nghề diễn ra quanh năm, chủ yếu từ 7 giờ tối tới rạng sáng và chỉ nghỉ duy nhất đêm 30 Tết. Nếu khách đặt hàng có thể làm cả dịp Tết. Hiện nay, làng nghề có gần 20 hộ đầu tư dây chuyền thiết bị, 10 hộ sản xuất thủ công và khoảng 50 hộ lấy hàng đi bán lẻ và cung cấp nguyên liệu, đan lát thúng, mủng phục vụ sản xuất của làng nghề. Bình quân mỗi ngày làng nghề cung cấp ra thị trường khoảng 15 tấn sản phẩm bún, bánh cuốn, bánh phở các loại.

Những sợi bún trắng muốt, miếng bánh cuốn thơm ngậy của làng nghề Gò Chè ngày càng được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh biết tới và góp phần vào hương vị ẩm thực của vùng đất Thái Nguyên.

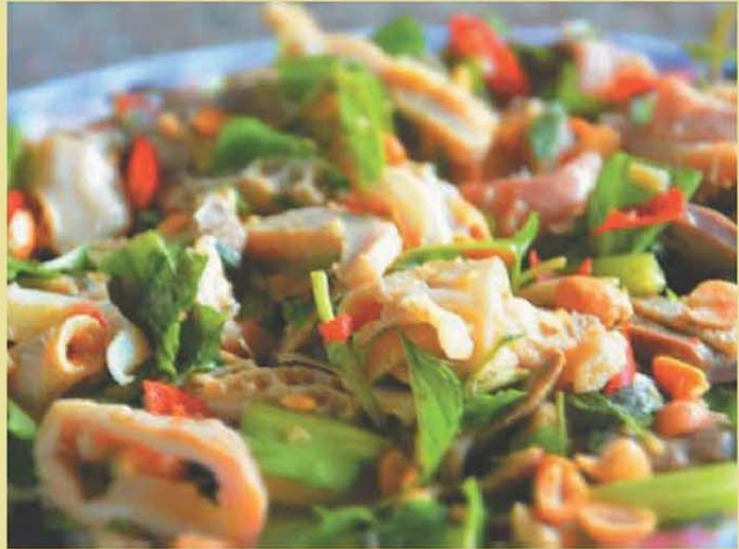




Hít hà cà xóc Tây Nguyên

Văn Công Hùng

Lần đầu tiên tôi được ăn món cà xóc là ở nhà một người bạn Jrai, Krông Pa. Xếp bàn trên sàn, lửa bếp liu riu, ghè rượu đậm chiều hi hóp bên cạnh, khói là đà vờn vờ trên mái... Ôi trời! Người Jrai nâng lòng bò lên tầm... thứ hạng.



Thành phẩm. Ảnh: Trần Hiếu

Gia Lai có một huyện là Krông Pa, nổi tiếng về mấy nhè: Xa nhất, nó giáp Phú Yên đi theo đường 25 về phía Đông Nam, khí hậu khắc nghiệt nhất, có người ví nó như cái dít chảo, nắng cứ quẩn ở đấy, mà nắng Krông Pa thì chả khác gì nắng Ninh Thuận, nhưng Ninh Thuận còn có biển để điều hòa, ở đây như cái dít chảo, gió vùi nắng xuống đấy, hầm hấp hầm hấp, tất nhiên bây giờ đỡ hơn nhiều rồi vì có tới mấy cái công trình thủy lợi làm luôn chức năng hồ điều hòa. Và nơi đây là xứ của bò, bò có, ngon nổi tiếng.

Đây là vùng cư trú của người Jrai bản địa. Mỗi khi có việc, như pơ thì (bỏ mã), lễ thổi tai, lễ lúa mới, cúng người chết... thì người ta làm thịt bò. Những con bò được chọn để làm thịt ấy sẽ được ăn no trước đấy, rồi dắt về cột ở sân nhà sàn. Từng người trong nhà sẽ đứng thành hàng nắm sợi thừng, nhà càng đông người sợi thừng càng dài. Một người đàn ông trong nhà được chọn cầm một cây le vót nhọn, bằng một động tác nhanh mạnh dứt khoát, lao cây le vào nách bò. Đa phần trúng tim, con bò gục xuống ngay, rất nhanh và không kéo dài sự đau đớn. Rồi họ đốt. Người Tây Nguyên làm thịt các con vật đều: thứ nhất là không cắt tiết, thứ 2 là đốt chứ không dội nước sôi nhớ hoặc cạo lông. Con bò làm ra có mấy món chính, trong đó có một món làm nên thương hiệu Jrai, thương hiệu Krông Pa, là cà xóc. Thực ra cho tới giờ, tôi cũng không biết rằng, cà xóc có phải tiếng Jrai không, nhưng giờ nó thành món Jrai phổ biến rồi, ai cũng gọi thế thì tôi cũng gọi thế vậy.

Đời tôi từng được ăn nhiều cái món lòng bò ấy, từ nhỏ kia. Vâng nó là lòng bò, nhiều nơi không ăn, hoặc là thứ rẻ nhất của con bò, người ta hay xào khế, luộc chấm mắm gừng vân vân, món này đưa rượu chứ không đưa... cơm, có lẽ vì thế mà các bà nội trợ ít thích làm, làm ra tốn rượu mà vẫn phải có thức để ăn cơm, trong khi nhà khó khăn ở cái thời khó khăn ấy. Tôi là người thích ăn món dạ sách luộc, nên biết cách luộc cho nó trắng và giòn, biết cả nơi mua cho ngon nữa. Là ngay trên phố Pleiku vẫn có mấy nơi người ta mua bò từ Krông Pa về làm rồi bán, treo biển bò Krông Pa, còn nó có đúng Krông Pa thì... không biết.

Nhưng đa phần người Việt ít ăn lòng bò, ngay cái lá sách ấy thì cũng là ăn chơi, tức là mỗi nhậu chứ không được chế biến như món lòng lợn, lòng gà. Dân miền Trung có món dế đắng, nghe nói là tiếp biến của món ăn người Chăm, lòng bò, dế nấu với khế qua, lá giang, ớt... và cũng để ăn chơi.

Lần đầu tiên tôi được ăn món cà xóc là ở nhà một người bạn Jrai, Krông Pa. Xếp bàn trên sàn, lửa bếp liu riu, ghè rượu đậm chiều hi hóp bên cạnh, khói là đà vờn vờ trên mái...

Ôi trời! Người Jrai nâng lòng bò lên tầm... thứ hạng.

Nói thật là, nó ngon thật... tim luôn. Ngon tê tái, ngon đến sau khi ăn hết cái chỗ chủ nhà bê ra để bên cạnh cái ghè rượu thì tôi cứ... ngóng vào trong xem chủ nhà có ý định mang ra nữa không. Nhưng, hết rồi, là một miếng bò nướng được mang ra tiếp chứ không phải là cái đĩa lớn nhốn mang tên cà xóc kia.

Thì nó là lòng bò, còn nguyên mùi hôi có nữa,

không cần rửa sạch màu đen, cái ngon béo ngọt và cả cái mùi đặc trưng nó nằm ở cái màu đen ấy. Các bà nội trợ người Việt khi mua dạ sách về hay cố kỳ cọ rửa cho hết màu đen đi, cho kỳ không màu không vị đi, rất phí. Cái hồn cái cốt, cái tinh cái túy... nằm ở cái màu đen đen ấy.

Luộc lên thôi, rồi xắt mỏng. Thì như thế là đã có thể chén được rồi, ngon nữa. Nhưng chưa. Bí quyết vẫn ở phía trước, ở cái dáng người phụ nữ đang ngồi cầm cùi chuẩn bị kia kia.

Phải cay, thật cay. Rồi, có cay. Ớt hiểm, ớt gió, ớt kim... cứ phải đang còn xanh, ngay gần sàn, hái cả vốc kèm lá và cuống, giã nhỏ.

Phải đắng nữa. Cà xóc mà không đắng không ra cà xóc. Người Tây Nguyên rất thích và hợp món đắng, nên nhiều người Kinh giờ ở Tây Nguyên lâu cũng thích đắng, bằng chứng là thích uống rượu ngâm mật nhân là thế. Thì có ngay chất tạo đắng, mà dễ nhất là... chính cái mật của nó. Mật bò được giới thiệu cho là rất ngon, vì thế các quán lẩu bò đều có sẵn những chai mật được trữ sẵn để thực khách xin hòa vào rượu trắng, hoặc quán có sẵn món

rượu pha mật bò. Mật tươi này bóp vào cà xóc thì nó như là... mây gặp gió, nó tạo cả vị và sắc. Ngoài ra còn cà đắng. Quả cà để sống cũng được, nướng lên cũng xong, rồi cũng già ra. Có người chịu khó kiếm thêm cả khổ qua rừng nữa, loại này cũng đắng đến... tê mặt. Hoặc nữa là hoa đu đủ dứa... Cà xóc cứ phải xé lưỡi vì cay và đắng.

Và chua, tất nhiên. Các loại lá chua được giã vào, trong đấy có cái lá như lá chua me đất.

Rồi các loại lá thơm, chất, như lá é, tề, neng, có thơm.

Lại nữa, tiết. Đã bảo con vật người Tây Nguyên làm không cắt tiết, nên nó ư ở trong ấy, không đông. Tiết ấy cho vào món cà xóc nó mới ra cà xóc.

Nhưng vẫn chưa xong. Cái món mà nó ở trong phần ruột non ấy, người Kinh gọi là phèo ấy, người Thái Bắc gọi là nặm pía ấy, nó mới là cú cuối cùng, cú quyết định, đòn chí mạng làm nên sự lừng vang tê tái

của cà xóc. Cho nó vào nửa, tất nhiên có muối cho vừa miệng.

Trộn tất cả vào, bóp cho kỹ. Ấy, nó là món ăn không thể vội, không thể nhồm nhoàm. Nó là món ngậm mà nghe, mà xuyết xoa, mà tận hưởng sự tận hưởng. Nó cay nó nóng nó chua nó đắng nó chát... tất cả quện lại làm nên một... thiên đường ẩm thực, nên một đặc trưng Jrai có một không hai.

Thường là thế này. Ẩm thực là sự kết tinh của cả một truyền thống ăn nhiều thường thức nhiều trải qua nhiều... nhưng với người Jrai, tôi biết, họ được ăn thịt bò rất ít dù vùng Krông Pa nuôi rất nhiều bò. Từng làng có khi một năm chỉ mổ một vài con mỗi khi có việc trọng đại, chứ không có nhiều để có thể đúc rút kinh nghiệm, để mà lưu chuyển truyền nghề từ đời này qua đời khác. Thế mà cái món cà xóc ấy được cho chế biến tài quá, rồi lại gìn giữ tài quá, dù giờ, kiếm được món ấy ăn không phải dễ dàng gì.

Lại thế này, nói thế nhưng khi tới tay người Việt, họ bỏ đi vài thứ, phảng thêm vài thứ, thành món nhà hàng. Ấy là cái đoạn tiết với phèo ấy, họ "cắt" đi, hoặc làm chín, chứ nguyên bản nó cứ... nguyên bản thế, sệt sệt thế. Nhưng lại thêm lạc rang, món không thể thiếu trong tất cả các món nộm (gỏi) của các bà nội trợ người Việt. Thêm một chút gừng trong bát nước chấm...

Nhưng giờ đang dịch dã, kể thế thôi chứ bày ra cũng khó. Thôi bao giờ hết dịch, chả lên được Krông Pa thì vào lò bò, mua về tự chế biến, không giống một trăm thì cũng năm sáu chục, là tốt rồi, bởi nếu không biết làm hoặc không đủ nguyên liệu, chỉ mình dạ sách, luộc lên chấm nước mắm gừng cũng tưng bừng được mà...*



Cà đắng Tây nguyên - Một trong những thứ phụ gia của cà xóc

25 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

Chè sắn nóng ấm nồng mùa đông

Thùy Linh

Có lẽ đối với người dân Việt Nam thì củ sắn hay còn gọi khoai mì là một loại thực phẩm vô cùng quen thuộc, một thứ quả quê mộc mạc, giản dị nhưng đã gắn bó với biết bao thế hệ.



Món chè sắn nóng vừa quen vừa lạ (ảnh minh họa)

Trái qua bao thời kì lịch sử loại củ này cũng chứa đựng những câu chuyện buồn vui, hạnh phúc của đồng bào ta. Như bà nội tôi vẫn kể, ngày xưa nhà nghèo bố tôi và các cô chú chỉ có ăn sắn với muối trắng mà lớn lên. Bữa cơm ngày ấy thiếu thốn lắm nhưng tình cảm thì lúc nào cũng đông đầy, các thành viên trong gia đình nhường nhịn nhau từng miếng sắn, hạt cơm. Bỗng nhiên tôi chợt nhớ tới câu thơ của thi sĩ Bằng Việt trong tác phẩm Bếp lửa:

"Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi."

Vào thời chiến loại củ này chỉ được chế biến đơn giản theo kiểu luộc hay sắn dòn cơm để ăn cho no cái bụng. Nhưng đến ngày nay bằng sự sáng tạo, khéo léo sắn đã được biến tấu thành nhiều món ăn mới hơn như xôi sắn, bánh sắn nướng, sắn hấp dừa và đặc biệt hơn cả là chè sắn nóng. Nhắc tới chè chúng ta thường hay nghĩ tới những món chè mát lạnh để giải nhiệt mùa hè. Tuy nhiên chè sắn nóng lại là một sự khác biệt, nó phù hợp để thưởng thức trong tiết trời mùa đông.

Còn nhớ lần tôi ghé quán chè sắn nóng nằm ngay đầu đường Ngô Huyện thuộc quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Ấn tượng đầu tiên khi bước vào quán chính là mùi thơm ngọt bùi của sắn, mùi hương ấy khiến tôi cảm thấy vô cùng dễ chịu và muốn gọi ngay một bát chè nóng hổi để thưởng thức. Có lẽ vì vậy mà dù không gian quán bé, bàn ghế chỉ đơn giản là những chiếc ghế nhựa nhỏ xinh nhưng khách đến đây vẫn đông nườm nượp. Cô chủ quán don đả mời khách vào chỗ ngồi rồi nhanh tay múc từng bát chè nóng cho thực khách. Chè được múc đầy miệng bát - đầy đặn mà giá thành lại vô cùng phải chăng.

Hương vị món chè sắn quen mà lạ, lạ mà quen. Quen vì nguyên liệu của món chè vô cùng thân thuộc và đơn giản chỉ là sắn, là đường hoa mai, thêm chút gừng và nước cốt dừa. Lạ là bởi sự kết hợp khéo léo giữa các nguyên liệu với nhau để tạo ra một món ăn đặc sắc kích thích vị giác của thực

khách.

Được biết đây là món ăn lâu đời ở Hà Nội với cách làm đơn giản: gừng đập giã nhỏ, đường hoa mai và sắn luộc chín rồi cho vào nấu với bột sắn. Tuy nhiên để tạo được một bát chè ngon và thu hút khách thì phải có công thức riêng, công thêm sự khéo léo khi nêm nếm đường, điều chỉnh lửa.

Khi thực khách gọi món, cô chủ quán mới bắt đầu múc chè từ trong nồi nghi ngút khói ra để đảm bảo chè vẫn ấm nóng và giữ hương vị. Thêm chút nước cốt dừa và rắc thêm vài sợi dừa nạo trắng muốt, thế là một bát chè sắn nóng đã ra đời. Cầm bát chè nóng hổi trên tay, điều ấn tượng đầu tiên với tôi là màu nâu vàng quện sệt với những miếng sắn chỉ to bằng bao diêm, thêm với chút nước cốt dừa màu trắng ngà khiến món ăn trông vô cùng hấp dẫn. Khi thưởng thức cốt chè sánh mịn, ngọt thanh là hương vị đầu tiên mà tôi cảm nhận thấy, rồi từng miếng sắn bở tung hòa lẫn trong miệng, thêm chút cay nồng nơi đầu lưỡi của gừng, cuối cùng là vị nước cốt dừa thơm thơm, béo ngậy. Hương vị ấy khiến tôi cứ muốn thưởng thức mãi không thôi.

Không chỉ mình tôi, mà món chè còn thu hút rất đông thực khách tới thưởng thức. Có lẽ, trong cái tiết trời đông giá lạnh, ai cũng thích cái cảm giác ngồi nhâm nhi bát chè sắn cảm nhận hơi nóng, hương vị từ từ lan tỏa khắp cơ thể. Chỉ đơn giản là một thức quả quê mộc mạc, truyền thống vậy mà cuốn hút lạ thường!

Những ngày đông cuối năm, dùng chân tại quán chè sắn Ngô Huyện rồi vừa thưởng thức một bát chè nóng hổi vừa ngắm nhìn phố phường, thường khiến tôi nhớ nao lòng bữa cơm nghèo chỉ có sắn với muối trắng trong lời kể của bà nội. Và rồi như có gì thúc giục khiến tôi chỉ muốn được thật nhanh trở về quê thăm bà và gia đình thân yêu. Tôi tin thức quả bình dị này sẽ giúp xoa tan đi cái giá lạnh của mùa đông và sự cô đơn trong lòng bất kỳ ai thưởng thức nó vào những ngày cuối năm vội vã này.*

CÁCH ĐỂ CIRERA CHỤP VÙNG ĐẤT MÀ THỜI GIAN ĐÃ QUÊN



Một cô gái Mennonites với nhiệm vụ hàng ngày. Để được phép chụp ảnh gia đình, Cirera phải giao tiếp với cha cô vì ông có thể nói tiếng Tây Ban Nha

Minh Quang

Một giáo phái Mennonite sở Bolivia (trong thế kỷ 16, do những mâu thuẫn tôn giáo nên cộng đồng người Mennonites đã chạy trốn từ Đức và Hà Lan tới những khu vực nông thôn ở Canada và Mỹ để sống xa rời xô xát và áp bức), những người này xa lánh nhiếp ảnh và sống không có điện, đã được một nhiếp ảnh gia dụ dỗ để chụp một loạt ảnh chân dung cung cấp cái nhìn sâu sắc về cuộc sống hàng ngày của họ.

Nhiếp ảnh gia nổi tiếng Jordi Ruiz Cirera người Tây Ban Nha lần đầu tiên nghe nói về "đại gia đình" Mennonites ở Bolivia và Paraguay khi đi du lịch vòng quanh Nam Mỹ với bạn của mình.

Cirera đã tìm đến và chụp lại những bức ảnh về các thuộc địa Mennonites ở Santa Cruz, Bolivia, cho cuốn sách Los Menonos của mình, sau khi dần dần nhận được sự tin tưởng của các gia đình đã chọn sống cuộc sống của họ trong quá khứ.

Bất kỳ Mennonites nào đều nắm lấy công nghệ hiện đại nhưng những nơi mà Cirera đến thăm không sử dụng điện, không uống rượu. Anh quyết định tìm hiểu thêm về văn hóa bằng cách sống với các gia đình khác nhau trong vài tháng.

Ở đây không có trung tâm xã hội nào ngoài nhà thờ và cửa hàng, không có quán cà phê hay nhà hàng, sân bóng đá, quảng trường hay khu vườn. Cuộc sống về cơ bản là bắt đầu lại để làm việc và chăm sóc gia đình.

Anh nói với Slate - bạn mình qua email: "Một điều gì đó thực sự khiến tôi bị sốc là thiếu các trò tiêu khiển hoặc trò chơi, những nơi để có một cuộc sống xã hội chung".

Để được phép chụp ảnh gia đình, Cirera sẽ giao tiếp với cha của từng gia đình vì người cha có thể nói tiếng Tây Ban Nha.

Tiếng Đức thực sự là ngôn ngữ chính trong cộng đồng Nam Mỹ.



Dù mặc quần áo giống nhau, có cùng sở thích và tuân theo các quy tắc giống nhau, các Mennonites vẫn cố gắng giữ vững cá tính của mình



Jordi Ruiz Cirera đã thuyết phục những Mennonites như thanh niên này từ chối chụp ảnh chân dung bất chấp văn hóa của anh ấy không chấp nhận nhiếp ảnh

Mẹ của rừng

Kim Khoa

"Tôi có xu hướng dành vài ngày cho mỗi gia đình không chụp ảnh, hoặc chụp ảnh từ xa, sau đó tôi sẽ xem họ phản ứng như thế nào và sau đó ngày càng gần gũi hơn," Cirera cho biết.

Theo Cirera, Mennonites đến Bolivia trong những năm 50, đến từ Canada, Mexico hoặc Belize, nơi lối sống của họ đang bị đe dọa.

Ngày nay ở Bolivia, có hơn 50.000 Mennonites, hoặc Menonos, như họ được gọi ở đây, mặc dù con số chính xác rất khó biết vì nhiều người trong số họ sống không đăng ký hoặc có hộ chiếu nước ngoài. Họ vẫn sống như tổ tiên của họ đã làm ở Đức trước đây, không có ô tô, điện, điện thoại và cực kỳ biệt lập với cộng đồng địa phương. Đôi khi Mennonites đi vào thành phố bằng xe bò.

Thật không may cho Mennonites, chính phủ Bolivia hiện đang tăng cường kiểm soát môi trường khiến họ không thể chặt phá rừng.

Các thuộc địa phải vật lộn để đối phó với ảnh hưởng ngày càng tăng của "người dân địa phương" và tình yêu xe hơi, âm nhạc và rượu của họ. Một số quyết định rời thuộc địa của họ đến một nơi thậm chí còn biệt lập hơn, nơi rừng vẫn chưa bị chặt và các thị trấn ở Bolivia cách đó hàng chục km đầy bụi.

Bằng cách giống nhau, ăn mặc giống nhau, sống trong những ngôi nhà rất giống nhau, có những thú tiêu khiển giống nhau, họ đã cam đoan về danh tính của mình.

Nguồn ảnh:

jordiruizphotography.com



Trẻ em của cộng đồng được để tự sáng chế ra các trò chơi từ trí tưởng tượng của chúng trong khi tuân thủ các nguyên tắc của nền văn hóa của họ và không thích chụp ảnh

27 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

Khi nói: "Mẹ của rừng" là người ta nghĩ ngay về cây đại thụ trên đỉnh non hằng năm tích nhựa, trở bông rồi rải hạt - để tạo nên một quần thể của trùng xanh. Hay "Mẹ của rừng" ấy là chỉ về người cả đời mài miết cắm cây trên đất trống để dần dần biến nơi đó thành đại ngàn? "Mẹ của rừng" ở cái khoảnh khắc mà Hữu Thành nhấn nút chụp sao lại tư tưởng, buông xuôi và tỏ ra bất lực thế này (?). Xem ảnh, người ta chỉ còn thấy ẩn giấu vẻ kiêu hãnh thần thánh toát ra của một hồn cây đã cả đời vun mình chống chịu gió lay, bão táp. Thấy sự lầm lụi của đá xanh bị đập vụn sắp đưa vào lò vôi, nhưng vẫn cứ tỏ ra cứng cỏi và sắc cạnh...

"Mẹ của rừng" là thực thể tự nhiên, "Mẹ của rừng" cũng có thể là hình tượng được nhân cách hóa. Người dân tộc Raglai ở Bình Thuận lại truyền đời theo phong tục mẫu hệ, nên gọi phụ nữ là "Mẹ của rừng" cũng không ai cho đó là cường điệu. Bức ảnh được ghi lại từ mấy chục năm trước, anh phóng viên của Thông tấn xã Việt Nam Hữu Thành đã chụp hướng từ dưới lên, như cố để làn mây trắng vờn trên mái tóc bạc, "mẹ của rừng" ụ dột bầu vú vào cành cây khô để tựa một ống xương phơi nắng, đây hẳn là thứ gì còn lưu sót lại từ cánh rừng của mẹ, mọi thứ trong đó đã từng được mẹ yêu quý rất bản năng, chẳng khác nào những đứa con dứt ruột của mình. Mẹ khép đôi mắt mệt mỏi hướng nhẹ lên trời cao, để mong nghe được từ sâu thẳm vọng về tiếng rì rào của lá, hay thấy được tiếng chim tí tách gọi nhau trong tán cây... Nhưng giờ chỉ có nắng trùm hụp, cái nóng khắp không gian, mẹ thẳng thốt ngồi ở cái nơi từng dịu mát vào giữa tiết hè - để hong da chịu nắng, chịu cảnh cô đơn và bướng bỉnh vẫn vũ đội từ ngàn xanh câu trả lời, rằng ai đã vội vã triệt hạ cánh rừng mà mẹ từng mang nặng đẻ đau?...
Cuộc sống đổi thay, cái được



hay mất khó mà định lượng. Nhưng thứ mà ai cũng nhìn thấy rằng, hệ chúng ta cứ mở đường tới đâu, là rừng nhanh chóng mất dần theo đó. Người Raglai cũng chịu chung cảnh tách khỏi rừng, giống như với nhiều người ở các dân tộc khác trên khắp đất nước này. Khai thác tận kiệt tài nguyên quốc gia, đã khiến không chỉ một cá nhân bị thua thiệt. Rồi ai trả lời cho cái căn nguyên mà cô phát thanh viên hình xinh đẹp thông báo ở bản tin thời sự tối nay: "Mức ô nhiễm không khí tại thủ đô Hà Nội đang ở mức không lành mạnh - gần 160 US AQI"?

Bức ảnh cũ kĩ, xuống cấp, như đã bị lạc quên dưới đáy hòm - tác giả của bức ảnh chợt thấy và kỉ niệm ủa về kèm theo bao câu hỏi:

Không biết người trong ảnh giờ thế nào? Còn hay mất? Hiệu quả cảnh tỉnh của bức ảnh có làm lay động tới người ra chính sách và xã hội không? Lần công tác gần đây anh ghé qua nơi bà mẹ Raglai ngồi năm xưa, ở đó đã được những hàng cọc thép gai chia thành nhiều ô rộng khuất tầm con mắt. Nó chắc chắn đã thuộc sự quản lý của một cá nhân, hay một tập đoàn nào đó... Người phóng viên đã lên tiếng báng tác phẩm của mình, nhưng rừng vẫn mất và anh thấy cay đắng, trống trải. Lây nổi bất lực từ "Mẹ của rừng", anh bài hoải cúi nhìn xuống con đường lầy bụi trước xe máy, rồi kéo ga lướt nhanh như thế để trốn chạy một tội lỗi mà chính mình đã gây ra...*

Điện ảnh Việt Nam nhọc nhằn ra “biển lớn”

Minh Châu

Hội nghị - Hội thảo Tổng kết 7 năm thực hiện “Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” giai đoạn từ năm 2013 - 2020 trong bối cảnh Luật Điện ảnh (sửa đổi) vừa được trình xin ý kiến Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV vào tháng 10 vừa qua; đồng thời “Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 xác định mục tiêu cụ thể đến năm 2030, trong đó bao gồm lĩnh vực Điện ảnh.

“Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” là cơ sở hoạch định quy hoạch, kế hoạch để từng bước xây dựng thành công nền Điện ảnh Việt Nam (ĐAVN), tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Qua 7 năm thực hiện Chiến lược, đã có một số kết quả khả quan, nhưng để đạt được mục tiêu đề ra trong Tầm nhìn, ĐAVN muốn ra “biển lớn” hòa vào dòng chảy chung điện ảnh thế giới, vẫn còn gặp khá nhiều khiếm khuyết, mà 9 năm nữa liệu có hoàn thành?

Những chuyển biến

Từ năm 2013 - 2020, ĐAVN có nhiều chuyển biến mới, gia tăng số lượng các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tham gia vào hoạt động sản xuất, phát hành và phổ biến phim tại Việt Nam. Đồng thời quá trình hội nhập quốc tế về điện ảnh đã góp phần thúc đẩy vốn đầu tư nước ngoài đổ vào thị trường ĐAVN.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt sự phát triển của Internet và các nền tảng mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Instagram, Twitter... đã làm tăng khả năng tiếp cận của khán giả hội nhập sâu rộng hơn vào điện ảnh thế giới. Khi đại dịch COVID-19 bao trùm toàn cầu, các rạp chiếu phim ngừng hoạt động, thị phần phổ biến phim trên các nền tảng ứng dụng trực tuyến phát triển mạnh như: Netflix, Amazone, Disney đã thu hút khán giả Việt.

ĐAVN đóng vai trò hàng đầu trong công tác truyền thông quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Năm 2015, phim “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” công chiếu, mở ra thị trường du lịch thông qua sản phẩm điện ảnh. Hay như phim

“Kong: Đảo đầu lâu” hợp tác với điện ảnh Hollywood năm 2017, được thực hiện khoảng 70% các cảnh quay tại các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Ninh và Ninh Bình, và phim trường trở thành điểm du lịch thu hút hàng trăm nghìn khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan.

Số lượng phim Việt Nam được sản xuất tăng về số lượng và chất lượng, đa dạng hóa các thể loại. Trong 5 năm trở lại đây, trung bình mỗi năm số lượng phim Việt Nam được sản xuất và cấp phép phổ biến đạt từ 35 - 40 phim truyện điện ảnh, từ 20 - 45 phim tài liệu - khoa học và từ 10 - 20 phim hoạt hình... Chất lượng phim ngày càng tiến bộ về nội dung, nghệ thuật, đáp ứng yêu cầu đa dạng của thị trường điện ảnh, một số phim đoạt giải cao tại các kỳ Liên hoan Phim trong nước và quốc tế.

Phim Việt đã xuất hiện những phim có doanh thu trên trăm tỉ. Đứng đầu doanh thu là “Bố già” năm 2021 thu 400 tỷ đồng, tiếp sau năm 2019 là “Hai Phượng” 200 tỷ, “Cua lại vợ bầu” 191,8 tỷ, “Mắt biếc” 180 tỷ...

Tính đến hết năm 2020, số phim Việt Nam được cấp phép chiếu tại rạp có xu hướng tăng. Số lượng phim Việt Nam chiếm khoảng 20,5% tổng số phim được cấp phép phát hành tại rạp năm 2020, mang về hơn 40% tổng doanh thu phim chiếu rạp.

Hệ thống rạp chiếu phim đạt tiêu chuẩn có sự tăng trưởng mạnh mẽ, năm 2015 cả nước có 138 rạp/cụm rạp, gồm: 80 rạp/cụm rạp doanh nghiệp tư nhân, 58 rạp/cụm rạp nhà nước quản lý; trong đó 457 phòng chiếu phim được trang bị hệ thống máy chiếu kỹ thuật số 2K. Đến năm 2020, đạt 210 rạp, gồm 166 rạp/cụm rạp tư nhân, 44 rạp/cụm rạp nhà nước. Tính đến ngày 30/12/2020, cả nước có 228 đội chiếu phim lưu động (phục vụ được gần 25 nghìn buổi chiếu, gần 6 triệu lượt người xem/năm).

Ngoài hai cơ sở giáo dục đại học thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đào tạo các ngành, chuyên ngành điện ảnh là Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội và Đại học Sân khấu - Điện ảnh TP. Hồ Chí Minh, còn có gần 10 cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng đào tạo một số chuyên ngành điện ảnh.

Về kỹ thuật, đã chuyển đổi từ công nghệ sản xuất, phổ biến, lưu trữ phim nhựa 35 mm sang công nghệ số phù hợp với xu hướng phát triển của điện ảnh thế giới. Theo đó, từ đầu vào gồm công đoạn “quay kỹ thuật số” tới các công đoạn tiếp theo cho tới sau cùng: Lưu trữ bản master số nguồn liên quan đến đầu ra bản master phân phối rạp chiếu số... Việc phổ biến phim tại các rạp chiếu phim cũng

được trang bị máy chiếu phim kỹ thuật số chuẩn 2K, 4K, âm thanh surround 7.1.

Với mục tiêu giới thiệu ĐAVN ra quốc tế, từ năm 2010 đến nay ĐAVN đã tham gia 148 Liên hoan Phim quốc tế với 330 lượt đầu phim; tổ chức 48 chương trình với 186 phim Việt Nam ra nước ngoài. Việt Nam tổ chức Liên hoan Phim quốc tế Hà Nội thường kỳ, lần thứ nhất tổ chức tháng 10/2010 với 67 phim từ 25 quốc gia được trình chiếu trong năm chương trình phim. Lần thứ hai gồm 117 bộ phim từ 35 nước trên thế giới, đến nay đã tổ chức được 5 kỳ.

Những tồn tại đầy thách thức

Qua 7 năm thực hiện Chiến lược, nhìn lại Luật Điện ảnh (năm 2006), Luật Sửa đổi một số điều của Luật Điện ảnh (năm 2009) và các văn bản liên quan chưa bắt kịp tốc độ thay đổi của điện ảnh thế giới. Đã có những lúng túng khi giải quyết việc phân loại phim, như ở nước ngoài có loại 21+, nhưng với ĐAVN chỉ có 18+, nên một số phim nếu không cắt bỏ một số đoạn thì đành không cho chiếu.

Luật cũng chưa quy định cụ thể phương thức quản lý sản xuất, phát hành, phổ biến phim trên môi trường Internet, nên hiện việc phim drama “loạn” mạng đang làm các nhà quản lý “rối”, vì chưa có Luật để xử lý. Luật Điện ảnh hiện hành cũng chưa quy định được chính sách (hay hàng rào kỹ thuật) để bảo hộ các doanh nghiệp điện ảnh trong nước. Vẫn cứ để doanh nghiệp tự sinh, tự sống, tự tồn tại, yếu thì “tự tử” - phá sản.

Về phía Nhà nước, chưa xây dựng được các cơ chế, chính sách phù hợp và đồng bộ để phát triển công nghiệp điện ảnh giữa các bộ - ngành, ví dụ ngành Tài chính, hiện có rất nhiều hạn mục đã quá lạc hậu trong xu thế khi Việt Nam gia nhập các tổ chức kinh tế toàn cầu như WTO, EVFTA, CPTPP. Chưa có những quy định phù hợp khi hoạt động điện ảnh chuyển sang công nghệ số ở cả ba lĩnh vực sản xuất, phát hành và phổ biến phim, đặc biệt phổ biến phim trên không gian mạng. Chưa đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động điện ảnh thu hút các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 28

SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021



Nguồn: tuyengiao.vn

nước tham gia. Vấn đề vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực điện ảnh xảy ra rất nhiều nhưng chưa giải quyết thấu đáo.

Một thực tế, phim do doanh nghiệp ĐAVN sản xuất có vốn đầu tư nhỏ, đầu tư quảng bá phim khiêm tốn. Về phần Nhà nước thì đầu tư ít, nên mặt nào phim Nhà nước đặt hàng ngày càng giảm về số lượng và yếu về chất lượng, đã từng có 2 Liên hoan phim Việt Nam liên tiếp không có phim của Nhà nước tham gia, và được biết năm 2021 này cũng không có phim nào do Nhà nước đặt hàng.

Hoạt động sản xuất và phát hành phim tại Việt Nam vẫn chưa bắt kịp với xu hướng công nghệ của thế giới, thiếu phương tiện, thiết bị để có sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế, hạn chế việc giới thiệu phim Việt ra nước ngoài. Việc quảng bá phim Việt Nam trên thị trường quốc tế cũng rất hạn chế, chưa được coi trọng và thiếu chuyên nghiệp, và quan trọng là thiếu những tác phẩm nổi bật, thiếu những phim hay về nội dung, tư tưởng, góc nhìn độc đáo hay tính hiện thực, đem lại sự độc đáo và cảm xúc cho người xem.

Nguồn nhân lực chất lượng cao như đạo diễn, biên kịch, quay phim rời bỏ các Hãng phim Nhà nước quản lý hoặc nắm giữ cổ phần, làm việc cho các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, vì ở đó thì họ không thể làm nghề do không có phim làm. Trong khi công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở lĩnh vực điện ảnh vẫn chưa đáp ứng được mục tiêu đề ra.

Sự chiếm lĩnh thị trường của các doanh nghiệp phát hành, phổ biến phim có vốn đầu tư nước ngoài tạo nên sự thiếu bình đẳng, là rào cản cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong nước. 85% các cụm rạp của

nước ngoài, chỉ có 25% của các doanh nghiệp trong nước. Cuộc chiến giờ vàng và tỷ lệ ăn chia bị doanh nghiệp nước ngoài chiếm thế thượng phong. Phim ngoại nhập nhiều, phim Việt không cạnh tranh nổi với các phim "bom tấn" nước ngoài...

Những ý kiến tâm huyết gợi ý giải pháp

Từ hàng loạt tồn tại và thách thức trên, những người tâm huyết với ĐAVN đã gửi về Hội nghị - Hội thảo tổng kết 7 năm Chiến lược và Tầm nhìn, rất nhiều ý kiến về giải pháp, gỡ cho ĐAVN những khó khăn hiện tại và để có một tương lai tốt hơn.

Trước tiên muốn thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ, thì cần phải có đầu tư. Đã từng có kinh nghiệm về việc Nhà nước đầu tư cho điện ảnh của các quốc gia lân bang khu vực như Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan,... nên Nhà nước cũng cần đầu tư cho xứng tầm. Xây dựng các cơ chế pháp lý nhằm khuyến khích đầu tư, thu hút đa dạng các nguồn vốn đầu tư vào thị trường điện ảnh. Cần có những chính sách ưu đãi về các loại thuế cho đầu ra của phim; cơ chế ưu đãi khi Nhà nước mua bản quyền những bộ phim chất lượng cao.

Việc đẩy mạnh công tác hội nhập với điện ảnh thế giới, kết hợp chặt chẽ giữa điện ảnh với quảng bá du lịch Việt Nam trong và ngoài nước cũng cần phải thực hiện sao cho đồng bộ giữa các ngành, không để manh mún, ăn xối, thiếu bền vững. Ví dụ như việc tạo sản phẩm du lịch phim trường các phim Hollywood thực hiện ở Việt Nam, chỉ được thời gian đầu, sau nhạt dần, thậm chí bay màu. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất phim trong nước khai thác tiềm năng bối cảnh về di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên Việt Nam, để làm "nguyên liệu" cho các sản phẩm du lịch tiếp theo sau. Tập trung nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, hình thành và phát triển hoạt động xuất khẩu tác phẩm điện ảnh mang bản sắc văn hóa Việt Nam. Đầu tư các dự án sản xuất phim mang bản sắc văn hóa Việt Nam, lịch sử truyền

thống dân tộc kết hợp giới thiệu du lịch tại các địa phương.

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động điện ảnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực cho ngành điện ảnh, ngoài việc phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, cũng rất cần phải có những "đặc quyền đặc lợi" ưu đãi cho họ. Ví dụ về thuế, tỉ lệ lợi nhuận, các điều kiện "mở", tạo niềm tin bền vững để họ yên tâm đầu tư "làm ăn". Để tránh việc lũng đoạn thị trường của hệ thống rạp tư nhân, Nhà nước cần củng cố và đầu tư cho hệ thống phát hành, phổ biến phim cho các doanh nghiệp, đơn vị của Việt Nam, có những chế độ ưu đãi, hỗ trợ, bảo trợ.

Khuyến khích đầu tư xây dựng các phim trường với cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ hiện đại, đạt chuẩn kỹ thuật quốc gia phục vụ khu vực, vùng. Trước mắt Nhà nước cần hoàn thiện một cách toàn diện phim trường Cổ Loa, đã bị bỏ hoang, xuống cấp, thiếu thốn trăm bề suốt mấy chục năm qua. Đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng phim trường, như một tổ hợp đa năng, phục vụ cho các thể loại phim khác nhau.

Nghiên cứu công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đầu tư chương trình đào tạo chuyên sâu, thông qua chính sách học bổng. Tạo điều kiện cho các nhà làm phim trẻ, phim đầu tay, hoạt động chuyên đề thường xuyên, chia sẻ các thông tin, cập nhật các xu hướng điện ảnh mới, giao lưu trình chiếu các bộ phim nghệ thuật, phim thể nghiệm, tài liệu, khoa học, môi trường...

Tranh thủ nguồn vốn, kỹ thuật và công nghệ, kinh nghiệm quản lý, tiếp cận thị trường khu vực và quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh trong hội nhập quốc tế ở lĩnh vực điện ảnh. Mở rộng, giao lưu, hợp tác sản xuất và cung cấp dịch vụ làm phim với nước ngoài, tổ chức giới thiệu, mua bán phim, các thiết bị vật tư kỹ thuật của ngành điện ảnh; mở đường cho việc xuất khẩu phim bằng con đường thương mại...

Xây dựng bộ Luật Điện ảnh (sửa đổi) sao cho phù hợp với sự phát triển của ĐAVN và thế giới trong xu thế Điện ảnh là ngành công nghiệp văn hóa. Tăng cường công tác bảo hộ quyền tác giả và quyền sở hữu tác phẩm điện ảnh, đề phòng và ngăn chặn tình trạng vi phạm bản quyền, thực hiện cam kết quốc tế về bản quyền...

Mục tiêu của tầm nhìn trong thời hạn 9 năm tới được đề cập: "Đến năm 2030, phấn đấu xây dựng ĐAVN trở thành nền điện ảnh có bản sắc và uy tín ở châu Á, có những tác phẩm đạt giải thưởng Quốc tế cao và tài năng điện ảnh tầm cỡ trong khu vực và thế giới" - Trích Báo cáo Tổng kết 7 năm thực hiện "Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030" của Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch. Nhưng khi nhìn thẳng vào thực tế ĐAVN sau 7 năm thực hiện Chiến lược vẫn còn ngổn ngang đầy những thách thức khó khăn, trong khi Nhà nước vẫn chưa coi điện ảnh là một "sức mạnh mềm" kinh tế, để xây dựng những bước phát triển, tập trung đầu tư có tính toàn diện và liên tục về các mặt. Vì thế ĐAVN vẫn còn khá nhọc nhằn để có thể ra được "biên lớn" •

Cơn mưa cuối cùng đã dứt. Những áng mây vẫn vũ đã tan. Trời quang. Nắng chiếu đỏ một khoảng trời xuyên qua những tán lá còn ngấn ngấn nước.

Mai đã ra đi. Người ta bảo em đã biến thành hồn bướm và bay đi.

Chỉ không tin.

Tin làm sao được. Chỉ kẻ điên mới tin những điều nhảm nhí. Chỉ không điên.

Mai còn trẻ, khỏe mạnh. Sao lại ra đi?

Mai ơi! Mai xinh đẹp, Mai dịu dàng, Mai ngây ngô khờ dại. Mai ơi!

Trong tiếng nhạc xập xình, tiếng cười ồn ã của lũ trẻ bên cạnh, tiếng cụng ly của đám người hò hố ở lối vào quán át cả lời bài hát, những ngón tay búp măng nõn nà mân mê cốc sinh tố, Mai bảo.

- Anh ấy là người từ tế nhất trong những người từ tế em gặp được.

Ánh mắt của Mai lung linh. Lầu lầu rồi Mai mới nói chuyện cợt nhả về đàn ông. Không phải là thằng béo, thằng khốn nạn hay tên bí ối mà là "anh". Tiếng anh nghe ngọt mềm, sường sượng, ngọt ngào.

- Thằng đàn ông nào chẳng từ tế lúc nó dè mình xuống. Chỉ là hắn từ tế đến lúc nào và lột mặt nạ lúc nào thôi.

- Chỉ tiêu cực quá. Không phải gã đàn ông nào cũng giống nhau. Em có gì đầu để người ta lợi dụng. Anh ấy lo cho em là đủ rồi.

- Từ tế để vậy ư? Chỉ cần lo lắng cho ai đó là thành người từ tế? Xã hội có cả tỉ người từ tế với những mối lo lắng không phải trả giá. Lẽ nào sự từ tế lại đơn giản đến thế?

- Em không đòi hỏi nhiều, cũng không cần tình yêu. Nó quá xa xỉ với hạng người như chị em mình.

Mai cười. Nụ cười thánh thiện của cô gái tuổi đôi mươi. Phải chi Mai đừng làm cái nghề này. Phải chi Mai đừng mồi còi và phải nuôi một đàn em ăn học thì cuộc đời của Mai có phải đã tốt đẹp. Xinh đẹp như em thì thừa sức có thể tìm được người đàn ông từ tế để yêu thương. Nhưng đã làm nghề này rồi thì kiếm đâu được sự từ tế?

Đừng tin Mai ơi! Đừng tin vào những sự từ tế miễn phí. Thân xác dù đẹp để thơm tho đến nhường nào cũng chỉ là một vật để trao đổi. Thân xác khi đã nát nhàu thì sẽ như đồng tiền bị rách đôi, không mua, không đổi được. Mai ơi! Những kẻ biết tiêu tiền, chúng sẽ không nhặt lại những đồng tiền đã bị ném vào thùng rác. Bọn đàn ông đi lại với chúng ta không có được một thằng xứng đáng làm người. Những đứa xứng đáng làm người, chúng sẽ tìm những con người, không phải loài bướm đêm như chúng ta.

- Anh ấy hứa sẽ cưới em. Em sẽ lấy chồng, sẽ quên đi quá khứ. Em sẽ sống trọn đạo làm vợ và em sẽ sinh những đứa con cho anh ấy.

Mai cười, vẫn nụ cười hồn nhiên. Những con bướm đêm dù đẹp đến đâu cũng chỉ là loài côn trùng mọc gai ngay từ khi còn là ấu trùng và gây ngứa ngáy, khó chịu. Những kẻ từ tế ghét những loại côn trùng. Mai ơi! Đã đành mang phận bướm đêm, chúng ta làm gì có quyền thoát xác để sống cuộc sống của con người. Những loài bướm đêm chỉ làm môi cho những loài động vật khác gặm



Hồn bướm

Truyện ngắn. Quyền GAVOYE

nhắm đến nó. Cuộc sống đã định cho chúng ta số phận như thế thì chúng ta phải sống như thế.

- Anh ấy cũng hứa sẽ cho em cuộc sống bình thường và hạnh phúc. Đó là một người đàn ông từ tế.

Đừng tin Mai ơi! Chẳng nào lời hứa chưa được thực hiện thì chừng đó nó không có giá trị. Những kẻ khốn nạn thường dùng lời hứa để thay đồng tiền khi chúng bán hân mà vẫn bị dục vọng hành hạ. Đồng tiền dù bé vẫn có giá nhưng lời hứa của bọn chúng dù to đến mấy không có giá trị lấy một xu. Đừng tin Mai ơi! Lòng tin đặt nhầm chỗ sẽ đau đớn hơn phải bước qua bảy tầng địa ngục.

Trưa. Những tia nắng xuyên qua mái lá của quán nhà từng sợi tơ óng ả lên mái tóc mượt mà nâu trầm của Mai. Nước da trắng ngần mịn màng của tuổi trẻ, đôi má ửng hồng của Mai trên khuôn mặt bầu bĩnh, Mai cười.

- Nói thử xem hắn từ tế như thế nào.

- Cái sự từ tế khó kể thành lời lắm chị ơi, chỉ người trong cuộc mới cảm nhận được. Em không được học hành từ tế để có thể diễn tả bằng ngôn từ nhưng em có trái tim và em cảm nhận được.

- Thì cũng phải có những hành động cụ thể nào đó chứ? Sự từ tế không thể chỉ trên đầu môi chót lưỡi. Lúc chúng nó dè mình ra, đứa nào chẳng nói những câu ngon ngọt. Một trăm thẳng như cá một trăm. Những lời đường mật không mất một xu mà lại được thỏa mãn khoái cảm dục vọng của bọn chúng. Bọn đàn bà thường mềm lòng trước những lời đường mật và để cho bọn chúng cơ hội hành hạ chúng ta.

- Không, chị ơi. Cái sự từ tế thì không cần lời nói cũng có thể cảm nhận được.

- Ủ. Nếu em nói thế thì chị đồng ý là thế. Nhưng anh ta cũng phải làm cái gì đó cho em thì mới có thể cảm nhận được cái sự từ tế chứ? Chẳng nhẽ anh ta từ tế đến độ chỉ cần nhìn qua ánh mắt thôi sao?

- Tối hôm trước, mấy đứa chúng em đi bar về gặp mưa và cũng không có tiền để đi taxi, em đã gọi cho anh ta, anh ta đến đón và đưa từng đứa về nhà. Anh ta còn cho thêm mỗi đứa ít tiền để ăn đêm. Chị bảo người như thế không từ tế thì còn là gì nữa?

- Chỉ thế thôi sao? Và em gọi đó là sự từ tế?

- Đòi em chưa từng nhận được sự quan tâm của ai nên với em như thế là sự từ tế.

- Ủ, đúng thế. Đối với đám người như chúng mình thì đây thật là sự từ tế.

- Anh ta không giống những người đàn ông khác.

- Anh ta khác ở điểm nào?

- Anh ta chưa bao giờ hỏi em đã ngủ với bao nhiêu người. Anh ta chưa từng yêu cầu em làm những chuyện mà em không muốn. Anh ta cũng không khen em đẹp, chỉ bảo em ư nhìn và ngoan.

- Anh ta bảo loài bướm đêm như chúng ta là gái ngoan sao?

- Vâng, anh ấy bảo xã hội đầy rẫy những người đàn bà có chồng đang hoàng vãn cập bờ. Loại ấy mới là đi điếm. Người như chúng ta chỉ là chó chạy đường cùng khi không thể làm gì khác để sống. Ai cũng cần phải sống. Sống bằng nghề gì cũng là sống. Lao động để sống thì không phải là tội lỗi.

- Ủ.

- Anh ta còn bảo bướm đêm cũng là một nghề, nhưng khi giải nghệ rồi thì sẽ là một con người bình thường như bao con

người khác.

- Anh ta nói như sách vở vậy.
- Không phải vậy, anh ấy là người từng trải nên thấu hiểu đạo lý.

Mai cười. Nụ cười chân thật. Khuôn mặt bừng sáng. Giá như Mai không phải là loài bướm đêm. Giá như Mai là một cô gái xấu xí và nghèo, liệu anh ta có đối xử như thế không? Liệu những lời đường mật đó có được dành cho em? Những kẻ nói đạo lý phàm là kẻ trượng phu, những kẻ trượng phu sẽ không ve vãn bướm đêm. Chỉ loài lang sói mới chơi với bướm đêm. Lời mật ngọt của loài lang sói luôn có độc.

Đừng tin Mai ơi! Đừng tin! Lời đường mật không khó để nói ra. Nhưng nó như cốc nước đường, uống rồi quên luôn, chẳng còn vị gì đọng lại. Chỉ còn lại những đắng ngọt, chua cay. Nó cào cấu ruột gan, cắt xé da thịt. Chỉ xin Mai một trăm lần, một ngàn lần. Chúng ta sinh ra là loài bướm đêm thì sẽ chết như loài bướm đêm. Cuộc sống có đầy rẫy những nguy cơ và cam bẫy luôn rình rập chúng ta, chúng ta cần tỉnh táo để tránh bị ăn thịt. Đừng mang niềm tin của mình thành con mồi cho bọn chúng nhử lại mình. Đau đớn lắm. Ai sẽ hiểu cho chúng ta? Chỉ có con người mới có trái tim và gan ruột. Chỉ có con người mới biết đau đớn. Chúng ta là bướm đêm. Chúng ta không có quyền đau đớn. Chúng ta thậm chí không có cả quyền chửi rủa, ngay cả khi chúng ta nằm xuống, liệu chúng ta có được một nắm mồ có bia đá khắc tên hay chỉ là một đùm đất hoang phế. Đừng tin Mai ơi!

Chiều. Gió lạnh tê tái, thốc từng hồi quất vào mặt. Cây hồng ngã nghiêng. Những cánh hoa lìa nhụy lá tả bay vèo vèo trong gió. Mái lá của quán tóc còn nửa chái. Không khí ẩm đậm loang lổ những giọt mưa. Mai ơi! Lẽ nào hồn bướm là có thật?

- Hôm qua, chúng em đã đi thăm nhà. Mai ngược mắt nhìn tôi. Đôi mắt lung linh như hai vì sao trong màn đêm thăm thẳm. Chúng em sẽ dọn về sống cùng nhau.

- Còn gia đình anh ta?

Mai cúi mặt. Đôi mắt đen khép lại.

- Họ là những người từ tế nên họ cần thời gian.

- Ừ, họ là những người từ tế... Vậy chúng ta là gì? Chúng ta không phải là những người từ tế sao, hay chúng ta không phải là con người?

- Chúng ta chỉ là loài bướm đêm được sống làm người ngày nào vui ngày đó.

Mai cúi thấp hơn, đầu ngoảnh sang một bên. Chiếc tàn gạt thuốc lá đen sạm ba đầu mấu hút dở đã tắt và một đầu mấu còn bốc khói. Mùi thuốc lá ám vào không khí cay nồng.

- Em sẽ bỏ thuốc. Dứa trẻ sẽ cần một người mẹ có sức khỏe tốt.

Mai ơi, chúng ta là bướm đêm. Loài bướm đêm vốn dĩ tự do và hoang dại. Chúng ta có sẵn sàng cho một cuộc sống cầm tù trong sự miệt thị không? Thực ra chúng ta còn thua loài bướm. Vòng đời của loài bướm ngắn ngủi, nhưng chúng tái sinh, từ trứng sang tằm, từ tằm sang kén, từ kén chúng lột xác thành bướm, bướm đẻ trứng rồi chết và trứng nở thành tằm, cứ như thế chúng chết nhanh và tái sinh cũng nhanh. Chỉ vài ngày thôi, thế là khép lại một vòng đời. Chúng không có quá khứ và cũng không bận tâm về tương lai... Nhưng cuộc đời của chúng ta thì quá dài và chúng ta lại không thể lột xác. Chúng ta cũng không thể tái sinh. Chúng ta chỉ có thể chấp nhận quá khứ và sống mòn mỏi với tương lai thôi. Mai ơi! Đừng tin! Chỉ xin em đừng tin. Đừng giống chị, một loài sâu bọ. Chị không còn cả cơ hội đẻ trứng. Hẳn đã lấy đi của chị tất cả. Lòng tin, sự ngây thơ và cả cơ hội đẻ trứng để lột xác. Chị chỉ có thể kết thúc vòng đời và không thể tái sinh, nhưng em thì có thể. Vậy nên đừng tin. Hãy tìm một nơi chốn khác, một sự bắt đầu khác để gửi trứng và tái sinh. Đừng tin anh ta. Anh ta rồi cũng như những kẻ chơi bời cùng bướm đêm. Một lũ cận bả.

Mai cười. Hai vì sao lấp lánh.

- Chỉ nhìn con bướm này xem. Từ hồi chúng mình đến ngồi ở góc quán này, bọn bướm chạ người chẳng còn biết sợ. Chị thấy không? Bọn chúng lượn lờ quanh chúng ta vì chúng thích mùi thơm của nước hoa.

- Em nghĩ gì vậy? Đây là gốc hồng cổ. Loài bướm thích hoa hồng. Những bông hoa hồng cổ thường thơm ngát. Loài bướm không phải là động vật vô thức, chúng có nhận thức, chúng biết được loài hồng cổ quý giá hơn những bông hồng bình thường nên chúng đến, không phải vì mùi thơm của nước hoa. Chúng ta sẽ phải học chúng, hãy tìm những gốc hồng cổ ngát hương để nương tựa, đừng tìm những loại cỏ dại.

- Chị suy nghĩ tiêu cực quá.

- Ừ.

- Đem qua em nằm mơ.

- Về anh ta?

- Không, em thấy mình đang làm kén và lột xác. Cứ lột xác thật lâu và đau đớn, nhưng cuối cùng em trở thành loài bướm trắng rất đẹp làm mê mẩn những gã si tình. Mai cười nhí nhảnh. Nếu đó là sự thật thì sự đau đớn cũng đáng giá lắm phải không chị?

Khuôn mặt của Mai ửng hồng. Mai cười.

- Anh ta từng bảo em giống loài bướm trắng tinh khôi khiến nhiều kẻ mơ ước nhưng chỉ có một người duy nhất bắt được.

Đừng tin Mai ơi! Đừng ngây thơ nữa. Làm thân bướm mà ngày thơ thì sẽ khổ. Những kẻ si tình có ở khắp nơi, bọn chúng không phải chỉ toàn có loài người mà lẫn cả loài sói lang. Những con bướm đẹp nhất sẽ khơi gợi những dục vọng nhất. Loài sói thường săn lùng những con bướm đẹp ngày thơ, có mấy ai để ý đến những loài xấu xí. Đừng tin! Chị van em đừng tin. Có thể chị suy nghĩ tiêu cực. Đó là sự thật. Chị tiêu cực vì chị đã từng trả giá cho sự ngây thơ nên giờ chị hiểu, lũ sói lang có ở khắp nơi. Chúng đẹp đẽ, chúng hiền lành và chúng có vẻ ngây ngô rất đáng tin cậy nhưng

chúng có thể bóp chết chúng ta bất cứ lúc nào mà chúng muốn. Mai ơi! Đừng tự biến mình làm mồi cho loài sói lang.

Đêm. Mưa trắng trời. Màn đêm bùng những trong tiếng lộp bộp tấp vào mái bờ rô xi măng dồn dập như trống ngực. Năm nay mưa nhiều. Mưa thổi đất, thổi cát, mưa ngày đêm không dứt. Những giọt nước lăn từ trên má xuống tai xuống gối, ướt đầm.

- Chị đừng chết! Đừng bỏ em! Em chỉ có chị thôi.

Mưa rơi từng hồi. Gió giật. Mái bờ rô xi măng sắp vỡ làm đôi, liệu chúng có thể tồn tại qua đêm nay?

Mai ngồi run rẩy cạnh chiếc phản kê trên mặt đất. Chiếc nệm mỏng dính làm từ chiếc chăn bông dính chặt xuống phản, chị mất hút giữa chiếc nệm và vỏ chăn.

- Đừng bỏ em chị ơi! Không có con cũng không sao. Chúng ta cần gì phải có con. Mình sẽ nương tựa vào nhau... Nhưng phải sống... Không có chị em sống sao nổi. Tại sao chúng ta lại khổ khổ thế này? Tại sao loài sói lang lại cầu xé chúng ta? Chúng ta đã làm gì sai chứ?

Chiếc nệm oán mình, dòng máu đỏ sẫm chảy ra từ bên xuống nệm, thấm đẫm mặt phản. Gió rít. Mưa mỗi lúc một mạnh thêm.

- Thăng khôn nạn nào biến chị ra nông nổi này? Loại súc sinh bỉ ổi. Đây là giọt máu của hân cơ mà. Làm sao lại thành ra cơ sự này chị ơi?

- Chị đau lắm, chị xin em đừng khóc!

- Em không khóc nữa. Nói cho em biết đó là thăng nào? Em sẽ thay chị trả thù.

Hắn đấy, cái tên từ tế đi xe bóng nhoáng vẫn hay mang bó hoa to dùng đến đây nói lời yêu chị, sẵn sàng chấp nhận quá khứ của chị. Hân bảo chị đẹp hơn hết thấy những cô hoa hậu. Hân chỉ cần có chị thôi.

Hắn đấy, hân đến đón đưa chị mỗi tối,boa cho chị tất cả những đồng lẻ còn lại trong ví, mua cho chị những chiếc túi hàng hiệu. Hân bảo chị xứng đáng được nâng niu bằng những bộ cánh đắt giá nhất. Hân hứa sẽ làm cho chị đẹp nhất đời.

Hắn đấy, hân khoe ngôi nhà mặt phố đang xây dở, chỉ còn đợi chị gạt đầu để cùng nhau đi sắm đồ cho ngôi nhà mới. Chị sẽ là chủ nhân của ngôi nhà, là bà hoàng. Trên thế gian này, chị là người duy nhất xứng đáng được hưởng những ái ân vời vợi.

Hắn đấy, hân đẹp đẽ, từ tế và biết nói lời đường mật, những lời nói mà chị muốn nghe. Hân âu yếm chị, vuốt ve chị mà không phải trả một đồng xu.

Thế mà chị tin. Niềm tin mù quáng. Bao nhiêu năm trong phận bướm đêm, chị đã bay qua biết bao nhiêu thân phận, khóc cho bao nhiêu cô hồn chưa kịp hoài thai, vô về bao nhiêu những tấm lưng hanh hao của các cô gái nhẹ dạ. Chứng kiến bao cảnh đời tàn tạ vì loài lang sói. Những căn bệnh găm nhấm, những cuộc đánh ghen xắt ruột gan, mặt chất đầu môi. Chị đã dặn lòng rằng niềm tin là một thứ xa xỉ mà loài bướm đêm tuyệt nhiên không được chạm vào. Vậy mà chị lại tin hân, cho hân cơ hội và sẵn sàng làm theo những điều khiển của hân. Chị đã sai ư? Chị chỉ muốn có một mối tình như bao người đàn bà khác...

(Xem tiếp trang 39)

Thì thầm với dòng sông^(*)

Tản văn. Nguyễn Phú



Ảnh: Thu Huyền

Tôi sinh ra bên một dòng sông lớn, sông Hồng. Nhà tôi có mấy thửa ruộng trên cánh bãi. Có lẽ những âm thanh từ sông đã thấm vào tôi khi tôi còn là một hài nhi trong bụng mẹ. Để rồi, sau này khi đã xa làng, đứng trước một con sông nào đó, hay mỗi khi được trở về với dòng sông năm cũ thì lòng bồi hồi nhịp vỗ sóng sông. Và trái tim lại khe khẽ kể... Sông ơi!...

Thuở thiếu thời, có những buổi chiều, tôi ngồi trước sông, thả cái nhìn vào sông, để không nghĩ gì cả. Ấy là khi trong nhà có chuyện không vui. Ấy là khi tôi gặp những điều rắc rối, phiền muộn ở trường. Ấy là khi tôi bắt đầu thấy như một đôi mắt biếc. Lúc ấy, sông êm lấm, dịu hiền và bao dung. Nhìn vào sông, tôi thấy những bông cải vàng, cải trắng dâng lên, choán hết mặt sông. Hương cải thơm trong gió và có tiếng thì thầm, vỗ về vọng vào tim tôi. Mọi sự trong tôi dịu đi, lắng xuống đáy sông.

Tôi có một người anh họ, con cô con cậu, tên M. Anh trắng trẻo, thư sinh, anh tú khác hẳn những chàng trai đen đúa, vạm vỡ lợc diên trong làng. Anh học giỏi có tiếng, thích làm thơ và mơ ước sau này trở thành thầy giáo văn chương. Anh có nhiều tập thơ, toàn thơ tình Xuân Diệu, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính, Xuân Quỳnh... Ngày trước, nhà bác tôi có một chiếc xe mĩt, chiếc xe này bác tôi phải đổi chiếc bình cổ của gia đình cho một ông sĩ quan cấp hàm đại tá. Bác quý cái xe lắm, nâng niu hơn cả chồng mới nâng niu yêu chiều vợ mới. Không đi đâu là bác lau chùi bóng lộn, rồi treo xe vào góc buồng. Các anh chị tôi không ai được động đến cái xe của bác, riêng anh M thì lại được bác cho đi, coi như của chung của hai bố con. Mọi người bảo vì anh M học giỏi,

lại đẹp trai nhất nhà, không "chân đất mặt toét", thô thấp, xù xì, học kém như những người con khác. Bác tự hào về anh nên chiều. Nhưng anh M thì đến lần thứ ba vẫn trượt Đại học Sư phạm Hà Nội. Anh M buồn, bác tôi buồn, cả nhà bác buồn. Một hôm, bác rẽ tôi bảo anh M: "Học tài thì phận. Cố đến lần thứ ba rồi, vẫn hỏng. Thôi thì về bằm đít trâu. Tao với mẹ mày không có tiền nuôi mày đi thi nữa đâu". Người làng hay trêu anh là "Tú Xương làng Gạo". Anh bỏ ngoài tai, ngày vẫn đi làm đồng, tôi về vẫn miệt mài với sách và làm thơ tặng chị T, người con gái đẹp nhất làng Gạo.

Tôi hay ngồi với anh M bên bờ sông, những bài học vỡ lòng về tình yêu tôi được anh M dạy. Anh nói chuyện rất có duyên, vô cùng cuốn hút. Duyên từ khuôn miệng đầy đặn, đỏ hồng. Duyên ở nốt ruồi son gần khóe miệng như một cánh hoa khẽ rung rinh khi anh nói. Cuốn hút bởi chất giọng trầm ấm, rù rì rừ rừ. Chỉ một sợi tóc, một ánh nhìn của chị T thôi mà anh có thể nói cả buổi chiều, còn tôi thì nước cá buổi chiều. Không rõ lời anh hay lời sông cứ làm tôi mê đi trong nồn nao hoa mộng. Rồi khi đêm về, giữa cơn mơ rì rào tiếng sông, tôi thấy mình là một con sông trôi đi, trôi đi tìm mắt biếc.

Anh M yêu chị T, nhưng nhà bác tôi rất nghèo, lại những bảy người con. Khi tôi học lớp 10 thì ông giáo, bố chị T, gả chị cho một anh bên kia sông mới ở bên nước Nga về. Anh này là con người bạn của ông giáo. Hôm cưới chị, người ta rước dâu bằng ba con thuyền lớn. Xác hoa, xác pháo đập dờn trên sông. Người làng đứng kín bờ sông xem đám rước. Dĩ nhiên, trong những người ấy không có tôi và anh M. Tôi đau xót cho anh, cho chàng lái đò trong áng thơ tình bất hủ: "Đón

ràng đám cưới cô to/ Nhà giai thuê chín chiếc dờ đón dâu.../ Con sông nó có đôi bờ/ Tôi chưa đỗ Trạng, thôi cô lại nhà"⁽¹⁾.

Chiều ấy, anh M đạp xe ra bờ sông. Anh xé tan những cuốn thơ làm tặng chị T. Giấy nổi trắng xóa trên sông nước, rồi nghĩ không nghĩ đại thể nào anh quăng cả cái xe gia tài, gia bảo của cả nhà xuống lòng sông. Tháng Sáu mùa nước lên, sóng cuộn cuộn, không biết cái xe bị cuốn phăng trôi tận đâu. Hôm sau, mọi người hết hoàng không thấy anh M. Bác rẽ tôi lồng lộn vì mất con mắt của, còn bác gái ngất lên ngất xuống, cứ lúc nào tỉnh lại hờ khóc gọi tên anh. Cả họ nhao lên đi tìm anh M. Bác tôi còn thuê thợ lặn sục sạo cả một quãng sông dài suốt mấy ngày trời. Tôi không tin anh tôi nghĩ quẩn. Tôi lang thang dọc triền sông tìm anh M, bóng người nhòa dần trong bóng sông? Trên bãi còn vài vụn giấy lẫn vào cát, những con chữ nhoi nhoi: "Mắt em tím mộng khung trời biếc..."; "Em đi gót ngọc ngàn hương tỏa/ Tóc gọi thu về cho nắng say..."; "Nếu em là một cây cầu/ Bờ anh ôm cả hai đầu nhớ thương"⁽²⁾. Tôi thì thầm hỏi sông: "Tình yêu là gì mà khiến anh M nở bỏ cha mẹ, bỏ anh em, bỏ nơi chôn nhau cắt rốn mà đi?". Bao năm qua, câu hỏi ấy và cả những câu thơ còn sót lại của anh M vẫn găm vào tôi.

Nửa tháng sau ngày anh M mất tích thì có thư anh báo về. Anh cho biết đang ở một tỉnh phía Nam, anh không nói rõ địa chỉ nên cũng chả biết chỗ nào mà tìm. Mùa đông năm ấy, hoa cải vẫn nở, những cánh hoa căng mộng, đan díu, ôm ấp lấy nhau vàng miên mãi trên cánh bãi, như không hề hay biết có một tình tan vỡ và một trái tim tan nát...

Rồi một ngày trái tim thanh xuân của tôi cũng đau nỗi đau của anh M. Mắt biếc im lặng và ban cho tôi ánh nhìn hững hờ, thương hại khi tôi bối rối, run run nói với nàng: "Tớ yêu cậu!". Tôi lại ra sông ngồi, tôi nhớ anh M của tôi biết mấy. "Tại sao? Tại sao, sông ơi!". Tôi muốn gào lên như thế, nhưng sông không trả lời, chỉ sóng thao thiết vỗ và gió thì thảo những bí mật.

Những ngày u ám, buồn khổ vì sự biến mất của anh M vậy mà đã gần 30 năm. Cứ ngỡ rằng một cái chớp mắt thôi. Người đi vẫn biến biệt. Bác rẽ tôi mất anh không về, mà cũng chẳng biết anh chỗ nào để báo. Lúc sắp mất, bác vật vã lắm vì căn bệnh ung thư quái ác, mãi không đi được, nhiều người thì cho là vì chưa thấy mặt anh. Nhưng rồi bác cũng ra đi trong một ngày mưa buồn bã.

Những ngày cuối năm

Tản văn. **Lưu Thị Phụng**

Tám năm sau bác gái tôi đi theo chồng, cũng vật vờ như thế, hôm ấy áp thấp nhiệt đới kéo về, lúa cuối tháng Bảy đã vàng rực, đổ rạp trên đồng.

Đến nay anh M vẫn biệt vô âm tín.

Một dạo về làng tôi cố dò hỏi tin tức của anh từ mấy người từng đi làm ăn xa. Họ bảo năm năm trước có gặp anh M bán thịt lợn tại cái chợ lớn gần một khu công nghiệp trong Bình Dương. Anh chọc tiết lợn, pha thịt nhao nhao, nhanh như người ta mổ gà. Người làng hỏi, anh nhất định không chịu nhận ai. Nhưng cái tên ruồi son bên khoe miệng tổ cáo anh là kẻ vong quẻ, bạc bẽo. Tôi hỏi cái chợ ấy thì họ bảo sau một thời gian không thấy anh M bán thịt ở đấy nữa. Cũng từ bấy không ai còn nhìn thấy anh.

Nghĩ về các bác của tôi, nhiều lúc tôi giận anh lắm, cũng thương anh đến quên lòng. Ngày mới học hết bậc phổ thông, tôi đã từng ước ao làm một nghề gì đó được đi thật nhiều, như nhà báo, thương gia, lái xe... chẳng hạn. Tôi muốn đi tìm anh, nhưng rồi ước nguyện không thành, tôi nhập ngũ, chả đi được mấy nơi. Rồi lại nghĩ còn nhân duyên thì anh sẽ tìm về, hết duyên thì suốt đời suốt kiếp cũng chỉ như "bóng chim tăm cá", biết tìm đâu. Trong tôi, anh là một người kì quặc, một kẻ cực đoan tội tình.

Những lần về quê tôi hay đi dọc triền sông, tôi thường nhớ về anh M, về mối tình đau khổ của anh. Máu chảy ruột mềm. Có khi nước mắt tôi ướt ướt mặt sông. Xót xa. Lạnh buốt. Những tháng năm công tác trên miền núi, mỗi khi gặp một dòng sông, tôi đều chọn lấy một viên sỏi. Viên tôi đặt vào chậu cây cảnh, viên để trên giá sách, có viên làm chặn giấy. Đôi khi nhìn vào những viên sỏi, tôi thấy trong sâu thẳm những con sông dợn và lời sống rì rào rất khẽ. Thật lạ, mọi rung ngấn đều dẫn về câu chuyện của anh M...

Chiều nay, tôi lại sắp qua dò trên dòng sông cũ, bởi bởi những con sông năm nào dội lại, tôi thì thầm với sông: "Sông ơi, bao giờ thì anh M về?"

(*) Tên một bài hát của nhạc sĩ Thuận Yến

- (1) Thơ Nguyễn Bình
- (2) Thơ Nguyễn Văn M

Thời gian chỉ còn rất ngắn cho một năm để gói ghém những gì cần lưu giữ vào kho kỷ niệm. Thảo dặn lòng sẽ chỉ mang đi những yêu thương, chào đón những điều mới mẻ để đồng hành cho chặng đường sắp tới. Vậy mà, Thảo vẫn nao nao khi nghĩ về những kỷ niệm không thể nào quên...

Thảo chào đời trong tháng 12. Bố kể ngày ấy rét như cắt da cắt thịt. Bà nội họ khều khều mà vẫn xuýt xoa: Khổ thân con bé, sao không chọn ngày nào ấm áp mà ra cơ chứ. Bà đốt củi, cời than cho mẹ nằm. Bố thì đun nấu nấu cho mẹ ăn để đủ sữa cho Thảo bú. Bà cời củi ạo bông củ duy nhất đang mọc trên người ra, bọc cho Thảo. Bà ngồi bên bếp lửa, run run ngậm sữa cháu gái rồi nói: Con phải luôn giữ ấm cho hai mẹ con nó nhé. Ai ngờ đây là lời cuối cùng trước lúc bà ra đi...

Những ngày cuối năm, con gió đông lướt qua đồng làng rồi sầm sập ào vào nhà. Bố đứng lên kéo lại cánh cửa bị giật tung. Tiếng thờ của bộ đường như dài hơn trước những giọt mưa chỉ lấy phây phây mà đủ sức kéo cái rét ngọt đến thấu xương về quần thảo trong căn nhà bé nhỏ.

Mỗi ngày cuối năm, Thảo thấy tóc bố thêm nhiều sợi bạc. Vết chân chim lại hằn thêm nơi đuôi mắt mẹ. Nhưng họ vẫn nở nụ cười tươi khi giang tay ôm chặt nó vào lòng. Có lần Thảo chợt thấy bố ngẩng người nhìn mẹ đang phở hăm răng đều nhưng nhức. Sau này lớn hơn, Thảo mới biết nụ cười ấy đã nhốt bố như tù binh suốt từ thời trai trẻ.

Một gia đình bận rộn là thế, vậy mà thời gian trôi đi, ông trời nữ khắc vào mảnh đời của Thảo những vết đau thật lớn. Vào tháng 12 năm Thảo mười tuổi, mẹ đã qua đời. Một điều rất lạ là cả bà nội và mẹ đều mất cùng ngày, cùng tháng và

cách nhau đúng mười năm. Sau này bố kể lại, vào hai thời khắc đau buồn ấy, không hiểu sao Thảo đều sốt đến miên man...

Tháng 12, còn có ngày sinh nhật bố. Năm tháng trôi đi, nó đã là con bé có da có thịt, phồng phao và lẻo mép hơn. Thảo vẫn nhớ như in vào đúng ngày sinh nhật bố năm Thảo lên mười một tuổi, bố mua cho nó một hộp sáp nê màu hồng rất thơm, nhấc nó bôi vào tay mỗi tối. Chỉ sau này lớn lên, Thảo mới thấy day dứt. Ngày sinh nhật, người ta thường nhận được quà tặng. Còn bố, ngày của mình bố lại cho đi. Thảo luôn nhớ như in những ngày bên bố. Thảo chờ mỗi tối

mặn môi mà nở nụ cười rạng rỡ.

Thời gian đã cho Thảo trưởng thành. Thảo đã được dùng những hộp mỹ phẩm đắt tiền hơn. Nhưng trong tiềm thức, Thảo không quên được hộp sáp nê màu hồng mang bao kỷ niệm thuở ấu thơ. Thảo vẫn nhớ như in lời của người: Bố già rồi. Bôi vào mai lại thế, phí đi. Để cho con bôi. Là con gái thì bàn tay phải mịn màng mới đỡ vất vả, con ạ.

Bao năm xa nhà, trước những cám dỗ, thị phi vây bọc, những luẩn quẩn vô thường, những yêu thương, buồn bã... có lúc Thảo thật sự thấy nhọc nhằn. Nhưng sức trẻ đã tiếp cho



Nguồn: Internet

khi bố xong công việc, là nó mang cái hộp màu hồng ra bôi cùng bố. Hộp sáp nê này rất đặc biệt bố ạ, mịn mịn là. Thảo cứ lắc nẻo thế rồi quệt từng tí một nhét vào những vết nứt nẻ trên hai bàn tay của bố. Từ lúc Thảo hiểu chuyện, mỗi khi trời trở rét, nó lại thắp thắp. Mong sao con gió chỉ tạt qua, nắn đủ hồng lên, giọt mưa chỉ làm lớp hoa màu thêm mờ màng, để những người nông dân hai sương một nắng bớt nhọc nhằn. Mong sao thửa lúa xanh rờn rồi trĩu hạt, để bố vượt đi những giọt mồ hôi

nó nguồn sinh lực để cống hiến, để vật lộn giữa trường đời. Và hình ảnh hai bàn tay xù xì, chai sạn của bố đã luôn là nguồn động lực để Thảo vượt qua, để bao giờ Thảo cũng xứng là một đứa con đáng như tên gọi của nó...

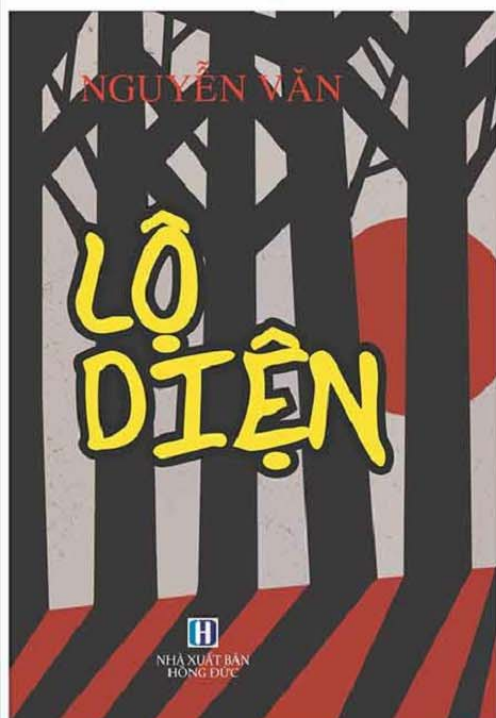
Thảo treo lên tường một quyển lịch mới.

Chào tháng 12 ở lại với biết bao nỗi niềm.

Thảo sẽ viết tiếp những điều tươi mới cho một năm mới sắp kề bên

Cuộc chuyển động “phố hóa làng Bàu” và những mặt khuất chìm bị “lộ diện”

Ma Trường Nguyên



Trong tiểu thuyết “Danh gia đất mỏ” (Nxb Văn học, 2015), nhà văn Nguyễn Văn đã tập trung phản ánh về giai đoạn chuyển động từ cơ giới hóa hầm mỏ Thanh Kiều và đô thị

hóa nông thôn Tam Hợp (đều do dòng họ Lê Duy khai phá và tạo dựng), điều này khiến vị trí của người thợ và người lao động sản xuất nông nghiệp bị đảo lộn trong cuộc sống mưu sinh kiếm tìm hạnh phúc.

Và đến tiểu thuyết “Lộ diện” (Nxb Hồng Đức, 2021), trong “Lời tác giả” đã có đoạn viết “... Tuy *Danh gia đất mỏ* và *Lộ diện* xét về hình thức không phải là tập 1, tập 2 của một bộ, nhưng chúng cũng có mối liên quan đến nhau, bởi một số địa danh và nhân vật đã có mặt ở *Danh gia đất mỏ* ra để tiếp tục xuất hiện ở *Lộ diện* trong hoàn cảnh và góc nhìn khác...”

Quả vậy, những gì mà ngòi bút Nguyễn Văn đã mô tả trong tiểu thuyết “Danh gia đất mỏ” trước kia, nay lại tiếp tục diễn ra quyết liệt hơn trong “Lộ diện” qua cuộc chuyển động “phố hóa làng Bàu”, với một số nhân vật đầy toan tính, dùng mọi mưu mô, kế cả thất đức, đánh đổi nhân phẩm để đạt được tham vọng ích kỷ. Mọi hình thức che giấu “hào nhoáng” đã bị Nguyễn Văn lột từ “vùng tối” ra để chỉ mặt vạch tên, làm chúng phải “lộ diện” trước ánh sáng của công lý cuộc đời.

1. Làng Bàu thuộc thị xã Đại Lâm. Ông Trần Văn Lúa, một trong những bậc cao niên còn dẫn ra câu ca dao: “*Làng Bàu đánh giặc giỏi thay/ Quân Minh khiếp vía giặc Tây phải gờm*”. Như vậy, muộn nhất thì làng Bàu cũng có từ thế kỷ XV, thời giặc Minh xâm lược nước ta. Làng đã trải qua nhiều thế kỷ thăng trầm.

Vào đầu thế kỷ XX, một tên quan ba Pháp, bị trùng dạn của nghĩa quân Đề Thám, phải loại ngũ. Hắn đã đến đây, dựa vào chính quyền thuộc địa gom đất dân làng Bàu bằng cách mua rẻ hoặc cướp trắng lập ra đồn điền Đồng Bàu. Từ đây dân làng Bàu phải đi làm cho chủ Tây, cuộc sống trở nên nghèo khổ. Ít lâu sau, có bà Lê Thị Bảy dưới xuôi lên đã mua lại đồn điền này rồi phát canh thu tô theo cách của điền chủ Việt Nam.

Khi cuộc cải cách ruộng đất được tiến hành ở làng Bàu thì bà Lê Thị Bảy bị xác định là địa chủ. Bà Bảy cũng tự xác định như vậy. Đây là địa chủ thì phải được quản lý chặt chẽ. Trần Văn Sơn - con trai ông Trần Văn Lúa là một trong những dân quân được giao canh gác nhà bà Bảy.

Trong đêm vắng bà Bảy đã đến gặp Sơn:
- Vâng, thưa cậu! Cho phép tôi gọi vậy nhé. Tôi có ý định sẽ viết giấy hiến lại toàn bộ ruộng đất và tài sản của mình để chính quyền chia cho dân. Tôi cũng sẽ tuyên bố xóa toàn bộ nợ tô, nợ tức cho những ai còn thiếu, sau đó xin cậu (...) tạo điều kiện cho tôi đi khỏi làng.

Sơn hỏi lại:
- Nghĩa là bà muốn cháu cho bà trốn ư? Không được đâu bà ạ. Làm thế thì cháu cũng mắc tội (...).

Sơn hỏi:
- Sao bà không bảo ông Tài lo cho? Ông ấy cũng làm nhiệm vụ như cháu mà?

Bà Bảy lắc đầu:

- Tài không phải là người tin được. Trước đây tôi thấy cậu ta khỏe mạnh lại siêng năng, tôi đã gây dựng cho cậu ta với cái Mai, nên vợ nên chồng. Cái Mai là cháu ruột gọi tôi bằng cô. Là chỗ thân tình như thế, nên tôi đã lo cho chúng nhà cửa, cuộc sống và giao cho Tài làm quản lý cho tôi. Vậy mà, khi biết tôi sẽ bị xếp hạng điền chủ, cậu ta sợ liên lụy tới mình, đã bắt vợ đánh cho sưng mặt mày, rồi mang cái mặt sưng ấy đi gặp ông Đội trưởng cái cách, tố giác sai tôi. Ông Đội trưởng là người tốt

bụng nhưng cả tin, nên đã trúng kế của Tài. Từ đấy được ông tin tưởng và đưa hẳn vào hàng cốt cán của làng”.

Sáng hôm sau, người ta biết bà Bảy đã trốn. Bà để lại nhiều giấy tờ. “Bà Bảy ghi tít bút: *Kèm theo đây là những giấy tờ mua bán ruộng đất giữa tôi với chủ đồn điền cũ, xin gửi lại để chính quyền sử dụng. Khi các ông nhận được lá đơn này, thì tôi đã đi khỏi làng. Nếu trên đường đi mà gặp rủi ro thì coi như tôi đã đến tội với dân làng. Còn nếu gặp may, tôi hứa là sẽ làm lại cuộc đời, lấy công chuộc tội*”.

2. Một nhân vật được đi sâu miêu tả trong tiểu thuyết là Nguyễn Đình Tài. “Ông là cháu rể điền chủ Lê Thị Bảy. Trong cuộc cải cách ruộng đất ở làng Bàu năm xưa, ai cũng nghĩ ông ta sẽ bị quy là tay sai địa chủ. Vậy mà dùng một cái trở thành cốt cán và được kết nạp vào Đảng, trở thành hạt nhân lãnh đạo của làng”. Nguyễn Văn đã truy tìm những bước tiến thân làm giàu của nhân vật này.

Thị xã Đại Lâm xây dựng nhà máy chế biến gỗ Mùa Xuân, Tài đã xin vào làm việc ở đó làm công nhân, rồi được bổ nhiệm là tổ trưởng sản xuất. Sau ngày thống nhất đất nước, nhà máy lập ra một phân xưởng sản xuất và chuẩn bị bổ nhiệm Tài làm quản đốc phân xưởng, thì có đơn tố cáo ông từng là tay sai của địa chủ, tàn ác với nông dân. Tài bị khai trừ khỏi Đảng, việc cất nhắc ông làm quản đốc phân xưởng vì thế bị dừng. Tài nghĩ chuyện này do cha con ông Lúa gây ra. Từ đấy trong lòng Tài mang mối hận cha con ông Lúa: “Ông nghĩ con đường chính trị của mình đã bị chặn rồi, thì ta theo đuổi con đường kinh tế. Ông xin nghỉ việc ở xí nghiệp, ra làm ngoài”.

Tài bắt đầu bằng việc buôn gỗ lậu. Có số tiền kha khá, ông chuyển sang làm nghề thầu xây dựng. Sau nhiều năm lăn lộn thương trường, ông chọn đất làm đối tượng kinh doanh. Tài thấy ở Đại Lâm, tuy hiện giờ đất chưa có giá trị như các đô thị lớn, nhưng tương lai gần sẽ khác. Cuộc sống đã cho ông thấy, làm gì trong thời buổi này cũng cần có “tay trong”, nhất là trong lĩnh vực đất đai.

Và Tài đã tìm ra người khất đi. Đó là Lê Duy Lộc, Phó Chủ tịch UBND thị xã. Tài nhớ lại lời bà Bảy đã nhắc nhở mình trước đây: “Muốn thu phục một con người, thì hãy mang lại cho người đó cái mà họ đang cần. Nếu cái anh mang đến cho họ là quan trọng mà tự họ không có được, thì anh có thể cười trên lưng họ như cười một con lừa”.

Ông Lộc có vợ bị suy thận, đã nhiều lần ông gặp thầy thuốc muốn thay thận cho vợ, nhưng chưa tìm được người có chỉ số y sinh phù hợp. Rồi Tài tìm đến nhà Tám “mánh” - một võ sư.

Ông Tài khe khẽ:
- Việc anh muốn cần tìm một quả thận, để cứu đứa cháu họ...

Tám cười khẩy:
- Em hiểu rồi! Vậy là anh muốn thắng

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

em, phải lấy sự sống của ai đó để cho cháu anh? Ôi, việc này khó đấy. Nó không chỉ vi phạm pháp luật, mà còn bất nhân nữa. Em sợ...

(...)
Tắm nhận cái gói từ tay ông Tài, sờ kích cỡ ước giá trị của nó, rồi nói:
- Em nể bác lắm! Thời được, 15 ngày sau, em sẽ có kết quả cho bác.

Sau đó, cuộc giao đấu võ hàng năm của Tắm được tổ chức. "Đến trận thứ ba thì sôi động hẳn lên. "Sư huynh" thì uyển chuyển khi công, khi thủ, khiến "sư đệ" nhiều phen lúng túng. Bất chợt "sư huynh" ra đòn rất nhanh và mạnh khiến "sư đệ" bị ngã ngửa xuống sàn bất tỉnh.

Người ta đưa võ sinh đi cấp cứu. Thầy thuốc xác định nạn nhân bị dập thận trái, phải cắt bỏ để giữ tính mạng. Sự cố này gia đình võ sinh được trường võ hỗ trợ một khoản tiền và học sinh bị nạn phải từ bỏ con đường võ thuật".

Cuộc ghép thận của vợ ông Lộc thành công mỹ mãn.

"Lê Duy Lộc đặt tập tài liệu do nhà đầu tư Nguyễn Đình Tài đưa lên một bên. Đây là tập tài liệu ông Tài đã thuê người khảo sát thực địa làng Bàu, rồi lập luận chứng "phổ hóa" làng này. Việc này đáng lẽ của thị xã làm, ông Tài chủ động bỏ kinh phí để làm, ông bảo làm thế nó nhanh, kỳ thực ông muốn tạo ra tình thế để dự án không rơi vào người khác".

Vào một buổi chiều, Đài truyền thanh thị xã truyền đi bản tin đặc biệt của UBND thị xã Đại Lâm do phó Chủ tịch Lê Duy Lộc ký, về việc "phổ hóa làng Bàu".

Trong cuộc họp chi bộ của làng, Chi bộ đề nghị tạo điều kiện để người dân có đất để tiếp tục sản xuất nông nghiệp hoặc có việc khác làm để bảo đảm đời sống; kiến nghị bảo tồn công trình Bia cấm thù.

Nhưng từ 3 giờ sáng, khi mọi người đang còn ngủ thì đã nghe tiếng máy ủi vọng tới. Sáng ra mọi người mới hay Bia cấm thù đã bị san phẳng. Bức xúc và phẫn nộ, hàng trăm người đã bao vây nhà ông Tài. Ông Tài nói với bà con đây là thợ lái tự hành động chứ không phải ông giao. Một thanh niên chen vào nói lớn: "Ông Tài nói dối! Chính ông đã giao cho ông Thịnh phá khu bia".

Từ vị trí Bia cấm thù đã bị san là nơi gặp nhau giữa hai đường trục tạo thành ngã tư lớn nhất, người dân đặt tên là ngã tư Vàng. Người đầu tiên được nhận đất ở ngã tư này là ông Lê Duy Đông, Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh - bố đẻ Lê Duy Lộc. Người thứ hai ông Nguyễn Minh Đăng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách về đất đai và xây dựng. Hai góc còn lại, một thuộc về đại gia khoáng sản và một thuộc về nhà đầu tư Nguyễn Đình Tài.

3. Cùng với việc truy tìm tung tích nhà đầu tư Nguyễn Đình Tài, xuất thân từ "tay sai của địa chủ" đã tạo dựng được đường đi nước bước của mình ra sao, tác giả Nguyễn Văn cũng đã đi sâu khắc họa việc Phó Chủ tịch thị xã Lê Duy Lộc, một

người đã "nhặt chất công nhân" tiến thân trên con đường quan chức khôn khéo đến mức nào.

Lê Duy Lộc là "sản phẩm đặc biệt của một thời đặc biệt và con đường cậu ta đi lên cũng rất đặc biệt. Chiếc ghế quyền lực mà Lộc có, liên quan đến lợi ích của nhiều người, trong đó có tôi và cái "vùng tối" của tôi. Vậy nên, tôi muốn nói với ông về Lê Duy Lộc, thì tôi phải nói về bối cảnh lúc đó và những người có liên quan đến cái ghế của cậu ta". Đó là lời ông Nguyễn Xuân Triệu (từng là Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh) thổ lộ "nổi sấu kín từ đáy lòng" khi gặp lại người từng công tác lâu năm với mình là ông Trần Văn Lúa.

Suốt 30 năm, ông Triệu làm công tác Công đoàn tỉnh và là Phó Thư ký giúp việc cho 5 đời Thư ký. Đến năm ông 57 tuổi, ông Thư ký đi làm Giám đốc Sở Thể dục - Thể thao thì ông Triệu được làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh. Mới được cất nhắc mà nghĩ thì tiếc, ông Triệu đã chọn người chưa đủ tầm để giới thiệu với tỉnh, còn những người đủ tầm thay ông đã bị ông gạt ra khỏi dự kiến. Người mà ông chọn là Lê Duy Đông, bố Lê Duy Lộc.

Ông Đông là cán bộ Tỉnh Đoàn đã hết tuổi, được ông Triệu nhận về Công đoàn tỉnh. Ông Triệu nói với Trưởng ban Tổ chức tỉnh: Đông là thành phần cơ bản, nếu được kèm cặp bởi đường có nhiều triển vọng. Mà người kèm cặp là ông Triệu. Khó đó, Đông được cơ cấu vào Tỉnh ủy. "Kế" của ông Triệu được thực hiện thì cơ quan xi xăm. Đông từng tham gia nhóm "lật đổ" người dự kiến Bí thư Tỉnh Đoàn, việc thành, Đông không được chia chức gì, bất mãn xin sang Công đoàn tỉnh. Không ngờ trước Đại hội vài ngày ông Trưởng ban Tổ chức gặp ông Triệu gợi ý: Ông nên nghỉ khóa này, vì cậu Đông đủ sức hoàn thành nhiệm vụ, không cần qua thời kỳ kèm cặp.

Ông Đông trúng cử vào cấp ủy, ông Nhâm - người thuộc hàng thứ hai sau Bí thư Tỉnh ủy nói với ông: "Khóa này anh sẽ làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh. Tôi giới thiệu với anh, anh Nguyễn Minh Hiệp, hiện là Trưởng phòng Đời sống ở Công ty Thiên Long có thể là phó cho anh"... Nhâm còn nhấn mạnh Hiệp là bạn thân của mình. Biết lời giới thiệu không thể làm ngơ, nhưng Đông nghĩ muốn trong vòng cương tỏa của mình thì chỉ nên cơ cấu là Thường vụ rồi sau đó sẽ bầu Phó Thư ký sau, còn bây giờ Đông cần người làm việc thật.

Hiệp được bố trí là Chánh Văn phòng. Qua tiếp xúc, Đông nhận ra: "Tay này chẳng qua cũng chỉ là kẻ sẵn sàng đánh đổi linh hồn lấy cán tịch trâu mà thôi. Nhưng mà một người như thế, sẽ có lợi cho ta".

"Một hôm Đông nói: "Tôi có thằng con học trung cấp chăn nuôi, mới ra trường và đang làm việc ở trại lợn Thanh Xuân. Thôi thì con tôi cũng như con anh, anh lại có anh Thiệt là Chủ tịch UBND thị xã, nên tôi nhờ anh xin giúp cho cháu về thị xã, làm cái chân địa chính quen ở khu phố cũng được. Sau này có cơ hội, tôi sẽ nhờ anh tính tiếp". Hiệp nghe vậy: "Trường gì chứ chuyển chuyển cháu về làm cán bộ địa chính khu phố, thì em giúp được".

Chỉ một tháng sau Lộc đã về thị xã làm cán bộ địa chính ở một khu phố."

Lúc làm việc ở trại lợn, Lộc đã mê cô gái có tên là Ngoan. "Ít lâu sau Lộc yêu con ông Phó trưởng Ban Tổ chức tỉnh, thế là Lộc quên hẳn Ngoan.

Bây giờ con đường thăng tiến của Lộc đã rộng mở hơn, vì ngoài sự lo liệu của bố đẻ, sự tận lực

của bác Hiệp, Lộc còn có bố vợ tương lai, có vai trò quan trọng trong lĩnh vực nhân sự...

"Quá nhiên ít lâu sau Lộc được điều động lên làm Trưởng phòng Quản lý địa chính thị xã. Ngồi ghế trưởng phòng một thời gian ngắn, Lộc được bổ nhiệm chức Phó Chủ tịch thị xã. Thế là chỉ trong vòng ba năm, từ anh kỹ thuật chăn nuôi, Lộc trở thành nhà lãnh đạo. Có điều dù ở cương vị nào, thì nhiệm vụ của Lộc, cũng vẫn là quản lý đất đai".

Qua việc miêu tả hành trình tiến thân của Lê Duy Lộc, Nguyễn Văn còn phản ánh về một kiểu nhân vật khác, đó là những người từng là những cán bộ trung thực, từng một thời cống hiến cho sự nghiệp nhưng cuối đời công tác cũng không tránh khỏi những lợi ích cá nhân mà đã dùng từng cho những kẻ "đầu cơ chính trị" để leo lên địa vị lãnh đạo. Đây cũng là những lời cảnh báo cho những kẻ xuất thân là thành phần cơ bản, đã không giữ được phẩm chất, đạo đức của người cán bộ của Đảng, đã tha hóa, tự diễn biến, trở thành người hám danh hám lợi cần phải loại trừ ra khỏi đội ngũ.

4. Đại Lâm đã chuyển động rầm rộ "phổ hóa làng" thì được tin ông Bí thư Tỉnh ủy đương nhiệm sẽ chuyển đi nơi khác. Và người thay ông là Nguyễn Thành Tâm, một thiếu tướng quân đội làm Bí thư Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Thành Tâm chính là người bạn chiến đấu của Trần Văn Sấn từ mặt trận Điện Biên Phủ. Người quan tâm đến thế sự hy vọng rằng, một người đã mấy năm trần mạc để bảo vệ độc lập tự do cho dân tộc thì nhất định sẽ nghiêm cần trong nhiệm vụ xây dựng và quản lý địa phương.

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thành Tâm nhận nhiệm vụ ở Đại Lâm một thời gian, thì có một người đàn bà tự giới thiệu là Hoài Thu từ Thành phố Hồ Chí Minh ra xin gặp. Hoài Thu là con thứ của bà Lê Thị Bầy, điền chủ làng Bàu năm xưa. Ngày ấy Hoài Thu là một doanh nhân bán vật liệu xây dựng. Tâm trong vai cai thầu. Từ mối quan hệ Tâm thường lui tới cửa hàng kiểm tra và nắm bắt tình hình. Phải đến sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, bà Bầy và Hoài Thu mới biết Tâm là cán bộ quân giải phóng.

Gặp Tâm, Hoài Thu nói: "Mẹ tôi một bà già đã tám mươi tuổi, vẫn lo lắng về cái bát tay giữa ông Nguyễn Đình Tài với Tập đoàn Địa Ốc đa quốc gia ABC. Bà bảo nếu để trên lãnh thổ nước mình mọc lên những phố Tây, phố Tàu, những "lãnh địa" của người mang quốc tịch nước ngoài, mà do những sơ hở pháp lý, chúng ta không kiểm soát được, thì sẽ là ai họa cho đất nước".

Với trách nhiệm của mình, Bí thư Nguyễn Thành Tâm đã ủng hộ triển khai những cuộc thanh tra của Trung ương về quản lý và sử dụng đất đai ở Đại Lâm để "giữ nghiêm kỷ cương, phép nước", để những ai đứng đằng sau những khuất tất phải lộ diện.

Với lối viết tiểu thuyết truyền thống, cái kết có hậu, tác phẩm "Lộ diện" là một bước tiến mới của tác giả về kết cấu tác phẩm - chặt chẽ, hợp lý hơn.

Ngòi bút sắc sảo không khoan nhượng với những cái ác đã được nhà văn Nguyễn Văn truy kích đến cùng, cũng là lời cảnh tỉnh, dự báo vẫn mang tính thời sự trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước hôm nay*

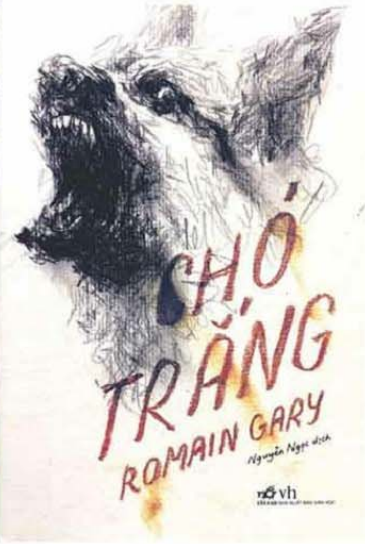
Những lần ranh đen - trắng giữa lòng nước Mỹ

Hoài Nam

Những khán giả ruột của điện ảnh Hollywood hẳn biết đến bộ phim *"A time to kill"* của đạo diễn Joel Schumacher, sản xuất năm 1996, dài 149 phút. Đây là bộ phim thuộc thể loại hành động, không được trao một giải thưởng nào đáng kể, cũng không được ghi danh vào lịch sử điện ảnh bằng một kỷ lục phòng vé ghê gớm nào. Nhưng nó vẫn đáng chú ý. Bởi một dàn diễn viên vào loại thượng thặng đương thời: Matthew McConaughey, Sandra Bullock, Samuel L. Jackson, Kevin Spacey, Ashley Judd. Và bởi câu chuyện phim, được chuyển thể từ tiểu thuyết cùng tên của nhà văn ăn khách John Grisham, chính là một cú chọc tăn bạo vào cái bọc mù vẫn nhức nhối trong lòng xã hội Mỹ suốt từ thời lập quốc đến nay, cho dẫu Mỹ vẫn là quốc gia luôn kiên định bảo vệ những giá trị tự do, dân chủ, bình đẳng. Cái bọc mù ấy là nạn kỳ thị chủng tộc, là cái nhìn phân giới con người theo màu da, mà dai dẳng, đau đớn và đáng ghê tởm nhất, là lần ranh giữa da đen và da trắng.

Câu chuyện có thể được tóm tắt như sau: tại thị trấn Canton, bang Mississippi, một bé gái da đen 10 tuổi bị hai tên côn đồ da trắng bắt cóc, hãm hiếp, đánh đập dã man rồi mang đi thủ tiêu, nhưng em đã may mắn thoát chết. Hai kẻ thủ ác bị bắt, bị đưa ra tòa, nhưng ở địa phương này thì ai nấy đều biết rằng cái án dành cho những kẻ da trắng gây tội ác với người da đen, nặng nhất cũng chỉ đến mười năm tù giam. Bố của em bé, một công nhân lao động nặng, không chấp nhận điều đó. Ông đã xả súng bắn chết hai bị can ngay trước cánh cửa tòa. Án tử hình chắc chắn sẽ áp xuống ông, không ai nghi ngờ gì cả. Nhưng một luật sư da trắng trẻ tuổi đã nhận biện hộ cho ông bố da đen, bất chấp vì thế mà anh và gia đình, người thân phải hứng chịu những điều tiếng, cả những hành động đe dọa và bạo lực thực sự từ các cộng đồng da trắng vốn luôn kỳ thị người da đen ở địa phương. Cuối cùng thì anh đã cãi cho ông bố da đen được xử trắng án tại tòa.

Một cái kết có hậu. Nhưng không dễ trôi. Bởi chỉ cần người ta giả định một sự hoán đổi màu da, rằng nếu hai tên côn đồ kia là da đen, và nếu bé gái bị bức hại và bố của em là người da trắng, thì câu chuyện sẽ rất khác. Lúc ấy, đương nhiên, mức án cho hai tên côn đồ sẽ không phải mười năm, mà là hai mươi năm, ba mươi năm, thậm chí chung thân. Và ông bố da đen, một khi đã là người da trắng, sẽ chẳng việc gì phải hoảng loạn nhờ cậy luật sư tìm cách cãi án tử hình. Nghĩa là ở đây có một thiên lệch rất rõ giữa người da trắng và người da đen khi bộ máy tư pháp vận hành. Thiên lệch, dù theo nguyên tắc thì công lý là cho tất cả và sự bình đẳng phải được tôn trọng tuyệt đối. Hiển nhiên, đen - trắng là một trong những vấn đề rất lớn của nước Mỹ từ quá khứ đến hiện tại. Nó có những cội rễ lịch sử dường như không có cách nào chặt đứt. Vì thế, mặc cho bao



hiệu thiên chi và nỗ lực mà người ta đã bỏ ra để giải quyết, cái lần ranh giữa đen - trắng vẫn cứ tồn tại giữa lòng xã hội Mỹ hiện đại, như một nỗi nhức nhối đối với những người viết văn có lương tri, có ý thức trách nhiệm trước đời sống cộng đồng. Viết về cái lần ranh ấy, như John Grisham đã viết trong *"A time to kill"*, chỉ là một cách. Còn có những cách khác. Và nếu là cách của các nhà văn lớn thì thậm chí sẽ bất ngờ và gây ám ảnh hơn nhiều. Về phương diện này, trong phạm vi đọc của mình, tôi nghĩ ngay đến một người Pháp - nhà văn Pháp, chứ không phải nhà văn Mỹ - là Romain Gary, với cuốn tiểu thuyết *"Chó trắng"* (Nguyễn Ngọc dịch, Công ty Nhà Nam & Nxb Hội Nhà văn, 2018).

Romain Gary (1914 - 1980) là một trong những cái tên sáng chói trên văn đàn nước Pháp thế kỷ XX. Ông là tiểu thuyết gia hai lần giành giải Goncourt danh giá với hai bút danh khác nhau: lần thứ nhất vào năm 1956, với cuốn *"Rê trời"* (ký Romain Gary), lần thứ hai vào năm 1975, với cuốn *"Cuộc sống ở trước mặt"* (ký Emile Ajar). Người ta cũng có thể nhắc đến ông như một phi công anh hùng trong thế chiến II. Và như một nhà ngoại giao quan trọng: Romain Gary từng giữ chức Tổng lãnh sự Pháp tại Los Angeles, Hoa Kỳ từ năm 1956 đến năm 1961. Ông viết và hoàn thành tiểu thuyết *"Chó trắng"* năm 1969, khi đã rời ngành ngoại giao nhưng vẫn sống trên đất Mỹ. Đây là một tiểu thuyết tự truyện: nhà

văn kể lại những gì đã thực sự xảy ra với ông, những gì ông đã thực sự chứng kiến, những gì đã khiến ông xúc động tận tâm can, đến mức liên tục phải chịu cảnh giầy vò tri não trong mấy năm cuối thập niên 1960. Không gì khác, loại sự kiện mang lại ấn tượng mạnh và ghê gớm đến thế với Romain Gary, chính là vấn đề chủng tộc, là xung đột đen - trắng giữa lòng xã hội Mỹ.

Thật ra, về người da đen thì Romain Gary đã viết từ khá sớm, trong tiểu thuyết *"Rê trời"*, nhưng đó là người da đen sống trên chính quê hương bản quán của họ: một châu Phi mệnh mông, nghèo đói, lạc hậu và vô cùng bất ổn sau khi các ông chủ thực dân châu Âu đã bỏ đi, mặc kệ lục địa đen với nền độc lập mới được trao trả và dù thứ rắc rối hậu thuộc địa của nó. Còn ở đây, trong tiểu thuyết *"Chó trắng"*, là người da đen sống trên đất Mỹ tự do dân chủ, người da đen với tư cách là hậu duệ của những nô lệ da đen trong suốt các thế kỷ XVII, XVIII, XIX, người da đen trong những cuộc xung đột chính trị và đối kháng văn hóa dai dẳng với người da trắng.

Sự kiện chính trị - xã hội lớn nhất được Romain Gary nhắc đến trong *"Chó trắng"* là vụ Martin Luther King, mục sư da đen Mỹ,

lãnh tụ phong trào đấu tranh chống phân biệt chủng tộc bị ám sát ngày 4 tháng 4 năm 1968, rồi kéo theo đó là cả một làn sóng phản kháng, bạo loạn của người da đen trên đất Mỹ. Thoạt nhìn, và nếu nhìn một cách hời hợt, người ta sẽ cho rằng đây là hậu quả tất yếu của việc người da đen ở Mỹ bị kỳ thị, phải chịu cảnh thua thiệt đến mức không thể chịu đựng được nữa, họ vùng lên. Nhưng một nhà nhân văn cổ điển như Romain Gary thì lại thấy một sự thật khác, một cách cắt nghĩa khác: *"Người da đen Mỹ trước kia bị thu lại chỉ còn là màu da của họ bởi vì hồi đó họ không tồn tại, còn bây giờ họ lại càng bị thu lại, chỉ còn là màu da của họ, bởi vì họ ra sức tồn tại quá mãnh liệt với tư cách là người da đen. Chính điều đó đã làm nảy sinh hiện tượng xã hội 'người da đen chuyển nghiệp' sống bằng màu da của mình trong một số môi trường da trắng"* (Sđd, tr.134).

Ông có thể nói như vậy bởi ông đã chứng kiến quá nhiều lần, ngay trong nhà mình, sự hăng hái quyền góp ủng hộ cho người da đen của vợ ông - nữ minh tinh màn bạc Jean Seberg - và các nhóm bạn của bà, cũng vô số những cá nhân và tổ chức da đen đã lợi dụng màu da để ra sức rúc rĩa, bòn rút những khoản quyền góp kénch xù ầy. Thậm chí, sự khác biệt về màu da giữa đen và trắng cũng có thể là ngọn lửa làm bùng cháy những ý tưởng điên rồ nhất, như Romain Gary đã được nghe anh bạn da đen tên Red của ông chia sẻ, chỉ vài giờ sau khi Martin Luther King qua đời. Rằng anh ta căm ghét những kẻ nào phân đôi chiến tranh Việt Nam - nên nhớ rằng đây là năm 1968, sự kiện Tết Mậu Thân ở Việt Nam vẫn còn nóng hổi hấp đối với nước Mỹ - rằng anh ta cần chiến tranh ở Việt Nam như cần một trường huấn luyện tuyệt vời cho bảy mươi lăm nghìn thanh niên da đen về chiến thuật đánh du kích, chiến thuật chiến đấu trên đường phố, trong rừng, và chiến thuật bẫy mìn. Để hình thành nên một đội quân da đen làm nòng cốt cho một Nhà nước da đen độc lập hoàn toàn do người da trắng chủ đạo cầm đầu, trong ít nhất ba mươi năm. Cái quan hệ chủng tộc đen - trắng đầy mâu thuẫn ấy được Red phát biểu thật bất ngờ: *"Chúng tôi buộc phải chiến đấu đến cùng chống những người da trắng mà chúng tôi không thể thiếu họ"* (Sđd, tr.139).

Tuy nhiên trong *"Chó trắng"*, đạt đến sự biểu đạt bất ngờ nhất, sâu sắc nhất về cái lần ranh đen - trắng mà ta đang nói đến thì không phải là những chuyện về con người, mà là chuyện về con vật. Romain Gary kể rằng ông đã vô tình đưa một con chó lang thang về căn nhà như cái vườn bách thú của mình, và mãi sau đây ông mới biết con Batka - cái tên mà ông đặt cho nó - vốn là một con chó được cảnh sát da trắng Mỹ huấn luyện để chênh tán công người da đen. Gọi nó Chó Trắng là vì thế: con chó mang sức mạnh trấn áp, khủng bố của

người da trắng đối với người da đen, cứ hễ da đen là nó tấn công cuồng loạn. Là một người chống kỳ thị chủng tộc nhiệt thành, với Romain Gary, thì đó chính là bệnh, cái thứ bệnh mà con chó được truyền từ những ông chủ da trắng căm ghét người da đen. Vì vậy, bất kể tốn kém, bất chấp việc Batka là một con chó đã già, ông vẫn quyết "chữa bệnh" cho Batka bằng cách giao nó cho một người luyện thú lão luyện da đen tên Keys. Kết quả là: sau những biến cố như cái chết của mục sư Martin Luther King hay phong trào Mùa Xuân Paris lắng xuống, thì con Chó Trắng Batka của Romain Gary đã trở thành con Chó Đen Batka trong tay của Keys. Nó điên cuồng tấn công những người da trắng, kể cả chủ cũ nó cũng không tha. Ở con Chó Trắng ấy vẫn là một sự kỳ thị chủng tộc, nhưng nó đã chuyển hướng và còn được chất thêm lòng căm thù có tính cách lịch sử. Khi nhà văn nhìn người luyện thú "trần trụi, giống như hình nhân ở mũi một con tàu buồm nô lệ da đen", và nói với anh ta: *"Những người da đen như anh, phản bội lại những người anh em của mình bằng cách bắt kịp chúng tôi trong thời kỳ hèn, đã làm thất bại cuộc chiến đấu duy nhất đáng bỏ công mà thắng"* (Sđd, tr.335) thì ta biết rằng sự bình đẳng và tình thân ái thật sự giữa các màu da đen - trắng vẫn là niềm mơ ước dang dở, là sự nỗ lực chưa hề được tựu thành trọn vẹn.

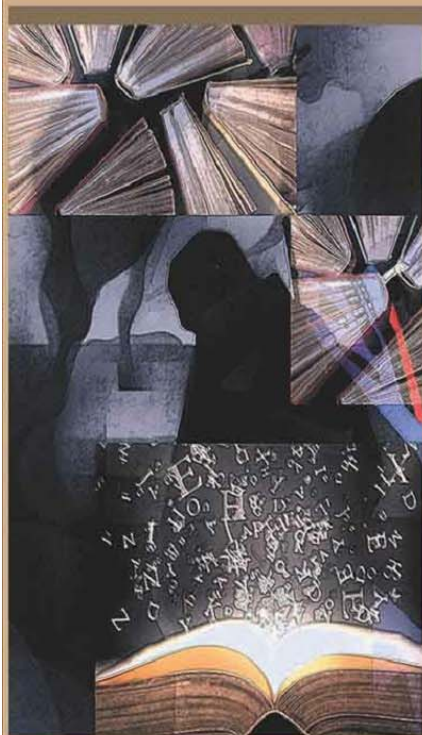
Trong tác phẩm *"Chó trắng"*, ở đoạn suy tư về "cuộc đấu tranh chống lại sự thiên lệch", Romain Gary có nhắc đến một loạt tên tuổi lớn của văn chương Mỹ hiện đại: Scott Fitzgerald, Ernest Hemingway, Norman Mailer, và Philip Roth. Vào cái năm 1969 ấy, ông không thể biết được rằng rồi đây, hơn ba mươi năm sau, một trong những tên tuổi đó, Philip Roth, sẽ là người tiếp tục tấn công vào cái lần ranh đen - trắng trong lòng nước Mỹ theo một cách còn gây bất ngờ hơn nữa, với cuốn tiểu thuyết xuất sắc *"Vết nhơ của người"* (Phạm Viêm Phương và Huỳnh Kim Oanh dịch, Cty Nhà Nham & Nxb Hội Nhà văn, 2019). Đó là câu chuyện về cuộc đời sôi nổi và cái kết bi thảm của giáo sư Coleman Silk, cựu chủ tịch hội đồng giảng viên trường Đại học Athena vùng New England, chuyên gia hàng đầu nước Mỹ về văn học Hy Lạp - La Mã cổ đại, một con người uyên bác thông tuệ trong học thuật, đầy tinh thần phóng khoáng cả quyết trong quan niệm sống và cách sống ở đời. Lần ngược lịch sử đời tư của Coleman Silk, người kể chuyện - xưng Tôi, một nhà văn, bạn của giáo sư - còn cho chúng ta biết ông từng là võ sĩ quyền Anh nghiệp dư đầy triển vọng thuở trai trẻ, từng là lính hải quân Hoa Kỳ hồi cuối thế chiến II, trước khi học Đại học New York rồi bước vào sự nghiệp hàn lâm oanh liệt. Nghĩa là, tất cả những chi tiết tiểu sử và những phương diện cấu thành nhân cách tổng thể của giáo sư Coleman Silk đều rất khớp với hình ảnh của một người đàn ông da trắng thành đạt, đáng kính.

Nhưng cũng chính bởi cái hình ảnh "người đàn ông da trắng" đẹp đẽ ấy mà Coleman Silk đã phải chịu hứng một cú đòn định mệnh: ông bị buộc tội phân biệt/ kỳ thị chủng tộc vì đã gởi hai sinh viên người da đen của mình - những kẻ không dự bất kỳ một buổi học nào và ông cũng chưa hề biết mặt mũi họ, ngoài cái tên - là "ma". *"Có ai biết hai người này không? Họ là người hay là ma vậy?"*. Chỉ một câu hỏi ấy thôi đã đủ để những kẻ thù của ông ở Đại học Athena nắm lấy, biến thành cái cơ hất ông ra khỏi

trường, khởi sự cho một loạt sự cố tồi tệ ở đoạn cuối cuộc đời của giáo sư Coleman Silk. Điều oái oăm nhất, và vì thế nên cũng ngỡ ngàng nhất, của sự cáo buộc này không phải ở chỗ giáo sư Coleman Silk vốn không hề có ý miệt thị người da đen, mà ở chỗ: ông chính là một người da đen. Một người da đen nhưng có nước da sáng nên dễ lẫn vào những người da trắng ngăm ngăm. Một linh thủy da đen từng bị nhà thổ ở Norfolk quăng ra ngoài cửa vì cái tội là "mọi đen", nhưng sau đó, do những tình cờ run rủi của số phận mà không ai biết đến xuất thân da đen của ông nữa, ai nấy đều nghĩ ông là người da trắng gốc Do Thái. Điều đáng chú ý là đặt trong văn mạch của toàn bộ truyện kể, Philip Roth đã không dùng chi tiết này như một thủ pháp lật tẩy, bóc lột sự thật để gây bất ngờ mà ông bày nó ra ngay từ đầu.

Với nhà văn đầy tài năng và luôn suy tư về những điều thâm thiết của tồn tại người này, cốt truyện bị đẩy xuống hàng thứ yếu. Nó chỉ có thể thôi, chỉ là cái "mẫu cốt" để Philip Roth đưa vào những đối thoại, những độc thoại, những hồi tưởng vừa dữ dội trần trụi, vừa đau đớn da diết. Và nó có lại trong cái nghịch lý kỳ lạ của một cuộc đời, như là hệ quả quái gở của cái lần ranh đen - trắng chưa bao giờ nhạt đi giữa lòng nước Mỹ: giáo sư Coleman Silk, kẻ bị nhà thổ quăng ra ngoài cửa vì là da đen, thì cũng chính là người bị Đại học Athena đánh bất khỏi giảng đường vì là da trắng. Đó là vấn nạn của một lịch sử da chủng tộc nhiều nợ nần chồng chéo. Và đó cũng là một vấn nạn đạo đức của nước Mỹ, một "vết nhơ của người", như khi Philip Roth mượn lời một nhân vật da đen hùng biện trong đám tang của giáo sư Coleman Silk: *"Tại đây, tại cái xứ New England đã có lịch sử gắn liền mình với sự kháng cự của con người Mỹ cá nhân trước những áp chế của một cộng đồng ưa chỉ trích - Hawthorne, Melville, và Thoreau hiện ra trong tâm trí ta - một con người Mỹ cá nhân vốn không nghĩ rằng thứ nặng cân nhất trong cuộc sống là các luật lệ, một con người Mỹ cá nhân luôn đòi hỏi tra vấn sự chính thống của tập tục và chân lý cổ sần... một con người Mỹ cá nhân par excellence (xuất sắc) lại một lần nữa bị vu khống đã mang bờ bạn bè và láng giềng thế nên ông xa lánh họ cho tới khi chết, bị tước bỏ thẩm quyền đạo đức bởi sự ngu dốt về đạo đức của họ"* (Sđd, tr.373, 374).

Những lần ranh đen - trắng giữa lòng nước Mỹ không hề là câu chuyện của quá khứ, mà nó chính là câu chuyện của hiện tại. (Tiểu thuyết *"Vết nhơ của người"* được Philip Roth hoàn thành năm 2000, và ông kể những chuyện xảy ra "chính vào mùa hè năm 1998"). Rất có thể nó vẫn là câu chuyện của tương lai, nếu chúng ta chưa quên rằng cái chết của người da đen George Floyd ở Minneapolis vào tháng 5 năm 2020 đã lại làm dậy lên mâu thuẫn đen - trắng khắp nước Mỹ như thế nào. Nhìn rộng ra, có thể nói, mâu thuẫn chủng tộc chưa bao giờ thôi âm ỉ ở quốc gia đa chủng tộc như nước Mỹ và trên toàn thế giới. Có thể đó là cơ may với văn chương, nhất là với những nhà văn tài năng, không ngừng xúc động và không ngừng suy tư, như Romain Gary hay Philip Roth hoặc nhiều người khác nữa. Nhưng với mỗi quốc gia và với toàn nhân loại, chỉ nên nói rằng đó là những thảm họa dự trữ sẵn mà thôi.



Kẻ trốn học

Truyện ngắn: Stefan Zweig (Alo)
Dịch giả: Phạm Đức Hùng

Khi hắn đi ngang qua đồng hồ tháp chuông nhà thờ, hắn nhận thấy đã muộn rồi. Hắn ta xúc lại những quyển sách học dưới cánh tay cho chắc hơn và bắt đầu tăng nhanh tốc độ của kẻ lười biếng. Nhưng chẳng bao lâu hắn ta lại đổi ý. Cái nóng của trưa hè đã làm hắn ta lười nhác, và thực ra việc đến kịp giờ tiết học về Hy Lạp đối với hắn có vẻ hoàn toàn không quan trọng lắm, và hắn thông thả bước từng bước thản nhiên trên con đường lát đá dẫn vào trường đang tỏa ra cái nóng bức ngột ngạt.

Khi đến nơi hắn mới nhận thấy rằng hắn đến muộn mười phút, và trong giây lát hắn nảy ra ý nghĩ, liệu hắn có nên vào lớp hay không. Nhưng cái ý nghĩ về việc tiếp diễn bài thuyết giáo gia đình buồn tẻ hôm nay trong bữa ăn đã buộc hắn đi đến lớp học một cách đầy quyết tâm và mở cửa bằng một cú đẩy đầy nghị lực.

Sự xuất hiện bất thành hình của hắn gợi lên sự chú ý của tất cả mọi người. Ở phía sau người ta nghe thấy một điệu cười hi hi, ở đằng trước tại những hàng ghế đầu có các bộ mặt mỉm cười giấu cợt đang nhìn hắn đi tới. Và từ trên bục giảng thầy giáo nhìn hắn với một nụ cười mỉm tự mãn và nói nhỏ như tỏ ý khinh bỉ: "Cậu Liebmann, đó thực sự là một điều phi thường, nếu cậu đã làm được việc đó, cậu đang rèn luyện trong sự đến muộn một sự chăm chỉ và một sự kiên nhẫn, điều mà thông thường cậu hoàn toàn không làm nổi."

Tiếng cười khúc khích lan tỏa khắp phòng học. Tất cả mọi người cùng nhìn Liebmann. Hắn đáp lại bằng cách im lặng và không hề thay đổi nét mặt. Nhưng hắn thật khó giữ được bình tĩnh khi hắn đến gần chỗ của mình ngang qua những khuôn mặt đang cười vui vẻ. Một nỗi đau sâu thẳm đang rực cháy trong hắn, một cơn tức giận bị kìm nén hung hãn, như mọi khi, khi hắn lại trải qua cảnh tàn nhẫn này. Hắn mở sách ra một cách máy móc mà không hề để ý tới số trang, và nhìn trừng trừng một cách vô ý thức vào những con chữ, cho đến khi chúng nhảy múa trong vòng xoáy run rẩy màu đen trước mắt hắn. Tất cả mọi lời nói và âm thanh trong phòng học mờ dần đi đối với hắn thành một tiếng xôn xao vô nghĩa, dội vào tai hắn một cách đáng ghét. Sự thờ ơ chống lại tất cả như khối chì đè nén hắn.

Một vài vòng nhỏ ánh nắng mặt trời đang lấp lánh ở đằng trước trên ghế băng của hắn, chúng xoay tròn điệu múa vòng tròn sắc sảo của mình như những đứa trẻ đang hẳn hoan vui mừng nhảy nhót, và như những bàn tay màu trắng uyển chuyển đang thoáng hiện ra những màu sắc long lanh của chúng lên trên bàn học. Liebmann nhìn chúng chòng chọc như một người tò mò, nhưng không

phải hắn đang nhìn chúng. Hắn ta trầm ngâm một cách mơ màng. Đó là vào tối ngày hôm qua, khi lại một sự tình cờ đã ép tấm gương của cuộc đời hắn vào trước mặt hắn.

Hôm qua, khi hắn đi học về, hắn đã gặp những bạn bè đồng niên, các sinh viên và các trung úy, những người đã từng rất yêu quý hắn, nhưng giờ đây chào hắn với một sự khinh miệt khác thường và với niềm tự hào thâm lặng, vì hắn vẫn còn là học sinh mặc áo đồng phục và phải nghe những điều phi lý cũ rích đối với họ. Hắn cảm thấy điều đó trong thanh quản như một tiếng cười mãnh liệt của cơn thịnh nộ và của sự tuyệt vọng. Tự bản thân hắn lấy làm kinh ngạc rằng hắn đã không quý xuống và khóc nức nở như một đứa trẻ hoặc không nháy lên và khạc nhổ vào mặt chúng.

Dần dần hắn trở nên bình tĩnh hơn, vì hắn bắt đầu xem xét nỗi đau của mình. Hắn mớ xé nó với sự lạnh lùng tàn bạo, sự lạnh lùng mà chỉ có cái đau đớn thâm lặng nhất có thể mang lại. Hắn quả đơn độc với số phận của mình vậy sao? Hắn hiểu điều đó, rằng còn hàng nghìn người phải chịu số phận giống nhau, rằng đó chỉ là một bi kịch thường ngày, một bi kịch đã xảy ra trong cuộc đời hắn, nhưng điều đó đối với hắn như thể chưa có ai đã cảm thấy nó cay đắng như vậy.

Một kẻ trốn học - như bao kẻ trốn học khác ở trên đời này! Nhưng cái ý nghĩ tới sự bất đầu, tới kỳ thi ấy, khi mà lần đầu hắn bị trượt ngã lại luôn dấy vô hắn. Ông thầy giáo, chính ông ấy, người mà giờ đây đang ngồi trước hắn mười bước chân và hoàn toàn không để ý đến hắn, đã để hắn trượt thi với sự khinh suất vô cùng, người mà có thể không có một giây, một phút nào trong cuộc đời nghĩ lại điều ông ta đã làm với một quyết định thiện căn. Như ngay lập tức, một sự phát triển mong muốn bị ngăn lại và một cuộc đời đã bị dồn xuống dưới một cách ép buộc vào một hướng khác.

Hắn còn nhớ rõ sự thay đổi đã xảy ra, khi lần đầu tiên hắn bị đúp. Sự châm chỉ quá mức và tuy nhiên vô ích đã dần được tạo nên sự lạnh dạm mơ hồ, sự ham thích văn học và nghệ thuật của hắn bị bẻ gãy một cách đột nhiên và bạo lực. Hắn cảm thấy sự tàn bạo của cú đánh này đến tận những nhánh rễ xa xăm nhất của cuộc sống thể chất của mình. Dần dần sức lực làm việc của hắn bị kiệt quệ, và cuộc sống tinh thần của hắn bị mất ngày càng nhiều vào điều hão huyền của những ước mơ vô bổ, những ước mơ mà do thiếu sức lực hắn đã không bao giờ có thể thực hiện được ở trong đời.

Và như vậy hắn bắt đầu đổ đốn, bắt đầu trốn học. Sau đó hắn bị đúp lần thứ hai và hắn nhận thấy rằng hắn đã trượt dốc mà không thể dừng lại được. Hai mươi một tuổi đầu rồi mà vẫn còn là cậu học trò, đó là nỗi đau duy nhất mà hắn không thể vượt qua được và hắn đã quên tất cả về nó. Hắn luôn đào bới lại các nguyên nhân và chúng luôn đưa hắn về một điểm, về cái ngày ấy, khi mà một cách ngẫu nhiên, chỉ một cách ngẫu nhiên hắn thi trượt. Và dần dần một ý nghĩ đen tối của hắn đã lớn dậy, một sự phỏng đoán vô căn cứ: chắc chắn một lòng căm thù ngấm ngầm, một nguyên do kín đáo đã thúc đẩy ông thầy giáo cố tình làm hắn trượt.

Hắn đã run lên trong cảm xúc này khi hắn nhìn vào mặt thầy giáo. Như là ông ta chỉ ngồi ở trên đó với bộ mặt mục sư đã hóa vàng của mình. Như giả dối, như dằn dặt, ông ta giảng bài với một giọng phi nộn của ông ta, của một công cụ lạnh dạm, với một sự nghiêm trọng kiêu ngạo, ông ta hiểu rõ mình chẳng hề có lỗi gì cả! Và con người này còn có thể ra lệnh cho hắn, còn có thể quyết định cuộc đời của hắn. Ý nghĩ này đã làm căng tất cả các dây thần kinh của hắn một cách đau đớn, hắn cảm thấy một nắm đấm được nắm lại hoàn toàn theo bản năng như thể náo và mặt của ông ta nhìn chòng chọc về phía hắn một cách đầy căm thù.

Trong khoảnh khắc này ông thầy giáo xoay người về phía hắn và cái nhìn của ông ta dịu xuống. Hình như ông ta hoàn toàn không nhận thấy, chỉ có sự chuyển động nhãn nhô, nghiêm khắc xung quanh các khớp miệng là tăng nhanh. Và ông ta nói với giọng thờ ơ: "Liebmann, cậu cũng nhìn vào sách của mình và theo dõi thì tốt hơn là cứ nhìn lơ lảo vào không khí."

Liebmann giật bản mình. Cái ý nghĩ để mình phải chịu giáo huấn đối với hắn như một đám cháy nóng bỏng. Một sự ngang ngạnh đột nhiên trỗi dậy trong hắn.

VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI

"Thưa thầy! Em có chú ý."
"Càng hay, cậu Liebmann, thế thì cậu hãy nhắc lại những gì tôi đã nói."

Điều đó được nói rất nhỏ nhẹ. Nhưng Liebmann cảm thấy có một sự nhục mạ ở trong đó. Hắn không nói gì và mím môi lại một cách căng thẳng. Nhưng có một sự linh cảm đáng ngờ trôi dạt trong hắn, rằng từ chuyện vật vãnh này có thể trở thành một thảm họa, rằng số phận muốn nhắc lại cái trò chơi độc ác thường ngày của nó và những quy kết bất ngờ của hắn rút ra từ chuyện vật vãnh xấu xa nhất. Hắn biết rằng điều đó cần dẫn tới một cái gì đó, vì hắn cảm thấy sự can trường và nỗi thất vọng đã định hình trong hắn, sự oán hận được tích tụ từ hàng ngàn, hàng ngàn giờ đang chảy vào một dòng chảy lớn muốn lách qua bản thân hắn. Nhưng hắn vẫn làm chủ được bản thân và im lặng với đôi môi đang run lên.

Ông thầy giáo đợi một giây, sau đó ông ta nói một cách nhẹ nhàng:
"Như vậy là cậu chẳng biết tí gì cả và cậu đã vừa nói dối."
Đó là lời tuyên án. Bây giờ thì không có đường rút lui. Liebmann biết rằng, hắn đang bị đuối lý, nhưng hắn cũng biết rằng tất cả những gì trong đó, từ những cảm xúc thâm kín đang bùng cháy, cần phải đi đến một cuộc tranh luận. Nếu không phải là vào ngày hôm nay thì ắt sẽ vào ngày mai. Thêm vào đó là tiếng xôn xao tăng lên và tiếng cười khúc khích giữa đám học sinh làm hắn nổi giận. Dù có gì xảy ra cũng không quan trọng nữa. Giọng của hắn vang lên đồng đặc và quả quyết.

"Em không nói dối, em có thể nhắc lại điều đó."
"Như vậy là cậu không muốn nhắc lại?"
"Không, em không muốn, vì đó là một chuyện vớ vẩn vô căn cứ."
Lời nói như sét đánh. Nụ cười mãn nguyện trên khuôn mặt của mọi người đang thừ ra theo dõi cuộc đối thoại một cách đầy mong đợi. Họ cảm thấy ở đây đang diễn ra một tấn thảm kịch thực sự từ bầu không khí báo trước đầy giông tố. Bản thân Liebmann rất bình thản. Hắn đã dẫn sự việc đến một sự kết thúc đầy thô bạo, vì hắn muốn vậy. Bây giờ điều đó đã xảy ra.

Ông thầy giáo lập tức tiến lại gần Liebmann và nói với giọng khó chịu, run lên vì tức giận:

"Cậu là một kẻ hỗn láo..."
"Ông mới là kẻ hỗn láo!"

Cậu nói ngắt lời ông thầy giáo một cách đột ngột. Và lập tức sau đó là một sự lộn xộn, xô đẩy như trong một cuộc ẩu đả. Không người nào biết ai giờ tay lên trước, nhưng cơn thịnh nộ đã rất điên cuồng và bức xúc trong cả hai người, vì thế nó nói lên sự không chú tâm trong cơn hung hãn. Toàn bộ cảnh tượng chỉ kéo dài một giây đồng hồ, sau đó Liebmann xô ông thầy giáo với sức lực tốt cùng của lòng căm hận đến nỗi ông ta đi chênh choạng về phía sau - Tất cả học sinh đã đứng nhóm dậy trong sự tức giận tột độ, một sự huyền ảo âm ỉ khắp phòng học, nhưng trước khi chúng can thiệp thì Liebmann đã gạt cái mũ ở trên móc và vội vã rời khỏi lớp học, đóng cửa sầm lại phía sau mình, đi ra ngoài, đi một mạch ra ngoài mà không cần biết mình sẽ đi đâu...

Hắn lang thang một tiếng đồng hồ, sau đó hắn bình tâm lại. Hắn đã nhớ tới tất cả. Hàng ngàn bức tranh hỗn độn đã xuất hiện trước hắn, tuổi trẻ của hắn, tương lai của hắn, bố mẹ của hắn. Một bức tranh lật lại hành động của hắn, vì vậy nó đã trở thành người dẫn đường cho hắn, người đã chia bản tay dẫn dắt tới lối mòn đen tối cuối cùng.

Bắt giác hắn đi nhanh hơn và hắn bắt đầu chạy. Hãy còn những hy vọng bé nhỏ và những phỏng đoán mập mờ trong tâm trí hắn, nhưng hắn không dừng lại mà chỉ có chạy và chạy. Tại hắn ứ đặc bởi tiếng rền vang của xe cộ, bởi sự ồn ào của đường phố, và bởi những bước chân của riêng hắn. Hắn chạy ngày càng nhanh hơn, như để quên đi mọi ý nghĩ, và trong đầu hắn chỉ vang lên khe khẽ một câu: chạy nhanh lên, thật nhanh lên... Tất cả ngăn vang trong nhịp điệu của những câu nói và chảy vào sự huyền ảo dữ dội, rồi tung, làm cho hắn lãnh đạm và tự ái.

Hắn đi lên cây cầu với tâm trạng như vậy. Hắn dừng ở lại đó một phút, nhưng không phải do sợ trước hành vi của mình, mà vì đôi tay run lên của hắn không đủ sức để hắn nhảy qua lan can cầu. Hồi ức về cuộc đời bị hủy hoại vẫn còn đột ngột thoáng qua, và khắp cơ thể hắn rung lên như bị điện giật. Bằng một xung lực hắn đã ở trên bề cầu và nhanh như chớp hắn lao vút xuống dòng nước màu xám đang cuộn cuộn chảy...*

39 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

Hồn bướm

(Tiếp theo trang 31)

...Tại sao những người phụ nữ khác có được mà chị thì không? Đúng rồi chị đã sai. Chị sai vì cả tin.

Người ta bảo, mật ngọt chết ruồi. Chị đã cố tránh nhưng chạy trời sao khỏi nắng. Chị lại rơi vào vòng luẩn quẩn của chính mình, càng cố giẫy thì càng sa lầy. Hắn chà đạp thân xác chị đến tởm nhàu nhĩ. Hắn hứa cho chị ngôi nhà nhưng để chị phải trả tiền tất cả các đồ gia dụng. Khi căn nhà đã đầy đủ tiện nghi thì chị phải ra đi vì ngôi nhà mang tên của người đàn bà khác. Những chiếc túi hắn tặng chị có giá chưa bằng một bát phở nhan nhản ngoài chợ trời. Giọt máu chị mang trong người là con thiên hạ. Người đàn bà của hắn đến gặp chị. Chị ăn đủ cả bát ớt. Cay xé xác. Máu ở đầu tuôn ra xối xả, từ bên xuống chân. Đau xé ruột. Chị lê lết gần quai. Gái đi già mồm. Ai thương gái đi? Mái tóc nâu trầm lờm chớm. Toàn thân nát nhàu. Cho thừa cái đi thỏa. Tưởng chỉ cần dạn chân là có được mồ hôi nước mắt của người ta bao nhiêu năm làm quần quật. Chị không thể kêu cứu. Ai thương gái đi? Người ta đứng nhìn gái đi bị ăn đòn mới cách hả hê. Đám đàn bà có chồng cười hô hô trước tấm thân rách nát. Họ khinh gái đi. Một cái giá xứng đáng cho những kẻ đi thỏa.

Khuya. Bão trái mùa sầm sập trên mái bờ rỗ xi măng. Gốc hồng cổ quần quật một hồi rồi bật gốc. Đàn bướm bay đi hết. Những bông hoa bầm dập nát bét trên nền xi măng đen sì vì bùn đất.

Không khí nơi nồng. Mùi công rãnh hắt lên thối hoặc cả khu nhà trọ. Mây vần vũ. Con bão sẽ còn kéo dài.

Những chai rượu lẩn lóc trên nền nhà lạnh tê tái. Gió từng cơn tấp thẳng vào mặt, bầm dập, cắt cứa.

- Chị ơi, em chết mất.

- Đừng chết. Em không thể chết.

Chị đã sống qua được thì em cũng phải sống.

- Chị ơi, đau đớn quá, nhục nhã quá. Thằng khốn nạn ấy, nó là giống cầm thú, loài súc sinh...

Chị biết rồi. Chửi nữa đi em. Chửi cho hết những tụi cực chất chứa. Em còn trẻ quá. Tại sao lại phải gánh những thứ hờn cay nghiệt đến thế. Sao nhớ trái những kẻ bán thân nuôi miệng. Bướm đêm cũng là một sinh linh như bao sinh linh khác. Có ai

sinh ra mà chọn được nơi bắt đầu? Tại sao lại hành hạ chúng tôi?

- Chị ơi, làm sao em có thể sống nổi. Chúng giày xéo em, hành hạ em, chúng hạ nhục em, chúng muốn em chết.

- Khóc tiếp đi em! Khóc nhiều vào! Khóc cho vơi nỗi lòng.

- Chúng nó đông lắm, toàn những tên bậm trợn. Chúng uống đến rã rồi cuống họng. Chúng vật em ra, thay nhau đè em xuống. Người chúng tanh hôi...

- Còn anh ta?

- Chị ơi, đừng nhắc đến loại súc sinh bỉ ổi. Nó đứng nhìn bọn chúng hành hạ em rồi cười hô hô và quay phím. Nó bảo sẽ ném lên mạng cho hết phương làm đi. Nó bảo đã làm đi thì đừng tơ tưởng làm người... Chị ơi, em đau đớn quá.

- Trời ơi, đớn đau... Ờ đời có đưa đến tận cùng đâu?

- Em là món hàng để hắn trả nợ món rượu cá độ. Chị ơi, chúng là một bầy súc sinh, chúng hành xử như bầy quái thú. Em đau lắm. Em nhục quá!

- Ừ. Khóc đi em! Khóc cho trôi hết nhớ nhớp. Ngày mai chúng ta sẽ đi tìm từng đứa. Chị sẽ trả thù cho em.

- Trả thù để làm gì? Em có còn là con người nữa đâu. Chỉ có con người mới cần phải trả thù. Em là loài động vật bản thiêu, nhớ nhớp. Em không thiết sống nữa.

- Đùng em! Chúng ta là loài bướm đêm. Đời đã biến ta thành loài bướm đêm thì chúng ta phải sống như bướm đêm, nhưng chúng ta sẽ lột xác để tái sinh.

Bão chống bão. Những góc phố tởm. Quán cà phê bị lũ cuốn trôi từ đêm qua chỉ trơ lại vài chiếc cọc gỗ lều phều những thứ rác rưởi trôi từ thượng nguồn về bị mắc lại. Không còn quán, gốc hồng đã trôi mất, loài bướm cũng bỏ đi.

Mai thôi! Có lẽ nào đàn bướm sẽ không bao giờ quay trở lại?

Ừ thôi, thế là cũng kết thúc một vòng đời oan nghiệt. Nếu có thoát xác, kiếp sau xin hãy làm người. Mai ơi!

Sáng. Thành phố xác xơ. Những đục ngầu của ngày hôm qua đã trôi đi hết, thành phố sẽ gây dựng lại từ đầu. Mai ơi! Em ở đâu? Đã thoát xác xong chưa? Nhớ phải đầu thai kiếp khác. Sẽ không còn loài bướm đêm. Chúng ta sẽ đầu thai làm kiếp người. Mai thôi!*

Q.G.V



Hoshi Shinichi (1926 - 1997) là bậc thầy của truyện khoa học viễn tưởng và là người khai phá thể loại truyện cực ngắn ở Nhật Bản. Ông được gọi là "bậc thầy truyện cực ngắn". Với một

Trong khoảnh khắc bị khẩu súng chia thẳng vào ngực tôi biết là mình sẽ tàn đời.

Thế nhưng ngay lúc đó, tôi tỉnh dậy. Lại là một giấc mơ. Vừa mới khi này tôi cũng đã bắt gặp một giấc mơ y hệt như thế. Cho dù nói may mà chuyện chỉ xảy ra trong mơ thôi nhưng mà hai lần liên tục đều mơ như thế thì chắc ngày tôi gặp kiếp nạn chắc chẳng còn xa mấy nữa đâu.

Để xua tan dự cảm bất thường, tôi trở mình dậy, bật đèn bàn rồi mở cửa sổ hướng về phía sân nhà. Có lẽ hít thở sâu chút không khí trong lành buổi đêm khuya sẽ tốt hơn chăng.

Thế nhưng điều đó cũng chẳng giúp được gì. Bất chợt từ cánh cửa sổ mở có thứ gì đó nhảy bổ vào. Nếu như mọi khi thì tôi đâu khinh suất đến thế nhưng lần này vì quá sức bất ngờ tôi còn chẳng kịp xoay người lại cứ thế mà ngã vật ra giường.

Tôi thử mở đôi mắt kính hãi ra mà nhìn nhưng chân nắn quá lại khép mắt lại. Một gã thanh niên dị dạng đang đứng đó cầm súng chia thẳng vào ngực tôi. Thôi, xong đời rồi. Tôi chờ nghe tiếng súng nổ. Con ác mộng đã trở thành hiện thực nhanh đến mức không thể nào ngờ.

Thế nhưng chờ mãi mà không thấy tiếng súng mà chỉ nghe một giọng nói trầm trầm vang lên.

"Này, ngồi dậy mau!"

Bị súng chia vào ngực như thế còn từ chối làm sao được. Tôi vừa lồm cồm ngồi dậy vừa cất tiếng hỏi.

"Thế anh là ai vậy?"

Gã kia trùm khăn kín mặt, chỉ chừa lại đôi mắt. Gã chỉ tay vào tấm khăn che mặt cho tôi thấy mà nói.

"Nhìn thấy cái này phải hiểu rồi chứ. Tao là cướp đây. Chỉ cần ngoan ngoãn vâng lời là tao sẽ không giết mày đâu."

Nghe thấy mình sẽ không bị giết tôi cũng cảm thấy an tâm phần nào nhưng đồng thời lại cảm thấy vô cùng nghi vấn.

"Nhưng mà như anh thấy đấy. Trong nhà tôi có thứ gì đâu. Nếu ăn cướp thì phải vào chỗ nhà nào giàu sang lộng lẫy chứ? Chỗ này chỉ là một căn nhà nhỏ, một mảnh vườn con với có một mình tôi sống thôi mà. Hơn nữa lại còn là nhà thuê. Không biết anh có nhầm lẫn gì chẳng?"

"Không, cái đó thì tao biết rồi!"

Câu trả lời của gã đã làm tôi cảm thấy có chút gì đó kỳ quái.

"Vậy, vậy thì anh muốn gì chứ? Anh đến lấy mạng tôi sao?"

ngàn tác phẩm chứng tỏ sức sáng tạo dồi dào và bền bỉ trong suốt gần năm mươi năm, Hoshi Shinichi đã trở thành tác gia hàng đầu về thể loại truyện cực ngắn Nhật Bản cho đến ngày hôm nay.

Tác phẩm của Hoshi Shinichi tuy ngắn gọn mang nhiều tính chất giả tưởng nhưng chủ yếu là mượn xưa để nói nay, mượn huyền để độ chân cho chúng ta nhiều bài học thâm thúy về cuộc sống và bản chất con người. Sự thông minh và từng trải của tác giả khiến cho chúng ta nhiều lần mỉm cười suy ngẫm.

"Đừng hoảng hồn lên thế. Tao chỉ muốn lấy quần áo với chút ít thời gian của mày thôi!"

"Quần áo nếu anh muốn lấy thì xin cứ tự nhiên, xin đừng làm kinh động. Còn một thứ anh muốn là thời gian thì như thế nào?"

"Cho tao trú ẩn tạm nơi đây đến sáng nhé!"

"Tại sao phải lặn lội đến tận chỗ này mà nghỉ qua đêm chứ?"

Gã kia đóng kín cửa sổ lại, kéo rèm che để ánh sáng không hắt ra ngoài rồi vừa vung vẩy cây súng vừa giảng giải.



Cơn ác mộng

Dịch giả: Hoàng Long

"Nếu muốn biết thì để tao kể cho mà nghe. Lúc này tao vừa đột nhập tiệm kim hoàn. Tự tao biết chỗ nào cần đột nhập không cần đến đây mày phải chỉ bảo. Tao chia súng uy hiếp nhân viên ca đêm bắt mở két sắt rồi lấy tiền."

Gã vừa nói vừa lấy tay vổ vổ vào túi.

"Chà toán tính tuyệt vời nhỉ?"

"Ừ, xong xuôi đầu đó tao dùng báng súng đánh vào đầu gã nhân viên cho ngất đi rồi tẩu thoát. Lần này cũng theo đúng kế hoạch nhưng không ngờ cú đập đầu tệ quá!"

"Có nghĩa là anh đã giết người à?"

"Không, ngược lại cơ. Chẳng bao lâu sau, tao nghe tiếng còi hú của xe cảnh sát. Gã nhân viên kia tỉnh dậy quá nhanh. Bị cảnh sát truy nã thì tàn đời. Mặc dù tao chưa bị thấy mặt nhưng gã kia cũng đã nhìn thấy quần áo của tao rồi. Hành động khinh suất sẽ vô cùng nguy hiểm nên tao âm thầm chạy đến đây thì vừa may mà mở cửa sổ cho tao lên vào."

"Thì ra là vậy."

"Mày hiểu vì sao tao muốn lấy quần áo rồi chứ? Đầu, quần áo đâu?"

"Đang kia kia."

Tôi chỉ bộ quần áo đang mặc trên tường.

"Tốt rồi. Bây giờ tao phải trốn mày lại đã."

Gã trốn tôi lại, nhét giẻ vào miệng tôi lại còn bịt cả mắt tôi nữa.

"Phải bịt mắt lại vì nếu mày nhìn thấy mặt tao thì mày phải chết thôi. Cho nên bịt mắt là may cho mày đấy. Giờ thì tao nhét mày dưới gầm giường một lúc nhé!"

Tôi bị trói, không thể mở miệng kêu than, mắt cũng bị bịt kín không thể nào chống cự gì được. Rồi còn bị nhét xuống gầm giường như một món đồ vật nữa chứ. Chỉ còn lại đôi tai nghe ngóng tình hình. Hình như gã kia đã thay đồ của tôi xong rồi thì phải.

"Chà, cả vóc người và tuổi tác đều giống nhau hay sao mà vừa in thế nhỉ. Hợp thật đấy. Ủa tên mày là gì nhỉ? À mà mày có trả lời được đâu. Không sao. Có danh thiếp đây rồi. Tên gì mà tầm thường thế này nhỉ?"

Gã cứ lăm lăm bấm suốt. Chán ngắt. Gã này dám bảo tên tôi chẳng ra gì à? Nhưng chẳng thể làm gì khác được. Tay chân bị trói chặt gây đau nhức, miệng thì bị nhét miếng giẻ dơ bẩn gây nên một mùi vị thật kinh tởm.

"Ái chà, quên mất một chuyện hệ trọng. Mấy xấp tiền đã để nguyên trong bộ quần áo vừa thay. Thôi cứ để tạm chỗ này vậy. Ổn cả rồi. Giờ chỉ còn chờ trời sáng là mình có thể ung dung lên vào dòng người mà đi thôi!"

Gã có vẻ vui thích nhiều đấy.

Một lúc lâu sau, tôi nghe có tiếng mở cửa sổ. Tôi nghĩ gã đã chuẩn bị nhưng hóa ra không phải. Gã quên khóa cửa sổ nên

có ai khác đó đã lên vào nhà.

"Này, ai thế? Sao đêm khuya tự tiện mò vào nhà người khác như vậy? Chẳng phải bất lịch sự hay sao?"

Giọng nói của gã nghe có vẻ hốt hoảng. Lập tức một giọng nói khác cất lên.

"Mày là chủ của căn nhà này phải không?"

"Đúng, đúng là như vậy. Nhưng có chuyện gì thế?"

Có vẻ tên cướp kia nghĩ rằng biết đâu chừng là cảnh sát dò tìm tung tích hắn nên quyết định đóng giả làm tôi đến cùng thì phải.

"Đúng là như vậy chứ gì?"

Gã cướp chắc cảm thấy nghi ngờ gì đó nên quyết ý trả lời.

"Dương nhiên là vậy rồi. Nhưng anh là ai? Đến đây có việc gì?"

Ngay lập tức giọng nói kia thay đổi hẳn.

"Vây thì tốt. Cuối cùng tao đã tìm ra mày. Tao là sát thủ, đến để giết mày đây!"

"Khoan, khoan đã. Tại sao lại giết tao chứ?"

"Đúng là chết đến nơi còn cố cãi.

Chẳng phải mày trộm tiền của đại ca rồi bỏ trốn hay sao? Cho nên phải giết mày để làm gương răn đe kẻ khác. Tao đã được thuê làm chuyện này và được báo là mày đang ẩn nấp ở đây."

Tôi đang nằm dưới gầm giường nghe thế thì toát mồ hôi lạnh nhưng có vẻ tên cướp đang đóng giả tôi thì còn kinh ngạc hơn nữa.

"Nhằm, nhằm người rồi. Không phải tao đâu!"

"Đưa nào đến lúc nguy cấp cũng nói giống nhau nhỉ? Vì thế mà lúc này tao đã hỏi đi hỏi lại mấy lần còn gì. Đừng cố chối quanh nữa!"

Rồi một phát súng vang lên. Tiếng súng có gần nòng giảm thanh nên nghe thật nhỏ và tên cướp kia chắc đã lia dùi.

Sau đó tôi nghe tiếng tên sát thủ bỏ đi.

Trời ơi, thật quá sức nguy hiểm. Tôi quá sức vui mừng, dùng hết sức bắt đầu tháo dây tròng trối tay. Thêm chút nữa là xác chết tên cướp dưới gầm giường rồi dọn đi. Tên sát thủ sẽ báo cáo là đã làm xong việc mình còn tôi có thêm ít tiền lặt lợm. Hơn nữa từ giờ mình có thể ngủ ngon rồi. Không sợ gặp phải ác mộng nữa.

Đúng là hệ mơ gặp ác mộng hai lần liên tiếp thì sẽ gặp chuyện tốt lành mà!"

Hồ ly vũ trụ

Có một thanh niên dẫn theo con chồn đến trung tâm nghiên cứu vũ trụ.

"Này, chuyện gì thế hả? Sao lại mang nó đến đây? Trung tâm này có phải là Sở

thú đâu chứ? Phiền hà ghê!"

Nhân viên Trung tâm lên tiếng nhắc nhở nhưng anh thanh niên trả lời.

"Hãy khoan đã. Con chồn này không phải loại thường đâu. Tôi là chuyên gia nghiên cứu về chồn trong nhiều năm rồi. Có lẽ anh không biết chứ chồn có hai loại: loại chồn hồ ly biến hình được và loại chồn thông thường. Gần đây tôi mới bắt được con hồ ly biến hình vô cùng quý hiếm rồi nuôi dưỡng, cho sinh sản để tăng số lượng lên đấy!"

"Ha ha, đúng là kỳ tích nhỉ. Nhưng anh mang theo con hồ ly đến Trung tâm nghiên cứu vũ trụ để làm gì?"

"Thực ra thì tôi dẫn một con hồ ly mẫu đến đây để giới thiệu xem Trung tâm mình có muốn mua nó hay không?"

"Nhưng mà giữa vấn đề vũ trụ với hồ ly thì có mối liên quan gì chứ? Xin anh thử giải thích xem sao?"

"Nếu như thám hiểm Nam Cực thì cần có chó Husky kéo xe phải không nào? Cũng như thế nếu thám hiểm vũ trụ cũng phải cần một con gì giống như thế. Thời để tôi cho các anh thấy thì sẽ hiểu ngay thôi."

Trước con mắt bán tín bán nghi của các nhân viên nghiên cứu, cuộc thực nghiệm được tiến hành. Theo ám hiệu của người thanh niên, con hồ ly ngay lập tức biến thành con chó Husky, kéo theo một cái xe trượt.

"Các anh thấy thế nào? Chỉ riêng điều này thôi đã cho thấy nó hơn hẳn con chó Husky rồi nhỉ?"

Sau đó, con hồ ly biến thành ngựa, cho người cưỡi lên chạy vòng quanh rồi biến thành con heo kêu ừ ừ.

"Sao? Nếu như lương thực cạn kiệt thì cứ làm thịt nó ăn cũng được. Con người nào không ưa thịt heo thì cứ biến nó thành bò hay gà tùy thích!"

Sự kinh ngạc và thần phục của mọi người càng lúc càng dâng cao cho đến khi đỉnh điểm là thấy con chồn biến thành một cô gái xinh đẹp kiều diễm.

"Chà, điều này tuyệt quá. Như vậy giờ thám hiểm vũ trụ không còn là hành trình cô đơn nữa rồi!"

"Các anh thấy sao? Tôi nghĩ với không gian hạn hẹp của con tàu vũ trụ thì không có con vật nào hữu ích được như vậy đâu..."

Tất cả mọi người đều tán đồng.

Thế nhưng để kiểm tra lại chắc chắn, người ta quyết định cho thử nghiệm thực tế. Người ta gửi một phi hành gia vũ trụ dẫn theo con hồ ly lên tàu vũ trụ và phóng lên trời.

Khoảng một tuần sau, con tàu đáp xuống phi cảng. Trước con mắt dõi theo của bao người, cánh cửa tàu bật mở, phi hành gia xuất hiện. Mọi người đặt câu hỏi dồn dập.

"Thế nào? Có giúp ích được nhiều không?"

"À, cũng tạm tạm!"

"Mùi vị nó thế nào?"

"Có thể nói là cũng gần gần ăn được!"

Lúc đó, bỗng có một người chỉ vào phía sau

móng người phi hành gia.

"Thế cái vật kỳ lạ gắn vào sau móng anh là thứ gì thế...?"

Nông nổi...

(tiếp theo trang 13)

... Anh trở về một môi, buông một câu thờ dài: Ai mà ngờ được, con này nó lại thế! Mùi cũng buồn thêm một câu: Cũng may em vẫn giữ được anh nhỉ!

Mùi như có chút hả hê lắm. Đúng là đời bị quá báo mà. Lòng dạ đàn bà dù cao đạo đến đâu khi nghe tin kẻ tình địch bị hạn vẫn có chút thỏa mãn. Là thế đấy, Mùi không khác gì những người tâm thường.

Mùi lại đi công tác ở huyện với chương trình cầu nối cho các nhà hảo tâm tài trợ cho một số học sinh nghèo vượt khó. Danh sách lần này ở trường huyện đưa lên chỉ có 5 em có trường hợp đặc biệt khó khăn, còn lại thì hoàn cảnh đồng đều như nhau. Trong số những gương mặt trong buổi trao quà ở trường hôm nay, Mùi ngờ ngợ có một cháu cao lớn hơn các bạn cùng lứa, khuôn mặt rất buồn. Mùi cố lục trong trí nhớ ra xem mình đã gặp ở đâu. Mùi hỏi cô giáo ngồi cạnh. Cái tên Thùy Vy làm Mùi giật mình. Hỏi thêm một vài thông tin nữa, Mùi xác định không thể sai được rồi, đây chính là con gái của cô ta. Mùi gặp cô giáo chủ nhiệm của Thùy Vy để hỏi tình hình học tập của cô bé vì đã gần 4 năm sau những gì xảy ra ở trường Mùi không gặp lại cô bé nữa. Từ một đứa trẻ béo tròn mũm mĩm mà giờ Thùy Vy đã ra dáng một thiếu nữ xinh xắn. Mùi cảm thấy áy náy với đứa trẻ này vì sự lời nói như định mệnh gắn cho nó. Bất ngờ hơn nữa, cô giáo chủ nhiệm kể rằng, con bé sắp phải nghỉ học để đi học nghề và xin làm công nhân vì ông bà già rồi không nuôi được để vào học đại học sau này. Mẹ thì đi mất tích gần hai năm. Bố không biết ở đâu. Mùi xin số điện thoại của cô chủ nhiệm của Thùy Vy.

Sau những cuộc điện thoại riêng với cô giáo chủ nhiệm và xin số tài khoản của cô giáo, Mùi đã làm được một việc để giải tỏa nỗi lòng xót xa, đau đớn của bản thân. Mùi đã tìm được nhà tài trợ để giúp con bé toàn bộ tiền học phí trong 2 năm cấp ba cuối để có một tấm bằng Tốt nghiệp hết lớp 12. Mùi gửi riêng cho nó một phần nhỏ để mua sách vở, quần áo. Mùi nhờ cô giáo chủ nhiệm của Thùy Vy giữ hộ bí mật này.

Mùi cầu mong lời độc mồm độc miệng của mình sẽ được hóa giải, đừng vận vào con bé. Nó không có tội tình gì. Ai có lỗi người đó phải chịu. Mùi cười chua chát, nghĩ về tin nhắn mà cô ta đã từng định có con với chồng Mùi để làm cầu phao cho cuộc tình vụng trộm ấy.

Mùi cảm thấy lòng ngổn ngang, loang lổ những cảm xúc khó tả. Những cuộc tình phiêu du ngoài vợ ngoài chồng chỉ là nông nổi theo gió bay. Mùi chợt nhớ đến những sự lý giải ra chiều triết lý của cô bạn thân. Hạnh phúc là chiếc chăn hẹp, ai kéo được nhiều thì ấm, kéo được ít thì lạnh, ai không giữ thì chẳng còn gì!

Vội vã, Mùi trở về nhà, trong lòng nghĩ đến nụ cười của con trai khi nhìn thấy mẹ*

N.T.T.H

Trà giá

Jim đang đăng ký phòng ở khách sạn thì thấy một phụ nữ xinh đẹp duyên rừ đang nhảy mắt với mình. Ông ta bị hấp dẫn, vội bước tới và nói với cô ta:

- Ôi, em chính là người phụ nữ của đời anh!!!

Thế là cả hai cùng bước tới bàn tiếp tân và đăng ký phòng là ông Jim và bà Jim.

Sau 3 ngày, Jim cho nhân viên tiếp tân biết ông muốn thanh toán tiền phòng khách sạn.

- Tất cả là 1.600 đôla thưa ông - người nhân viên nói.

- Chắc là có gì nhầm lẫn ở đây - Jim quả quyết - Tôi chỉ mới ở đây có 3 ngày thôi mà.

- Ô vâng, nhưng vợ ông thì đã ở đây một tháng rồi.

Chuyện bất thường...

Trước khi đi công tác, một anh chàng bí mật nhờ bà cụ hàng xóm trông nom cô vợ trẻ.

Anh ta dặn nếu thấy chuyện gì khác thường thì lập tức báo ngay cho anh ta.

Một tuần trôi qua êm ả.

Đầu tuần sau, anh ta nhận được điện thoại của bà cụ hàng xóm:

- Người đàn ông vẫn đều đặn đến thăm vợ anh vào ban đêm, hôm qua không thấy đến.

Vợ chồng đua nhau "mọc sùng"

Một đôi nam nữ đang ngủ như hai đứa trẻ vô tội, tới 3 giờ sáng, đột nhiên một tiếng động lớn vang lên ở phía ngoài.

Người phụ nữ nháy ra khỏi giường và la lên với người đàn ông:

- Tiểu ròi! Chồng em về đấy!

Thế là người đàn ông nhanh chóng nhảy ra khỏi giường trong trạng thái trần như nhộng và nhảy ra khỏi cửa sổ. Anh ta rơi bịch xuống đất, chạy qua một bụi gai, rồi chạy rất nhanh về phía xe ô tô. Vài phút sau, anh ta quay lại và hét lên với người phụ nữ:

- Tôi là chồng cô đấy!

Người phụ nữ hét lại:

- Thế sao anh lại chạy?

Khi phụ nữ nổi điên!

Viên cảnh sát nhảy bổ vào xe công vụ, gọi về đồn:

- Tôi có một vụ kỳ quặc xảy ra ở đây. Một người đàn bà bắn chết chồng vì đã giảm lên sân nhà mà mẹ ta vừa mới lau - viên cảnh sát báo cáo.

Sếp anh ta hỏi:

- Thế cậu đã tóm mẹ ta chưa?

Viên cảnh sát run rẩy đáp:

- Chưa, tôi chưa vào nhà bắt mẹ ta được. Sân nhà vẫn còn ướt...

Thần tiên chơi khăm

Hai vợ chồng có tuổi gặp một bà tiên.

Bà tiên nói với vợ chồng:

- Hai bạn đã là một cặp đôi tuyệt vời trong 25 năm qua, và tôi muốn thực hiện một điều ước của mỗi người.

Người vợ nói:

- Tôi muốn đi du lịch vòng quanh thế giới với người chồng yêu quý của mình.

Bà tiên vẫy đũa phép và vé đã nằm trong tay người phụ nữ. Và sau đó người chồng 50 tuổi nói:

- Tất nhiên điều đó rất lãng mạn, nhưng cơ hội này chỉ đến một lần trong đời. Anh xin lỗi, vợ yêu của anh.

Rồi anh chồng nói với bà tiên:

- Tôi muốn một người phụ nữ trẻ hơn tôi 30 tuổi.

Bà tiên vẫy đũa thần, và... người chồng biến thành một cụ ông 80 tuổi.

A.T(st)

"Nham nhở"



Đoạn đường chạy qua xóm Bến Đò

Theo Quyết định số 2486/2016 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035, thành phố Thái Nguyên được mở rộng về phía đông và phía bắc với quy mô phần mở rộng là trên 5.200ha. Bởi vậy, cùng với các xã Sơn Cẩm (huyện Phú Lương), Đồng Liên (huyện Phú Bình), thị trấn Chùa Hang, xã Huống Thượng (huyện Đồng Hỷ) thì xã Linh Sơn cũng được điều chỉnh từ địa giới huyện Đồng Hỷ trở thành xã trực thuộc thành phố Thái Nguyên.

Sự thay đổi này khiến người dân ở Linh Sơn tràn đầy hy vọng về một sự phát triển trong tương lai gần. Thế nhưng, phát triển đâu chưa biết, chỉ biết người dân ở đây ngày ngày vẫn phải đi lại trên tuyến đường xuống cấp, với những nhện "ổ trâu, ổ voi" chỉ chít mắt đường. Tuyến đường ấy chạy từ xóm Hùng Vương, qua xóm Bến Đò và kết thúc ở xóm Ngọc Lâm.

Tại sao tuyến đường chỉ chạy qua 3 xóm mà hầu hết người dân trong xã đều ảnh hưởng? Lý do là bởi, đây là tuyến đường nối các xóm trong xã với trung tâm thành phố Thái Nguyên. Hai xóm Bến Đò và Ngọc Lâm

nằm ven sông, nơi có cây cầu treo Bến Oánh và cầu phao Ngọc Lâm bắc qua sông. Trong khi đó, phần đa dân số trong xã làm nông nghiệp. Linh Sơn từng được coi là một trong những "vựa rau và hoa" của huyện Đồng Hỷ trước đó. Cho nên nhu cầu giao thương, buôn bán hàng hóa, nhất là hàng nông sản của người dân Linh Sơn sang chợ đầu mối Túc Duyên hàng ngày là rất lớn.

Mặt đường hỏng đã lâu, cục chằng đả, nhiều lần người dân trong xóm báo nhau mua đá, xi măng về lấp tạm những hố sâu. Thế nhưng cách làm này chỉ qua một vài trận mưa lại trở thành công cốc. Có những đoạn đường, lỗ chỗ hùm sâu đến mức ngập nửa bánh ô tô, xe máy những hôm trời mưa.

Bà Phạm Thị Hoàn, xóm Bến Đò than thở: Trời mưa đi đường này không khác gì bị đánh bả. Nếu không phải người thạo

GÓC BIỂU HOA



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 42
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

đường Linh Sơn



Đoạn đường chạy qua xóm Ngọc Lâm

đường thì có thể ngã bất cứ lúc nào. Tai nạn trên đoạn đường này xảy ra nhiều lắm rồi. May mắn chỉ là chưa có ai mất mạng thôi, chứ gãy chân, tay, rách mặt mũi, thậm chí gãy cả xương sườn đều có cả rồi.

Người bị gãy xương sườn mà bà Hoàn nhắc đến là anh Nguyễn Văn Giang, người cùng xóm. Anh Giang kể: Tôi ngã ở đường này thì nhiều lắm, dù có đi quen cũng khó tránh vì có nhiều đoạn, mặt đường không có chỗ nào lành mà tránh cả. Lần khiến tôi ngã gãy xương sườn là đi qua đoạn đường từ nhà văn hóa xóm Bến Đò theo hướng xóm Hùng Vương. Đoạn đó cách nhà văn hóa xóm Bến Đò khoảng 500m. Chỗ đó, mặt đường bị tạo thành những hố sâu hoắm. Hôm ấy vừa mưa xong, nước lênh láng, nên dù đã nhờ vị trí đường hổng để nắn nót đi tránh mà vẫn không "thoát". Bị ngã, tôi phải nằm ở nhà gần 2 tháng trời không đi làm ăn được gì.

Nhà gần đó, bà Nguyễn Thị Hoa góp chuyện: Các nhà rìa đường ở đây trở thành nhân viên y tế "bắt đặc đi" hết rồi. Cứ thì thoảng lại nghe tiếng "roành" một

cái, chạy ra xem y như rằng lại có người ngã. Nhẹ thì mọi người ra giúp đỡ, xe, dụng cụ hàng dầy, người xây xát thì được đưa vào nhà gần nhất băng bó, lau rửa vết thương. Nặng hơn nữa thì giúp đưa người ta đi viện. Có nhiều trường hợp ngã thương lắm. Như hôm vừa rồi, chập tối, có một chị thấy bảo nhà ở dưới Huống Trung, đeo mẹ già và con gái bé. Đang đi, xe đâm phải hố giữa đường thế là ngã sòng soài hết ra. Mặt mũi, chân tay ai cũng lấm lem máu. Tội lắm.

Đường hổng nham nhở đã khổ vậy, người dân đi qua đoạn đường từ xóm Ngọc Lâm ra cầu phao của xóm càng vất vả hơn, khi chỉ cần 15 phút mưa rào là nước dâng cao trên mặt đường tới ngang đầu gối người lớn và cả ngày không rút hết.

Em Nguyễn Văn Đạt, học sinh lớp 11 cho biết: Có hôm em đi đến đoạn xóm Ngọc Lâm, gần ra đến cầu phao nhưng nước cao quá, xe đạp không đi được, thế là xe đổ ứ hết quần áo phải quay về. Có hôm xe không đổ thì lại bị các xe khác đi qua tạt nước cho ướt hết. Đây là em đi xe đạp, còn bạn nào đi xe đạp điện hoặc xe máy điện, liệu đi qua chỗ đó chỉ có hỏng xe mà thôi.

Nhiều đảng viên trong Chi bộ xóm Bến Đò thông tin: Trong cuộc họp Chi bộ cuối năm 2020, đồng chí Chủ tịch UBND xã có về xóm dự và thông báo tin vui cho bà con là đã có Quyết định của thành phố Thái Nguyên đầu tư làm lại tuyến đường này. Nghe tin ai cũng hân hoan. Thế nhưng 1 năm đã qua, Chi bộ xóm đang chuẩn bị cho buổi họp tổng kết của năm 2021 mà đường mới vẫn chưa thấy được làm và người dân vẫn đang ngày ngày ngóng đợi.

Nghe những câu than thở đại loại như: "Mang tiếng xã thuộc thành phố, cách trung tâm thành phố chỉ 5 phút đi xe máy mà đường trục chính còn không cả bằng đường ở các xóm, bản vùng cao" mà chạnh lòng. Tiếc, đó lại là sự thật!*

Phú Khang (huyện Đồng Hỷ)



43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 24 - RA NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2021

Tranh: Bùi Thanh Tâm

NGU NGÔN

Tình yêu, Giàu sang và Thành công

Một người phụ nữ ra khỏi nhà và nhìn thấy bà ông lão râu dài bạc trắng đang ngồi trên băng ghế đá ở sân trước. Bà không hề quen ai trong số họ. Tuy nhiên, vốn là người tốt bụng, bà nói: "Tôi không biết các ông nhưng chắc là các ông đang rất đói, xin mời các ông vào nhà ăn một chút gì đó".

Ông chủ có nhà không? - họ hỏi.

- Không, chồng tôi đi làm rồi - bà trả lời.

- Thế thì chúng tôi không thể vào được - họ đáp.

Buổi chiều, khi chồng trở về, bà kể lại câu chuyện cho chồng nghe. "Em đi nói với họ rằng anh ở nhà và mời họ vào đi", người chồng nói.

Người phụ nữ đi ra mời những người đàn ông vào. "Chúng tôi không thể vào nhà bà cùng một lúc được." Họ đáp.

"Sao lại thế?" Người phụ nữ thắc mắc. Một trong số những ông lão giải thích: "Tên người này là Giàu sang", ông nói và chỉ tay về phía một người bạn mình, rồi lại chỉ tay đến người còn lại: "Người này là Thành công, còn tôi là Tình yêu." Sau đó ông tiếp: "Bây giờ hãy vào nói chuyện với chồng chị xem mọi người muốn ai trong chúng tôi vào nhà anh chị".

Người phụ nữ đi vào và nói với chồng. Người chồng rất thích thú. "Thật tuyệt!" anh ta nói "Nếu là như vậy, chúng ta hãy mời Giàu sang vào đi. Để ông ấy vào và lấp đầy ngôi nhà của chúng ta với sự giàu sang!".

Người vợ phản đối. "Anh yêu à, tại sao chúng ta không mời Thành công vào nhỉ?". Người con dâu lắng nghe từ góc nhà. Cô vội tham gia với chính kiến riêng của mình: "Không phải là sẽ tốt hơn nếu chúng ta mời Tình yêu vào sao? Ngôi nhà này sẽ tràn đầy tình yêu thương."

"Vậy hãy làm theo lời khuyên của con dâu chúng ta đi." Người chồng nói với vợ "Em hãy ra mời Tình yêu vào làm khách nhà chúng ta."

Người phụ nữ đi ra và hỏi bà ông lão: "Ai trong các vị là Tình yêu? Xin mời vào làm khách nhà chúng tôi." Tình yêu đứng dậy và bước vào nhà. Hai người kia cũng đứng dậy và đi theo.

Ngạc nhiên, người phụ nữ hỏi Giàu sang và Thành công: "Tôi chỉ mời một Tình yêu, tại sao các ông cũng đi vào?". Hai ông lão cùng đáp: "Nếu bà mời Giàu sang hoặc Thành công vào, hai người còn lại sẽ ở lại, nhưng vì bà mời Tình yêu vào, bất cứ nơi đâu ông ấy đi, chúng tôi sẽ đi với ông ấy. Ở đâu có Tình yêu thì ở đó có Giàu sang và Thành công!".

Ài muốn có tờ 20 đô-la này?

Một diễn giả nổi tiếng bắt đầu buổi nói chuyện bằng cách đưa ra một tờ 20 đô-la. Trước khán phòng gần 200 người, ông ta hỏi: "Ai muốn lấy tờ 20 đô-la này?". Rất nhiều cánh tay đưa lên. Ông ta lại nói: "Tôi sẽ cho một người trong số các bạn tờ 20 đô-la này - nhưng trước tiên để tôi làm điều này đã." Ông ta vò nhàu nát tờ 20 đô-la lại và hỏi: "Các bạn còn muốn nó chứ?". Vẫn còn rất nhiều cánh tay đưa lên.

"Nếu tôi làm điều này thì sao?". Ông ta lại nói trong khi thả tờ giấy bạc xuống sàn nhà và dùng gót giày chà lên nó. Đoạn ông ta nhặt nó lên, bây giờ thì nó đã nhàu nát và bẩn thỉu. "Các bạn vẫn còn muốn nó chứ?". Vẫn còn một vài cánh tay đưa lên.

"Các bạn thân mến, các bạn đã học được một bài học rất giá trị. Bất kể tôi đã làm gì với tờ giấy bạc này, các bạn cũng vẫn muốn có nó bởi vì nó không hề giảm đi giá trị. Nó vẫn là 20 đô-la. Nhiều lần trong cuộc sống, chúng ta bị bỏ rơi, bị thất bại, bị áp bức bởi những quyết định của chúng ta làm chúng ta rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Chúng ta cảm thấy dường như mình vô dụng; nhưng dù cho có bất cứ điều gì xảy đến, bạn vẫn không bao giờ mất đi giá trị của mình. Dơ bẩn hay sạch sẽ, nhàu nát hay thẳng thớm, bạn vẫn vô giá đối với những người thương yêu bạn. Giá trị của cuộc sống chúng ta không phải ở những gì chúng ta làm, những gì chúng ta biết mà ở chỗ chúng ta là ai. Bạn đừng bao giờ quên điều đó."*

A.T (st)

